

**Tôi sinh hoạt
Gia Đình Phật Tử**

Huyền Ái Tông

+

8664110420
8664040520

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

+

Mục Lục

Những dòng đầu sách	5
Cảnh hoa Tâm Gửi	7
Dài dòng để biết	21
Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A DẬT ĐÀ	47

Huỳnh Ái Tông

Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại	55
Chuyện xưa về Gia Đình Phật Tử	79
Tản mạn về Huế	99
Đà Lạt sương mờ	123
Kỷ niệm còn đó	133
Tính sổ cuối năm	163
Một thời để nhớ	177
Viết vì người nằm xuống	187
Viếng mộ Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi	193

Những dòng đầu sách

Tôi đi Gia Đình Phật Tử Giác Minh từ cuối năm 1957, sinh hoạt tại chùa Kim Cương trong hẻm đường Trương Tấn Bửu, Quận 3 Sài Gòn, do Đại Đức Thích Chính Tiến Trụ trì Chùa Kim Cương làm Gia Trưởng, anh Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng.

Đến năm 1959 anh Nguyễn Văn Thục ngưng sinh hoạt tại GDPT Giác Minh, lúc này Gia Đình sinh hoạt tại chùa Giác Minh, có Bác Nguyễn Đức Lợi làm Gia Trưởng, anh Nguyễn Quang Vui làm Liên Đoàn Trưởng.

Tôi mới vào sinh hoạt là Đoàn sinh Thiếu Niên, sau vài tháng chuyển lên Nam Phật Tử, rồi Đội Phó một thời gian, sau làm Đội Trưởng, rồi Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên, khoảng chừng 1 năm thì làm Liên Đoàn Trưởng Gia Đình này.

Năm 1960, Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam được thành lập, tôi được đề bạt làm Phó Tổng Thư Ký. Vài tháng sau vì bất đồng ý kiến với chủ trương của Ban Hướng Dẫn, tôi từ bỏ hết cả chức vụ, về quê ở

Huỳnh Ái Tông

Miền Tây thành lập GDPT Chánh Hạnh cho Tỉnh Hội Phật Học Châu Đốc, sinh hoạt tại Chùa Viên Quang.

Sau đó tôi trở lại Sài Gòn, nhận chức vụ Liên Đoàn Phó, Xử Lý Thường Vụ Liên Đoàn Trưởng GDPT Minh Tâm sinh hoạt tại chùa Phước Hòa, thuộc Hội Việt Nam Phật Giáo.

Năm 1961, Trưởng Nguyễn Quang Vui mời tôi trở lại sinh hoạt với GDPT thuộc GHTGBVTMN, tôi được bầu làm Tổng Thư Ký Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc Giáo Hội này, lại được đề bạt làm Đoàn Phó Trường Đào Tạo Huỳnh Trưởng A Dật Đa.

Năm 1963, tôi có tham gia phong trào đấu tranh của Phật Giáo, trong Ban Chỉ Đạo GDPT thuộc Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo.

Năm 1964, tôi được bầu vào chức vụ Tổng Thư Ký Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vnh Nghiêm, thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Nam 1966, tôi phải đi dạy học ở trên Cao nguyên, phải nhập ngũ tòng chinh, nên không còn sinh hoạt được như xưa.

Đến 1991, tôi được đi định cư tại Mỹ, có điều kiện tôi tiếp tục sinh hoạt lại.

Những bài viết của tôi như là hồi ký, tôi tập hợp lại, in thành sách để kỷ niệm một thời đã qua, một chút đóng góp để làm tốt đạo đẹp đời.

Cành hoa Tâm gửi

Tôi vừa hiệu đính xong bài *Lược sử Gia Đình Phật Tử Việt Nam*, viết từ năm 2009 thì được điện thư của Trưởng Trần Minh Triết yêu cầu tôi tham gia viết một bài với chủ đề “Gia Đình Phật Tử giữa Giáo Hội” hay Tăng thân hoặc Tăng đoàn. Tôi định không tham gia vì vấn đề bao quát quá, thứ nữa tôi đang trong quá trình hoàn tất đề tài “*Tìm học Triết học Tây Phương*”, nhưng nghĩ lại nên góp một bàn tay với Trưởng Triết vậy. Hơn nữa thực tế trong những năm sinh hoạt và nay trong khi hiệu đính bài viết trên, tôi cũng có vài vấn nạn cần tìm giải đáp cho chính mình.

Huỳnh Ái Tông



Hiền PHẬT HỌC
2019

Khi tôi làm Liên Đoàn Trưởng một Gia Đình Phật Tử vào năm 1960, một hôm có em Đoàn sinh tâm sự với tôi: “Thầy Giám viện bảo là Gia Đình sinh hoạt buổi trưa ồn quá, làm mất giấc nghỉ của Thầy”. Tôi tự nghĩ Thầy là người khai sinh ra gia đình này, bao nhiêu năm các em vẫn đến chùa, gặp nhau trước giờ sinh hoạt thì vui đùa ồn ào đôi chút từ trước đến nay vẫn thế. Nay Thầy nói với các em như vậy, đương nhiên là Thầy muốn

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

đuổi Gia Đình đi chỗ khác. Nghĩ như thế nên tôi liền đến một ngôi chùa gần đó, xin vị trụ trì cho Gia Đình sinh hoạt. Vị trụ trì ấy cho biết: “Chúng tôi cần giữ cho bản tự được thanh tịnh để dễ tu hành, các em sinh hoạt sẽ mất trang nghiêm, thanh tịnh đi.” Vị trụ trì về sau giữ một chức vụ rất quan trọng trong Phật Giáo ở trong nước, cũng như ở hải ngoại, có lúc người thành lập một ban điều hành Gia Đình Phật Tử, anh em muốn tôi tham gia vào đó, tôi nhớ đến chuyện xưa vị trụ trì ấy chẳng thiết tha gì Gia Đình Phật Tử, nên tôi từ chối tham gia. Đến nay nhìn lại người chức nọ, kẻ chức kia cấp bậc đương nhiên có tương xứng với chức vụ, nhưng ít thấy có thành tích đóng góp cho tổ chức.

Nói đến cấp bậc, tôi nhớ tới Trương Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu, một lần anh nói với tôi: “Dự vài buổi họp, người ta phân biệt phải có cấp nọ cấp kia, không đồng cấp đi chỗ khác chơi! Cậu với ta ở ngoài xã hội cũng có chút danh phận, được người ta biết tới. Còn những anh chị em khác hãy nghĩ đến họ, những ai có khả năng, đạo hạnh phải đề đạt họ được có cấp bậc xứng với tài trí, đức hạnh để đi họp hành, chung tay, góp trí với những người khác.”

Trở lại vấn đề trên, Bác Gia trưởng nói với tôi: “Chúng ta làm như không biết chi hết, khi nào Thầy đặt vấn đề với Bác hay với chú. Lúc đó chúng ta sẽ tìm cách giải quyết.” Nhưng rồi sau đó không thấy thầy Giám viện dạy bảo chi. Chuyện cũng lãng quên đi.

Thời thập niên 1950, tôi đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Giác Minh tại Sài Gòn, đơn vị này thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, những anh em khác nhìn chúng tôi như thứ con ghê, họ cho rằng Gia Đình Phật Tử là tổ chức giáo dục con em của Phật tử, còn quý Tăng có con em đâu mà thành lập đơn vị.

Huỳnh Ái Tông

Cụ thể trước đó vài năm Gia Đình Phật Tử Chánh Giác sinh hoạt tại chùa Phật Quang thuộc Giáo Hội Tăng Già Nam Việt, năm 1953 phải sáp nhập với Gia Đình Phật Tử Chánh Tín thuộc Hội Phật Học Nam Việt, hai đơn vị này cải danh thành Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, sinh hoạt tại chùa Phước Hòa do anh Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng, bác Võ Đình Dần làm Gia Trưởng.

Về phía người Bắc di cư vào Nam, Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt có chư Tăng lập chùa ở nhiều nơi như Biên Hòa, Túc Trung, Lộc Ninh, Banmêthuột, nơi nào có chùa, có Phật tử đi chùa thì Gia Đình Phật Tử được thành lập, không kể các đơn vị ở Sài Gòn, Gia Định còn có GDPT Giác Lâm, Giác Viên ở Hồ Nai, Biên Hòa, Giác Hạnh ở Túc Trung, Giác Tâm ở Lộc Ninh, Giác Hưng Banmêthuột. Còn Hội Việt Nam Phật Giáo bị giới hạn Chi Hội nên ngoài GDPT Minh Tâm tại trụ sở Trung Ương chùa Phước Hòa, có Minh Tiên ở Chi Hội Trại Định Cư Phú Thọ Hòa và Gia Đình khác ở Chi Hội Hạnh Thông Tây (Gò Vấp)...

Tổ chức Gia Đình Phật Tử, khởi thủy nó được thành lập từ một gia đình, trong đó có người chủ gia đình là Gia Trưởng. Đơn vị Gia Đình đầu tiên được hình thành tại nhà Bác sĩ Lê Đình Thám, gồm có những con, những cháu và hàng xóm đã lấy pháp danh của Gia Trưởng làm danh hiệu đơn vị là Gia Đình Phật Hóa Phổ Tâm Minh.

GDPT Giác Minh thành lập tại chùa Giác Minh nên quý vị Tăng như Đại Đức Thích Thanh Cát, Thích Đức Nhuận, Thích Chính Tiến là Gia Trưởng của Gia Đình này. Chùa Linh Sơn tại Ngã Tư Trung Chánh, Hóc Môn. Đại Đức Thích Từ Sơn trụ trì chùa là Gia Trưởng của Gia Đình Phật Tử Giác Sơn.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



GDPT Giác Minh thành lập tại chùa Giác Minh số 578 Phan Thanh Giản Sài Gòn vào năm 1955

Ở các Hội, Chi Hội Phật Giáo một Hội viên được đề cử giữ chức vụ Gia Trưởng, có những hạn chế vì GDPT là đơn vị Thanh, Thiếu, Đồng Niên sinh hoạt cần có những người trẻ, nhất là am hiểu phong trào, nên Đại Hội Huỳnh Trường GDPT Toàn quốc năm 1964, đã thay đổi ấn định ở Điều 7: *Nhiệm vụ và liên lạc. Mục C. Cấp Gia Đình.*

1. Gia Trưởng:

b) Nếu Liên Đoàn Trưởng từ 30 tuổi trở lên có đủ tư cách và uy tín với Ban Đại Diện Giáo Hội cấp Xã, Phường hay Chi, Khuôn có thể kiêm chức vụ Gia Trưởng

Gia Trưởng, là người có đủ tư cách để làm việc với Hội hay Chi hội sở tại và có đủ kinh nghiệm sinh hoạt với GDPT.

Huỳnh Ái Tông

Đơn vị Gia Đình liên quan trực tiếp với ngôi chùa sở tại. Viện chủ hay Chủ tự hay Trụ trì là vị quản lý chùa. Gia Đình Phật Tử sinh hoạt tại chùa nào, nhất thiết phụ thuộc vào chùa đó.

Khi mới đặt chân đến Mỹ, nơi tôi định cư không có chùa, nhưng đã có vài thanh niên có đạo tâm đã tổ chức lễ Phật Đản, thỉnh HT. Thích Mãn Giác từ Cali sang chủ lễ, nơi hành lễ mượn hội trường của YMCA (Young Men's Christian Association), có khi thỉnh Hòa Thượng Giác Nhiên cũng từ California sang, mượn Hội trường của một Chung cư tổ chức hành lễ, dần dần có Phật tử cho mượn nhà thiết trí Bàn Phật, lễ Phật hàng tuần, thỉnh Hòa Thượng Trí Chơn từ Phật Học Viện Quốc Tế tại Cali đến hành lễ đầu năm, Phật Đản, Vu Lan rồi lập Hội Phật Giáo, kiến tạo chùa thỉnh sư trụ trì, các Phật tử đi chùa có con em từng sinh hoạt Gia Đình Phật Tử ở Việt Nam, đã quy tụ lại thành lập Gia Đình Phật Tử. Hội Phật Giáo cũng như Chùa không thuộc Giáo Hội nào. Bởi vì theo luật lệ ở Mỹ, có 3 người là có thể thành lập Hội đoàn, làm đơn, đóng lệ phí là có “đanh chánh ngôn thuận”, hợp pháp. Còn Gia Đình Phật Tử này tự tìm với vài đơn vị khác, thành lập một Miền nằm trong Ban Hướng Dẫn Trung Ương của một trong những Ban Hướng Dẫn Trung Ương của GDPTVN tại Hoa Kỳ.

Tôi muốn tìm hiểu GDPT nào đã được thành lập đầu tiên tại Hoa Kỳ, nhân duyên nào đã hình thành đơn vị ấy. Được biết có Gia Đình Phật Tử Cựu Kim Sơn thành lập tại Niệm Phật Đường Từ Quang của ĐĐ. Thích Tịnh Từ, tại San Francisco vào mùa Hè năm 1976. Gia Đình Phật Tử Long Hoa được thành lập vào mùa Đông năm 1976 tại chùa Việt Nam, Los Angeles do TT Thiên Ân là viện chủ. Vào năm 1976, Gia Đình Phật Tử Hoa Thịnh Đốn đã quy tụ sinh hoạt nơi chùa Giác Hoàng tại Washington, DC, thuộc Hội Phật Giáo Bắc Mỹ, do

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

ĐĐ Giác Đức trụ trì, chính thức làm lễ ra mắt vào Vu Lan năm 1977.



GDPT Cự Kim Sơn thành lập tại San Francisco năm 1976



GDPT Long Hoa thành lập tại chùa Việt Nam ở Los Angeles năm 1976

Huỳnh Ái Tông



GDPT Thiện Sinh Giác Hoàng ở Washington DC thành lập vào cuối năm 1976

Có những chùa, viện nằm trong hệ thống tổ chức của một Giáo Hội, GDPT nào sinh hoạt dưới mái chùa đó, đương nhiên là phải nằm trong hệ thống tổ chức của Giáo Hội đó. Còn những tự, viện không nằm trong hệ thống tổ chức của Hội hay Giáo Hội nào, Gia Đình Phật Tử nào sinh hoạt tại những nơi này, Ban Huynh Trưởng mà nhất là Gia Trưởng hay Liên Đoàn Trưởng có thể chọn lựa Ban Hướng Dẫn thích hợp để sinh hoạt. Như vậy dễ dẫn đến phe phái, tạo ra phe phái đương nhiên có điều không tốt xảy ra.

Thực tế cho thấy những trường hợp trên đã có, nhưng đó chỉ là biểu hiện ở mặt nổi, còn mặt khác, Gia Đình Phật Tử nào cũng theo đúng chương trình đào tạo các thành viên trở thành những Phật tử chân chánh để làm tốt Đạo, đẹp Đời.

Vài Gia Đình Phật Tử thành lập dưới mái chùa của chư Tăng miền Bắc. Chư Tăng theo xưa đặt tên là Gia Đình Thiện Sinh hay Gia Đình Phật Tử Thiện Sinh, bắt các em tụng kinh Thiện Sinh. Tuy nhiên hầu hết quý Thầy khác, để cho Gia Đình Phật Tử sinh hoạt theo đúng Nội Quy, thống nhất tụng kinh của Gia

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Đình Phật Tử, nội dung kinh đơn giản cho các em Oanh Vũ lên 6, lên 7 cũng hiểu được, làm được.

Những thành viên của Gia Đình Phật Tử đã xuất gia như Hòa Thượng Thích Tâm Thanh, Thượng Tọa Từ Lực, Kiến Khai, Đại Đức Phổ Hòa... Sư bà Hải Triều Âm, Sư cô Huệ Tâm, Tịnh Ngọc Chư Tăng đã chăm sóc vun bồi cho phong trào Gia Đình Phật Tử như Hòa Thượng Thích Thiện Minh, Thiện Hoa, Minh Châu, Tịnh Từ, Sư ông Trí Hiền những vị ấy không xuất thân từ GDPT, nhưng có tấm lòng với phong trào GDPT, dành nhiều Phật sự cho GDPT. Chư vị ấy thuộc Giáo Hội khác nhau, mỗi vị có thể có pháp môn tu khác nhau như vị tu Thiền, vị tu Tịnh, nhưng đều là Tăng sĩ Phật Giáo Việt Nam.

Ni sư Tịnh Nguyên, viện chủ chùa Giác Hải ở Quận 10, Tp HCM, năm 1964 Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam mở Khóa huấn luyện Huỳnh Trường A Dục, Ni sư Tịnh Nguyên cùng vài Ni cô khác, ghi danh theo dự khóa huấn luyện đầu tiên của ngành Nữ này, do chị Hoàng Thị Kim Cúc làm Trại trưởng. Vào đầu thập niên 1990, Gia Đình Phật Tử vùng Sài Gòn phục hoạt, Ni sư Tịnh Nguyên đã cho thành lập ngay tại chùa Giác Hải của sư cô GDPT Giác Hạnh, do Bác Kim Đơn làm Gia trưởng. GDPT Giác Hạnh sinh hoạt vững mạnh từ đó đến nay.



Huỳnh Ái Tông

Thầy Thích Từ Lực sinh năm 1943 tại Thừa Thiên Huế, năm 1957 lên 14 tuổi tham gia sinh hoạt GDPT Lương Văn do Bác Bạch Văn Tuần làm Gia Trưởng, di tản sang Mỹ năm 1975, đến năm 1977 quy y với Thượng Tọa Tịnh Từ tại Niệm Phật Đường Từ Quang, San Francisco. Năm 1985, lập Trung tâm Phật Giáo Hayward, năm 2000, kiến thiết chùa Phổ Từ, thành lập các GDPT Chánh Tâm, Chánh Đức, Chánh Hòa. Năm 1994, được Thiền sư Nhất Hạnh, Làng Mai, công nhận là Giáo Thọ. Thầy chẳng những gây dựng một số GDPT sinh hoạt tại tự viện của Thầy, mà còn tham gia nhiều sinh hoạt, giúp đỡ các sinh hoạt GDPT, vừa mới cho phép giúp Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải ngoại tổ chức Đại hội Lưỡng Niên vào các ngày 18, 19 và 20-10-2019 tại chùa Phổ Từ. Thầy luôn giăng tay đón nhận, giúp đỡ các tổ chức GDPT không phân biệt Giáo Hội, Tăng Đoàn hay Tăng Thân.



Trong tôi còn mãi hình ảnh Bác Hiền tinh thoảng ngời dãi Đông lang nhìn sang Chánh điện chùa Giác Minh, Bác nở nụ cười an lạc khi nhìn thấy các em Oanh Vũ GDPT Giác Minh

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

học tập, chơi đùa trong Chánh điện, những nụ cười đó đã thúc đẩy Bác Hiền đến với GDPT sau này.

Năm 8 tuổi, ảnh hưởng gia phong và chí xuất trần thôi thúc, Bác Hiền được phép song thân cho xuất gia hành điệu tại chùa Quảng Bá, một trong những ngôi chùa nổi tiếng của Miền Bắc. Sau 1954, Bác Hiền di cư vào Nam, tu học tại chùa Giác Minh. Sau biến cố lịch sử năm 1963, Bác Hiền sang Nhật du học, cư trú tại Đông Hải Thiền Tự (Tokai Ji) Tokyo, Nhật Bản. Năm 1968, trở nên Thầy hành đạo tại Lâm Tế Tăng Đường (Rinzai Ji) tại Shizuoka, một Thiền Đường nổi tiếng ở Nhật. Tại đây, Thầy đảm nhiệm những chức vụ như điều khiển Tăng Đường, quản nhiệm Thiền Viện, và trở thành một trong những Nghị viên của Tăng Đường phái Lâm Tế tại Nhật Bản, một vinh dự đầu tiên dành cho người ngoại quốc, kể từ sau mấy trăm năm Thiền Tôn phái Lâm Tế được thành lập tại Nhật.

Sau biến cố 1975, không thể ngoảnh mặt làm ngơ trước lớp lớp người Việt tị nạn đi tìm tự do, đang bơ vơ trên đất mới, Thầy rời bỏ Tăng Đường, xuống núi hoằng dương Phật pháp... Năm 1978, Thầy sang Washington, DC, Hoa Kỳ, hợp lực với Đại Đức Giác Đức thành lập Buddhist Social Service đón tiếp dân tị nạn. Nỗi ưu tư lớn của Thầy là hướng về thế hệ Phật Giáo trẻ trong tương lai. Thầy lặn lội từ Bắc xuống Nam, thành lập, cố vấn, chỉ đạo các Gia Đình Phật Tử Trúc Lâm (PA), Giác Hoàng, Huyền Quang, Quang Minh, Bồ Đề, Vạn Hạnh, Minh Đức...

Thầy đã giúp đỡ GDPT không phân biệt Giáo Hội. Người ta cũng tôn xưng Thầy là Sư Ông. Tôi vẫn có niềm hồi tiếc với Sư Ông. Năm 2001, tôi đã mua vé khứ hồi dự Hội Ngộ Lưỡng Niên của Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, tổ chức tại chùa Pháp Quang của Sư Ông, nhưng giờ chót ngoài ý muốn

Huỳnh Ái Tông

tôi đã không tham dự được, Sư Ông và tôi có cùng vị Thầy, ngày 8-8-2010, Sư Ông Trí Hiền, Đệ nhất Phó Thượng Thủ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Trên Thế Giới, Cố Vấn Hội Đồng Điều Hành Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Trên Thế Giới, Cố Vấn Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam Tại Hoa Kỳ, Cố vấn Giáo Hạnh Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Tịnh Khiết, Cố vấn AH/GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, Cố vấn Giáo Hạnh GDPT Pháp Quang, Viện chủ Chùa Pháp Quang, viên tịch như vậy vĩnh viễn tôi chẳng còn cơ hội gặp Sư Ông, để tán thán công đức ngài đã vun bồi cho GDPT Việt Nam tại Hải ngoại nói riêng và GDPT Việt Nam nói chung.



Sư Ông Trí Hiền, ảnh chụp năm 2001 tại chùa Pháp Quang, Grand Prairies, Texas

Đã trên 70 năm Gia Đình Phật Tử được hình thành, mỗi thời kỳ xã hội, chánh trị có khi thuận duyên, có khi nghịch cảnh. Gia Đình Phật Tử sinh hoạt trong Giáo Hội nọ hay Giáo Hội kia,

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

hoặc Hội Phật Giáo địa phương này hay địa phương khác, ở quốc gia này hay quốc gia khác, nhưng vẫn mặc áo Lam, cùng đeo huy hiệu Hoa Sen Trắng, nên phong trào Gia Đình Phật Tử vẫn tiến tới thích hợp với hoàn cảnh.



Từ những nghịch cảnh đưa người Việt định cư khắp nơi trên thế giới, Gia Đình Phật Tử cũng góp mặt mọi nơi, để uơm mầm chủng tử Phật, góp phần xây dựng xã hội an vui, hòa bình thế giới.



GDPT Giác Sơn, Ngã tư Trung Chánh, Học Môn, Gia Đình, vào năm 1965

Huỳnh Ái Tông

Tự xưng tôi có liên tưởng Gia Đình Phật Tử, hơn 70 năm rồi, hơn một đời người rồi. Nhìn lại Gia Đình Phật Tử khác chi Cảnh hoa tầm gửi, tốt đẹp xinh tươi trên những loại thân cây khác.

8664091119

Dài dòng để biết

Anh Phụng,

Đáng lẽ hôm qua tôi trả lời thư của anh, nhưng gần như trọn ngày hôm qua tôi bỏ thì giờ ra để dàn trang lại quyển Lược sử Gia Đình Phật Tử Việt Nam, trong đó anh đã giúp tôi có mấy tấm ảnh về Đại Hội Huỳnh Trưởng GDPT Việt Nam, cũng như ảnh của anh Lữ Hồ và Nguyễn Xuân Quyền. Hôm nay tôi dành thì giờ trả lời câu hỏi của anh.

Sài Gòn 64 - 68

Quảng Đức

Wed, Nov 27, 9:44 PM
(2 days ago)

to me

Ngày xưa anh có bài viết trong Sen Trắng về vấn đề "Thống nhất GDPT ở Sài Gòn Chợ Lớn và Miền Vĩnh Nghiêm thành một Ban hướng dẫn Thủ Đô" . Lúc đó hội Phật học Nam Việt đồng ý giải tán BHD GDPT Nam Việt, từ đại hội Trung Ương năm 1964 - nhưng sao đến 30.6.1968 BHD Thủ đô mới ra đời tại Tổng Vụ Thanh niên - ngày ấy Miền Vĩnh Nghiêm không có tham dự. Nay xin anh trình bày rõ để đàn em được biết

Câu hỏi của anh vì có liên quan đến nhiều sự việc cho nên tôi phải dài dòng về cái "tôi" trước đã.

Tôi muốn ghi lại những năm tháng tôi đã sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Việt Nam, từ GDPT Giác Minh cho đến Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, từ trong nước cho đến khi định cư ở nước ngoài. Mong tránh được sự hiểu lầm cho những ai muốn hiểu về tôi.

Huyền Ái Tông

Năm 1954, song thân tôi mãn phần, tôi ở nhà chú tại tỉnh lỵ Châu đốc đi học, đáng lẽ tôi đi học lớp nhì từ năm 1950, nhưng vì hoàn cảnh gia đình ở nhà quê, đã có người anh đang đi học ở tỉnh Long Xuyên, không thể cho tôi xuống tỉnh học, nên tôi đành chịu thất học một thời gian.

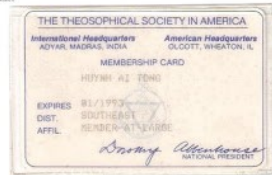
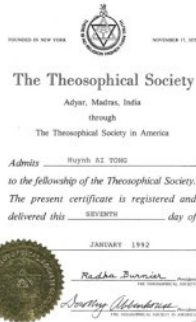


Chú tôi là nhà giáo, là người Việt Nam thứ nhì vào Hội Thông Thiên Học Pháp từ năm 1927. Năm 1949, các ông Phạm Ngọc Đa, Mai Thọ Truyền, Nguyễn Văn Lượng đứng đơn xin thành lập Hội Thông Thiên Học Việt Nam, có trụ sở trên đường Nguyễn Kiệm ngày nay. Sau 1975, đã bị nhà cầm quyền tịch thu.

Theo truyền thống gia đình: cha tôi, chú tôi, anh tôi. Năm

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

1984, tôi vào Hội Thông Thiên Học Pháp Quốc, năm 1991 tôi vào Hội TTH Mỹ.



Năm 1950, Bác Mai Thọ Truyền cùng với các vị khác như Đại đức Thích Quảng Minh, bác sĩ Nguyễn Văn Thọ, bác sĩ Nguyễn Văn Khỏe thành lập Hội Phật Học Nam Việt, trụ sở tạm tại chùa Khánh Hưng, gần chợ Hòa Hưng.

Tại Châu Đốc có Chi bộ Thông Thiên Học An Giang do ông Châu Văn Đồng, làm Chi trưởng, sau đó chi bộ này thành lập Hội Bồ Đề Đạo Tràng, tại chỗ trồng cây Bồ Đề trung tâm thành phố Châu Đốc. Ông Đồng làm Hội trưởng Hội này, nên ông bận lo cho Bồ Đề Đạo Tràng, chú tôi phải đảm nhiệm chức Chi trưởng, rồi sau đó mời ông thông pháp hồi hưu Hồ Viết Long và một số hội viên TTH cũng như các thầy, cô giáo khác thành

Huỳnh Ái Tông

lập tỉnh hội Phật học Châu Đốc, sau được Thủ y sĩ Viễn hiến 1 căn nhà, Tỉnh Hội bán lấy tiền rồi những người quản trị Miếu Cô Hồn hiến đất, Tỉnh Hội Phật Học Châu Đốc xây cất chùa Viên Quang, mặt trước ngó sang Bò Đề Đạo Tràng.



Tôi ở nhà chú tôi đi học, mỗi khi Chi bộ TTH An Giang họp hàng tháng hay Tỉnh hội Phật học Châu Đốc họp, tôi có bồn phận trà nước cho khách chừng 10 người trở lại. Đôi khi tôi nghe chú tôi nói với những người dự họp. “Ở Sài Gòn có tổ chức Gia Đình Phật Tử, có nhiều con em Hội viên Hội Phật học đến chùa tụng kinh, học Phật pháp tốt quá!”

Do chú tôi khen như vậy, nên khi tôi được chú cho lên Sài Gòn học, anh Nguyễn Quang Vui và tôi cùng một số học sinh khác có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ở tỉnh xa đến Sài Gòn học,

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

được ông Giám Đốc Nha Kỹ Thuật và Mỹ Thuật Học vụ, kỹ sư cầu cống Trần Văn Bạch cho tá túc tại trong khuôn viên của Nha để theo học Trường Kỹ thuật Cao Thắng, trường Thực Nghiệp, trường Quốc Gia Âm Nhạc.

Được biết anh Vui đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử nên sau khi tựu trường năm 1957, tôi nhờ anh dẫn tôi đi sinh hoạt. Ngày đó anh Vui tiến dẫn Nguyễn Văn Giáp và tôi cùng gia nhập Gia Đình Phật Tử Giác Minh, sinh hoạt tại chùa Kim Cương, trong con hẻm đường Trương Tấn Bửu, sau đổi tên Trần Quang Diệu, do anh Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng. Gia Đình Giác Minh đang trong thời gian cải tổ, vì trước đó sinh hoạt ở chùa Giác Minh, nay dời về đây. Những Huynh Trưởng cũ tôi biết có anh Nguyễn Tín, anh Tâm Quang Phan Huy Thanh, chị Đào Thị Thành, chị Phương, chị Thủy, những Huynh Trưởng mới có anh Nguyễn Quang Vui, anh Nguyễn Thiện Minh, anh Nguyễn Xuân Dũng, chị Tô.



Đoàn La Hâu La do anh Tâm Quang Phan Huy Thanh làm Đoàn Trưởng đi trại ở Lộc Ninh năm 1958

Mới vào, tôi được đưa vào Đoàn Thiếu Niên do anh Minh làm Đoàn Trưởng, vài tuần sau Đoàn Nam Phật Tử La Hâu La

Huỳnh Ái Tông

được thành lập, anh Phan Huy Thanh làm Đoàn Trưởng, về sau anh Vui thay thế anh Thanh, rồi anh Trúc Hải Phan Văn Bưởi thay thế, sau đó Đoàn tự trị một thời gian, cuối cùng Đoàn ngưng sinh hoạt có lẽ vào thời Bùi Thế San làm Liên Đoàn Trưởng, khoảng năm 1960-1961.

Năm 1958, Gia Đình Giác Minh dời về chùa Giác Minh, số 578 Phan Thanh Giản, Quận 3, Sài Gòn, đến năm 1959, anh Nguyễn Văn Thục ngưng sinh hoạt từ đó cho đến năm 1964, anh mới được các anh mời ra giữ chức Ủy viên Nội Vụ và Điều Hành của Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam.

Anh Nguyễn Văn Thục nghỉ, anh Nguyễn Quang Vui lên làm Liên Đoàn Trưởng, vì thiếu Huỳnh Trưởng nên anh Vui mời anh Liên Phú và chị Cung Thị Lan Phương, Huỳnh Trưởng GDPT Chánh Đạo sang Giác Minh, người làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên, người làm Đoàn Trưởng Thiếu Nữ. Cũng thời gian này Bác Nguyễn Đức Lợi, nguyên Gia Trưởng GDPT Liên Hoa ở Hà Nội, được mời làm Gia Trưởng thay thế Đại Đức Chính Tiên.



GDPT Giác Minh LĐT Nguyễn Quang Vui với Đoàn La Hầu La, Thiếu Niên, Nam Oanh Vũ

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Vì sinh hoạt cả 2 đơn vị, nên anh Liên Phú nghỉ sinh hoạt ở Giác Minh, anh Vui đưa tôi lên làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên. Sau đó, chị Cung Thị Lan Phương cũng ngưng sinh hoạt với Giác Minh.

Năm 1960, anh Nguyễn Quang Vui rời bỏ chức Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Minh, đáng lẽ anh Nguyễn Đình Thống là Liên Đoàn Phó lên thay, nhưng anh không nhận, đẩy qua cho tôi làm Liên Đoàn Trưởng.



Huỳnh Ái Tông LĐT GDPT Giác Minh năm 1960

Anh Vui nghỉ một thời gian ngắn, rồi anh đề nghị được Ban Trị Sự Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam chấp thuận, thành lập Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc GHTGBV Tại MN. Họp tại Trường Trung học tư thục Vạn Hạnh, góc đường Hai Bà Trưng – Yên Đổ, các anh chị em Huỳnh Trường tham dự buổi họp đã bầu Thầy Chính Tiến là Trưởng Ban, bác Nguyễn

Huỳnh Ái Tông

Đức Lợi là Phó Trưởng Ban, anh Văn Tâm Sỹ là Tổng Thư Ký, tôi Phó TTK, anh Nguyễn Quang Vui là Ủy viên Nghiên Huấn.



Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi (1908-1977)

Thời đó Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam có: Giác Minh sinh hoạt tại chùa Giác Minh, Giác Dũng sinh hoạt tại chùa Phổ Quang trong Bắc Việt Nghĩa Trang – khu Tổng Tham Mưu QLVNCH và sân vận động Quân đội), Giác Long trước sinh hoạt ở chùa Khánh Hưng, Khánh Hội sau dời về chùa Linh Sơn, 149 đường Cô Giang, Sài Gòn. Giác Tâm sinh hoạt tại chùa Giác Tâm đường Thuận Kiều, Chợ Lớn, Giác Hoa sinh hoạt tại chùa Long Vĩnh, đường Trương Minh Giảng, Quận 3, Sài Gòn. Giác Quang sinh hoạt tại chùa Giác Quang, đường Lê Quang Định, Gò Vấp, Giác Sơn, Giác Huệ ở Hóc Môn, Giác Tâm ở Lộc Ninh, Giác Hạnh ở Túc Trưng, Giác Lâm, Giác Viên ở Biên Hòa. Giác Hưng ở Banmêthuột. Về sau còn có thêm Giác Đạt ở Thị Nghè, Giác Đức ở Tân Sơn Nhất, Giác Hạnh ở Ấp Hàng Dầu, Giác Hoàng ở Tân Sơn Nhì...

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Anh Nguyễn Quang Vui có nhiều sáng kiến, kế hoạch cho GDPT thuộc GHTGBVTMN. Sau khi có Ban Hướng Dẫn, anh mở khóa huấn Tuệ Tạng, khảo hạch khả năng toàn bộ Huynh Trưởng thuộc BHD/GDPT thuộc GHTGBVTMN, thành lập Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A Dật Đa, đứng đầu Trường này là Đoàn Trưởng.



Lễ trao cờ Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A Dật Đa tại Thanh Minh Thiền viện năm 1960

Vì vấn đề khảo sát năng lực các Huynh Trưởng điều khiển Đoàn, anh và tôi bất đồng ý kiến. Tôi từ chức Phó TTK/BHD, từ chức Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Minh, nghỉ Hè năm này tôi về Châu Đốc thành lập GDPT Chánh Hạnh, sinh hoạt tại chùa Viên Quang của Tỉnh hội Phật học Châu Đốc.

Huỳnh Ái Tông



GDPT Chánh Hạnh tại chùa Viên Quang Châu Đốc

Hết hè năm 1960, tôi trở lại đi học, Trương Tuệ Linh là TTK/BHD GDPT Hội Việt Nam Phật Giáo chùa Phước Hòa mời tôi tham gia GDPT Minh Tâm, sinh hoạt tại chùa Phước Hòa, vì anh Bạch Vọng Giang Liên Đoàn Trưởng đã ngưng sinh hoạt, do trước đó tôi đã làm Trại Trưởng Trại Liên Gia Đình Bồ Đề của GDPT Minh Tâm – Giác Minh tại chùa Giác Sanh, đường Âu Cơ, Tân Sơn Hòa. Vì chị Tuệ Tâm là Liên Đoàn Phó cấp Tấn, nên anh Tuệ Linh đề nghị tôi giữ chức Liên Đoàn Phó Xử Lý Thường Vụ Liên Đoàn Trưởng, lúc đó tôi chỉ là Huỳnh Trưởng cấp Tập. Tôi nghĩ sinh hoạt đã quen, nghỉ ở nhà cũng buồn, nên nhận lời với anh Tuệ Linh. Lúc đó GDPT Minh Tâm đang có các Huỳnh Trưởng, bên Nam như Bá Bằng, Huỳnh Minh Tâm, Kiến Tánh, Thanh Mai. Lộ, phía nữ có các chị Trần Thị Tuệ Tâm, Trần Thị Kim Dung, Trần Thị Thanh Minh, Kha Tâm.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Trại BỒ ĐỀ Liên Gia Đình Minh Tâm Giác Minh, ĐĐ Tắc Phước trụ trì chùa Giác Sanh

Trong thời gian sinh hoạt ở GDPT Minh Tâm thì Đoàn Huỳnh Trưởng A DỤC được thành lập. Danh nghĩa nó là Đoàn Huỳnh Trưởng Thủ đô không phân biệt tập đoàn mẹ, nhưng trên pháp lý nó thuộc Hội Phật Học Nam Việt, sinh hoạt tại Đoàn quán GDPT của Hội Phật Học tại chùa Xá Lợi.

Đoàn này, tôi được biết anh Phan Cảnh Tuân là Đoàn Trưởng, anh Nguyễn Hữu Huỳnh là Đoàn Phó, anh Tuệ Linh là Thư Ký, anh Hồ là Đội Trưởng Đội Kiên Thệ, tôi Đội Trưởng Đội Kiên Trắc, chị Cung Thị Lan Phương và Trần Thị Thanh Minh là Chúng Trưởng của Chúng Ni Liên và A Nô Ma. Có Đại Đức

Huỳnh Ái Tông

Thiện Châu là Cố vấn Giáo lý, hàng tuần Thầy dạy Phật Pháp trong Đoàn quán tại chùa Xá Lợi.

Vì anh Vui có kế hoạch thành lập Huỳnh Trưởng Đoàn, nên không có Huỳnh Trưởng nào thuộc GDPT họ Giác tham gia vào Đoàn A Dục.

Sinh hoạt Đoàn có 2 sự kiện đáng nhớ là được đi học một khóa Cứu Hỏa tại Sở Cứu Hỏa Đô Thành Sài Gòn do Sở này tổ chức, mãn khóa học có thi mãn khóa và có cấp chứng chỉ Cứu Hỏa, và vào dịp Giáng Sinh năm 1960 Đoàn có tổ chức du ngoạn ở thành phố Đà Lạt, trú ngụ tại Trường Bồ Đề thuộc chùa Linh Sơn.



Đoàn A DỤC tham quan Suối Vàng, Đà Lạt vào Giáng Sinh năm 1960

Đây là chuyến đi hỗ trợ cho TT Thiện Minh họp bàn việc thống nhất GDPT, để năm sau tổ chức Đại Hội Huỳnh Trưởng Toàn Quốc kỳ IV vào các ngày 26, 27, 28 tháng 12 năm 1961 tại chùa Xá Lợi.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Đại Hội Huỳnh Trường GDPT Toàn Quốc năm 1961 tại Chùa Xá Lợi

Trong năm 1961, lúc nào đó anh Nguyễn Quang Vui tìm gặp tôi, bảo tôi nên trở về sinh hoạt với các anh, vì cùng thời gian tôi chỉ mang lại lợi ích ít có GDPT Minh Tâm, còn trở về sinh hoạt trong BHD/GDPT thuộc GHTGBVTMN tôi sẽ mang lại lợi ích cho nhiều đơn vị hơn. Thế là tôi thông báo cho anh Tuệ Linh biết tôi rời GDPT Minh Tâm để về với Giáo Hội. Chúng tôi vui vẻ chia tay, giữ tình cảm tốt đẹp cho tới ngày nay.

Nhiệm kỳ BHD/GDPT thuộc GHTGBVTMN chỉ có 1 năm, nên sau khi trở lại bầu BHD nhiệm kỳ 1961-1962, Bác Nguyễn Đức Lợi thay Thầy Chính Tiến làm Trưởng Ban, anh Nguyễn Quang Vui, anh Trương Văn Sang đồng chức vụ Phó Trưởng Ban, tôi TTK, anh Nguyễn Văn Bình Phó TTK, anh Văn Tâm Sỹ là Ủy Viên Nghiên huấn, sau đó chừng 1 năm, anh xuất gia, tu hành ở Đà Nẵng, về sau là Hòa Thượng Thích Trí Việt,

Huỳnh Ái Tông

trong một lần đi từ thiện từ Huế về HT. Trí Việt bị tai nạn tử thương.



Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc GHTGBVTMN nhiệm kỳ 1961-1962

Cuối năm 1961, tôi có tham dự Đại Hội Huynh Trưởng Toàn Quốc tại chùa Xá Lợi, Thầy Chính Tiến nhận lời với TT Thiện Minh, GDPT miền Bắc chỉ nhận 10 ghế Đại Biểu cho GDPT thuộc GHTGBVTMN Và GDPT thuộc Hội Việt Nam Phật Giáo, lần này Bác Nguyễn Đức Lợi được bầu vào chức Thủ quỹ và chị Tuệ Tâm được bầu vào Ủy viên Nữ Oanh Vũ.



Từ trái qua: Trần Hữu Định, Đỗ Thu, Trần Hồng Loan, Lê Chiêu Thùy, Huỳnh Ái Tông (kế bên là Đại Biểu Ninh Thuận)

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Năm 1962, vì tôi thi rớt Tú Tài 1 Kỹ thuật, nên gia đình buộc tôi sinh hoạt bót lại, do đó tôi xin không nhận chức vụ chi trong Đại hội bầu lại BHD nhiệm kỳ 1962-1963, nên Đại hội đã bầu anh Minh Hòa Nguyễn Văn Bình, Huỳnh Trưởng GDPT Giác Quang làm Tổng Thư Ký. Trong nhiệm kỳ này, anh Nguyễn Văn Bình phải hàng tuần đến Đài phát thanh, điều động các em trong chương trình phát thanh của GDPT. Về sau, anh Bình bận công vụ, nên vào cuối nhiệm kỳ tôi phải thay anh đọc bản tường trình sinh hoạt trong năm và trở lại nhận nhiệm vụ TTK/BHD cho nhiệm kỳ 1963-1964. Trong nhiệm kỳ này xảy ra Pháp nạn 1963. Bác Nguyễn Đức Lợi là Trưởng Ban, giao cho tôi toàn quyền điều động các Gia Đình tham gia phong trào. Anh Nguyễn Hữu Huỳnh được Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo giao cho chức vụ Trưởng Ban Điều Hành GDPT. Do trước đó anh là Đoàn Phó Đoàn Huỳnh Trưởng A Dục nên dễ dàng điều động các Huỳnh Trưởng tại Thủ Đô tham gia vào phong trào Bảo vệ Phật giáo, anh đã biết tôi từ trước, nên tin cậy giao cho tôi trực tiếp điều động Huỳnh Trưởng và Đoàn sinh tham gia phong trào, trong thời kỳ đấu tranh của Phật giáo, nhất là tổ chức cuộc tuyệt thực vang tiếng thời kỳ đó tại chùa Xá Lợi.

Sau cuộc tranh đấu của Phật giáo thành công, BHD/GDPT Trung Phần tổ chức Đại Hội tại chùa Từ Đàm. BHD/GDPT Thừa Thiên mời Huỳnh Trưởng GDPT Thủ đô Sài Gòn đã tham gia tranh đấu, ra Huế tham quan. Anh Nguyễn Hữu Huỳnh không đi được nên cử bác Đỗ Văn Giu làm Trưởng Đoàn, Phó Đoàn kiêm Thư Ký anh Tuệ Linh, Phó Đoàn kiêm Huỳnh Trưởng Trực là tôi. Đoàn gồm có tổng cộng 25 Huỳnh Trưởng nam, nữ.

Huỳnh Ái Tông



*Trong Hội Trường chùa Từ Đàm, Đại Hội Huynh Trưởng
GDPT Trung Việt năm 1964*

Ra Huế được cư ngụ tại chùa Linh Quang, được giới thiệu với Đại Hội Huynh Trưởng Trung Phần tại Hội trường chùa Từ Đàm, được viếng chùa Linh Mục, cung điện, lăng tẩm các vua nhà Nguyễn, trại 9 hầm, lăng Cựu Cảnh, được ra tham quan cầu Hiền Lương bắc qua sông Bến Hải, chia đôi đất nước.



*Tại cầu Hiền Lương, hàng trước: Hòa, Thạnh, Tông, hàng
sau: Ri, Đắc, Ngô Mạnh Thu*

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Trong thời gian Pháp nạn 1963, Huỳnh Trường và các GDPT Thủ đô đã tích cực hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ, nên lúc đó có kế hoạch tiến tới thành lập BHD/GDPT thủ đô, tôi có ghi chi tiết này trong bài *Một thoáng hương xưa* như sau:

Trên đà thuận lợi đó, chư Thượng Tọa xúc tiến họp bàn để thành lập Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Thủ Đô, những phiên họp này thường tổ chức vào đêm Thứ Bảy tại Đoàn Quán Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, có sự tham dự của Thượng Tọa Thích Thiện Hoa, Trưởng Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPTVN, anh Trần Quang Thuận Tổng Thư Ký ... Cuối cùng đã thành lập Ban Hướng Dẫn Lâm Thời Gia Đình Phật Tử Thủ Đô.

Trưởng Ban : - Nguyễn Hữu Huỳnh

Phó Trưởng Ban : - Đỗ Văn Giu

Tổng Thư Ký : - Tuệ Linh

Phó Tổng Thư Ký : - Huỳnh Ái Tông

Và một số Ủy viên khác.

Ban Hướng Dẫn Lâm Thời này chỉ hoạt động được một thời gian ngắn, rồi khi sóng lặng, gió yên Ban Hướng Dẫn các Tập Đoàn đã hoạt động lại, Huỳnh Trường đơn vị nào về đơn vị đó, tự nhiên BHD Lâm Thời bị giải tán trong quên lãng tự lúc nào. (<http://www.ahvinhnghiem.org/motthoanghuongxua.html>)

Vào tháng 4 năm 1964, do nhu cầu các Gia Đình cần Huỳnh Trường nên Ban Quản Trị Trường Đào Tạo Huỳnh Trường A Dật Đa cho mở khóa Đặc biệt, có kỳ trại ngày 1-5-1964 tại Trung Tâm Thực Nghiệm Chăn Nuôi Tân Sơn Nhất, sau khóa này, Trường giải thể cho phù hợp với Nội Quy GDPT Việt Nam.

Huỳnh Ái Tông



*A Dật Đa khóa Đặc Biệt, Trại ngày 1-5-1964, Giảng viên Htr.
Nguyễn Văn Thục*

Tôi được dự Đại Hội Huỳnh Trường kỳ V tại Trường Trung Học Gia Long, Sài Gòn, tham gia vào Trường ban Tạp vụ.



*Đại Hội Huỳnh Trường GDPT Toàn quốc năm 1964 tại trường
Nữ Trung Học Gia Long Sài Gòn (từ trái Chị Đ.T. Kim Cúc thứ
6, chị Thu Nhi thứ 7)*

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Về nhiệm vụ Ban Tạp Vụ này tôi có bài *Thống nhất Gia Đình Phật Tử* tôi đã viết:

Năm xưa ngày Đại Hội Huỳnh Trường ở Trường nữ Trung Học Gia Long Sài Gòn, tôi có tham dự với tư cách là Đại biểu tham gia Nhóm thảo luận Nội Quy, bây giờ tôi không còn nhớ tới những gì mình đã nghe, đã phát biểu, mà chỉ nhớ tới Nhiệm vụ Trưởng Tiểu Ban Tạp Vụ, tôi đã xách từng xô nước dội rửa những cầu tiêu, chạy mua những chai Crésine để tẩy sạch mùi hôi thối, mong cho Đại Biểu thoải mái sau những giây phút thảo luận gay go, căng thẳng thần kinh.

Tôi còn nhớ hoài với những cái bàn Granito dày 3 phân ngang 1 thước, dài 6 thước, vốn là bàn ăn của nữ sinh nội trú, năm sáu em Thiếu Niên Gia Đình Phật Tử Giác Minh và tôi kê vai gánh vác mà cho đến ngày cuối cùng, các Đại Biểu hớn hờ ra về mang theo sự thành công lớn của Đại Hội, còn tôi phải đi tìm gặp anh Cao Chánh Hựu, Trưởng ban tổ chức để ca bài con cá với anh:

- Anh Hựu ơi ! Các em mệt quá về nhà hết rồi, còn mỗi mình tôi làm sao khiến cho nổi mấy đại tướng Granito kia, xin anh chịu khó, xin Thầy cho tiền mượn người dọn dẹp.

(<http://www.ahvinhnghiem.org/thongnhatgiadinhphattu.html>)

Đại hội Huỳnh Trường Toàn quốc kết thúc. Gia đình Phật tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam và Hội Việt Nam Phật Giáo, nay là miền Vĩnh Nghiêm tổ chức Đại hội Huỳnh Trường tại chùa Phước Hòa, đường Phan Đình Phùng ngày 19-7-1964, dưới sự chứng minh của Ban đại diện GHPG miền Vĩnh Nghiêm và quý anh Ban Hướng Dẫn GDPT Trung ương, và bác Tâm Thông, đại diện GDPT miền Vĩnh Nghiêm,

Huỳnh Ái Tông

bác Tôn Thất Liệu, Gia trưởng GDPT Giác Trí được bầu vào chức vụ Trưởng Ban, anh Đặng Văn Khuê và chị Đoàn Thị Kim Cúc là Phó Trưởng Ban, tôi được bầu vào chức vụ TTK, Nguyễn Quốc Hùng là Phó TTK.



Đại Hội GDPT miền Vĩnh Nghiêm bầu BHD do chư Tăng chủ trì tại chùa Phước Hòa

Các GDPT Giác Quang, Giác Đạt nằm trong đất Gia Định, nên họ tham gia sinh hoạt GDPT tỉnh Gia Định, do anh Trương Văn Sang làm Trưởng Ban.

Khoảng năm 1962, anh Văn Tâm Sỹ rời khỏi GDPT Giác Dũng, anh Nguyễn Quang Vui được cử làm Liên Đoàn Trưởng cải danh là GDPT Giác Trí, rồi anh Nguyễn Quang Vui ngưng sinh hoạt, BHD giao cho Trường Đào Tạo Huỳnh Trưởng A Dật Đa điều hành GDPT này, đương nhiên tôi đảm trách nhiệm vụ Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Trí một thời gian ngắn, vì là năm học thi Tú Tài và sẽ dự thi tuyển vào các trường Đại Học,

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

nên tôi đề nghị được BHD đồng ý giao cho chị Nguyễn Thị Hồng Loan giữ chức Liên Đoàn Trưởng, thay tôi.

Từ năm 1964, đến 1966 tôi được Bác Nguyễn Đức Lợi Đại Diện GDPT Miền Vĩnh Nghiêm chỉ định chị Đoàn Thị Kim Cúc là Thủ Quỹ, tôi là Thư Ký, hai chức vụ này không nằm trong Ban Hướng Dẫn Trung Ương, nhưng do Bác Lợi lớn tuổi, bác Ủy quyền cho tôi đại diện Bác tham dự các phiên họp Tam Cá Nguyệt của Ban Hướng Dẫn Trung Ương, có khi họp tại Tổng Vụ Thanh Niên đường Hiền Vương, có khi họp ở Đà Lạt, có khi họp ở Huế, những phiên họp này tôi đều có tham dự.

Năm 1965, vì nhu cầu Huynh Trưởng, nên BHD quyết định mở Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng, theo Quy chế Huynh Trưởng, tôi chỉ có cấp Tín nên chỉ được làm Trại Trưởng Trại Lộc Uyển. Chúng tôi đã mở Trại Lộc Uyển tại chùa Phổ Quang. Khảo hạch do Huynh Trưởng Minh Hòa Nguyễn Văn Bình đảm trách.

Thời kỳ này, tôi vừa là Thư ký Ban Đại Diện GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, vừa là Tổng Thư Ký BHD/GDPT Miền Vĩnh Nghiêm. Cho đến Hè năm 1966, tôi rời khỏi sinh hoạt GDPT Vĩnh Nghiêm, vì phải lên Banmêthuat dạy học. Sau đó do GHPGVNTN phân chia, nên Ban Đại Diện và BHD/GDPT Miền Vĩnh Nghiêm tuyên bố ngưng sinh hoạt, để các Gia Đình tự trị.

Năm 1973, chuẩn bị Đại Hội Huynh Trưởng Toàn Quốc tại Đà Nẵng, anh Võ Đình Cường yêu cầu bác Lợi và bác Liệu tái hoạt động Ban Đại Diện và Ban Hướng Dẫn. Tôi được quý bác yêu cầu nên đã vận động bầu lại BHD/GDPT Miền Vĩnh Nghiêm. Bác Liệu, chị Cúc được bầu trở lại. Tôi được bầu lại

Huỳnh Ái Tông

chức TTK, anh Phạm Minh Tâm Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Minh được bầu chức Phó TTK, anh Lạc, chị Loan, anh Thu đều được bầu vào các Ủy viên.

Do hoàn cảnh gia đình, tôi không tham dự Đại Hội Huỳnh Trường tại Đà Nẵng, cũng không dự Trại Vạn Hạnh I vào dịp Giáng Sinh năm 1973, sang năm 1974, tôi tạm ngưng sinh hoạt.

Sau 1975, sau khi tham gia vào Hội Đồng Huỳnh Trường Cao Niên, bác Tôn Thất Liệu bảo tôi: “Tôi giữ chức Trưởng Ban, chị Cúc Thủ quỹ, anh Thư Ký, chúng ta âm thầm làm việc, nên năm 1983, chúng tôi tổ chức Hiệp kỳ GDPT Miền Vĩnh Nghiêm tại Tổ đình Vĩnh Nghiêm, có các anh chị Huỳnh Trường Cao Niên tham dự.



Hàng đầu có anh Tú, chị Hoàng Thị Kim Cúc, anh Từ, anh Giao, anh Hựu

Hàng năm vào dịp Tết Nguyên Đán đều có tổ chức khóa lễ tại Chánh điện, họp mặt chúc Tết HT. Thích Thanh Kiểm tại Trại đường của Tổ đình Vĩnh Nghiêm.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



*Hàng năm vào ngày Vía Đức Di Lặc có tổ chức lễ Phật tại
Tổ đình Vĩnh Nghiêm*

Tháng 6 năm 1990, tôi được cử Trưởng đoàn, đưa các anh chị Huỳnh Trường Vĩnh Nghiêm lên chùa Linh Sơn Đà Lạt, để dự Đại Hội Huỳnh Trường, nhưng bất thành, nên chỉ làm lễ Hiệp kỳ mà thôi.



*Tại sân chùa Linh Sơn ngày 9-8-1990, ảnh chụp chung với anh
Nguyễn Khắc Từ*

Huỳnh Ái Tông

Năm 1991, tôi rời khỏi Việt Nam, định cư tại Mỹ, cuối năm này thành lập Á Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, chị Đoàn Thị Kim Cúc làm Trưởng Ban Chấp Hành, chị Hồng Loan Thủ quỹ, tôi TTK. Đến năm 1995, anh Ngô Mạnh Thu được bầu vào chức Trưởng Ban, chị Hồng Loan và anh Tuệ Linh là Phó Ban, tôi TTK. Năm 2004 Trưởng Ngô Mạnh Thu mãn phần. Năm 2005, Hội ngộ bầu lại ban Chấp Hành. Trưởng Đặng Đình Khiết được bầu vào chức Trưởng Ban, tôi không dự Hội ngộ nên Vũ Ngọc Khuê được bầu vào chức Tổng Thư Ký.

Sau Đặng Đình Khiết. đến Võ Văn Phú và nay đến chị Trần Thị Thanh Minh đảm nhiệm chức Trưởng Ban Chấp Hành AHVN Hải Ngoại.

Các Trưởng Ban Ban Chấp Hành Á Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại



Đoàn Thị Kim Cúc
NK 1991-1995



Ngô Mạnh Thu
NK 1995-2004



Đặng Đình Khiết
NK 2005-2014



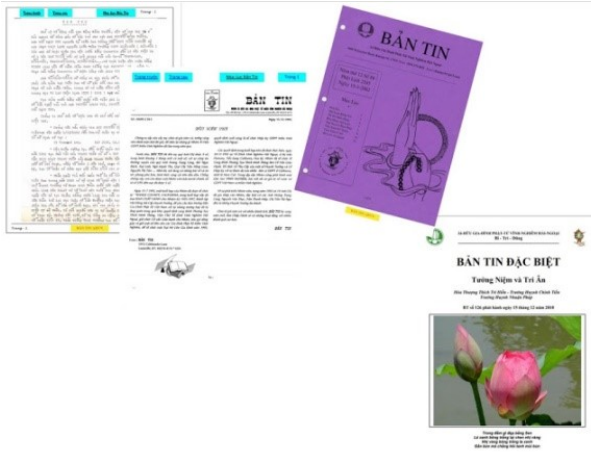
Võ Văn Phú
NK 2014-2019



Trần Thị Thanh Minh
NK 2019-202x

Từ năm 1991, tôi có làm Bản Tin, sau Tâm Diệu Lê Dương Mỹ phụ trách từ số 88 ấn hành ngày 15-3-2002, nay chị Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm phụ trách từ số 126 ấn hành ngày 15-12-2010.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Hiện nay, tôi chỉ có trách nhiệm với Trang Mạng Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải ngoại được thiết lập từ năm 1998 cho đến nay.

Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm

Tạo mừng các bạn áo Lam bốn phương. Các bạn đã vào Trang nhà Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại. Trang nhà này do Trưởng Phước Trung thực hiện, hoan nghênh những ý kiến đóng góp xây dựng. Xin liên lạc qua Điện Thư ở dưới.

	<p>Nội Dung:</p> <ul style="list-style-type: none">Phật PhápGia Đình Phật TửKỷTruyện ngắnThi - VănPhim ảnhNhạcTâm tình LamLinh tìnhTài Liệu Phật GiáoTin tứcSinh hoạtChức mừngCáo Phó - Phán Ưn - Cảm tạBản Tin AHVN - Đặc San & Kỷ YếuSách dạng PDFSách mua Online <p>Bài Mới</p> <p>Điện Thư : huyunhaisong@gmail.com</p>  <p>Kết nối các Trang nhà khác Thời tiết và Giờ toàn cầu Thời tiết tại Hoa Kỳ Thời tiết tại Việt Nam Ngày Tháng Âm Dương Lịch</p> <p>V: 13-102009</p>
--	---

designed by Phúc Trung & Minh Đạt 2003

Huỳnh Ái Tông

Trở lại thư anh Phụng, tôi không hề có viết bài nào đăng trên *Sen Trắng* của BHDTW, như tôi đã viết năm 1964, Ban Hướng Dẫn miền Vĩnh Nghiêm được thành lập tại chùa Phước Hòa, lúc đó các GDPT họ Chánh tại Sài Gòn trực thuộc BHDTW, vì các anh không sinh hoạt ở Sài Gòn từ trước, nên khó điều động, mặc dù có chỉ định anh Lương Hoàng Chuẩn với anh Thịnh LĐT GDPT Chánh Đạt làm Thư Ký, nhưng cũng khó sinh hoạt. Do vậy mới thành lập BHD/GDPT miền Quảng Đức năm 1968 như anh Phụng nói.

Các GDPT miền Vĩnh Nghiê đã có Ban Hướng Dẫn từ trước BHD miền Quảng Đức, hơn nữa do sự phân hóa GHPGVNTN, nên BHD/GDPT miền Vĩnh Nghiê muốn giữ sự toàn vẹn thống nhất cho GDPT, đã tuyên bố tạm ngưng hoạt động vì sự kiện Phật Giáo Ấn Quang và Phật Giáo Việt Nam Quốc Tự.

Còn về cá nhân, từ năm 1966 đến 1973 tôi đã ngưng sinh hoạt, vì lên Cao nguyên dạy học, vì mặc áo nhà binh vào quân trường, ra đơn vị.

Tôi có chút hân hạnh kê vai gánh vác phong trào GDPT, nó nhẹ hều, nhẹ hơn những chiếc bàn ăn Granito mà các em Đoàn sinh và tôi đã kê vai vác nó dọn thành Hội trường cho Đại Hội Huỳnh Trưởng Toàn Quốc tại trường Nữ Trung Học Gia Long năm xưa, năm 1964.

8664061219

Trường Đào Tạo Huỳnh Trường

A Dật Đa

*

Phúc Trung

Nói đến Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm mà không nói tới Trường Đào Tạo Huỳnh Trường A Dật Đa là một thiếu sót, bởi vì Trường biểu trưng cho sắc thái đặc biệt của sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm hay nói khác hơn là của Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam.

Sau khi Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam đã mở khóa huấn luyện Huỳnh Trường Tuệ Tạng vào dịp Hè năm 1960, anh Tâm Trí Nguyễn Quang Vui, Ủy Viên Nghiên Huấn làm Trại Trường, anh đã rút tĩa kinh nghiệm, cần phải có một tổ chức chuyên môn để đào tạo nghề Trường, chẳng những tổ chức được hoàn chỉnh mà còn có tính liên tục lâu dài, nhờ thế mới cung cấp Huỳnh Trường cho các Gia Đình Phật Tử hiện có và để bành trướng phong trào với những Gia Đình tân lập.

Trường được thành lập do Quyết định số 24/TBHD ngày 18-10-1961 của Trường Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam ký, và quyết định tiếp theo số 40/TBHD ngày 6-11-1961 bổ nhiệm các chức vụ trong Ban Quản Trị Trường A Dật Đa, Trưởng Tâm Trí Nguyễn Quang Vui, Phó Trưởng Ban Hướng Dẫn được giao nhiệm vụ Đoàn Trường, anh là người sáng lập và là Đoàn Trường đầu tiên của Trường này.

Huỳnh Ái Tông



Theo Nội lệ, Trường có nhiệm vụ đào tạo Huỳnh Trường để phân phối các Huỳnh Trường tốt nghiệp cho các Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam, chương trình huấn luyện là 24 tháng, trong đó có 3 tháng thực tập tại các Gia Đình, thời gian còn lại học Phật Pháp, Nghệ thuật điều khiển, Tổ chức Gia Đình Phật Tử, Hành chánh, Văn nghệ, Gút, Morse ... Vì thời gian huấn luyện khá dài, có nhiều trở ngại, nên về sau chương trình thay đổi còn 18 tháng. Khóa sinh sau khi tốt nghiệp, được phân bổ đến các Gia Đình sinh hoạt, sau một năm được liệt vào danh sách đề nghị thăng cấp Dự Tập (Cấp Tập).

Sinh hoạt hàng tuần của Đoàn cũng như là một đơn vị Gia Đình, cũng Lễ Phật, học Phật Pháp, Chuyên môn, Sinh hoạt Đoàn, Đội, Chúng .. ., thỉnh thoảng có Trại Đoàn, địa điểm sinh hoạt thay đổi hàng tuần để cho khoá sinh thấy được sự thay đổi trong những môi trường sinh hoạt khác nhau và chủ đích của anh Đoàn Trưởng lúc đó, anh muốn cho khóa sinh nhận thức được mỗi công viên cũng có thể phát triển một đơn vị Gia Đình Phật Tử.

Điều khiển Trường do một Ban Quản Trị, Ban Quản Trị đầu tiên khi Trường mới thành lập gồm có 1 Đoàn Trưởng, 2 Liên

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Toán Trưởng, 4 Toán Trưởng để điều khiển 2 ngành Nam và Nữ. Dần dần Trường cải tổ cho phù hợp với tổ chức, cuối cùng Ban Quản Trị gồm có:

- Đoàn Trường
- Đoàn Phó Nam
- Đoàn Phó Nữ
- Thư ký
- Thủ Quỹ
- 2 Liên Toán Trưởng (1 Nam, 1 Nữ)

Khóa 1 khai giảng vào ngày 10 tháng 12 năm 1961, ngày ấy cũng là ngày làm lễ ra mắt của Trường, được tổ chức tại khu đất trống ngay trước Thanh Minh Thiền Viện, 222 đường Trương Tấn Bửu Phú Nhuận, đặt dưới sự chủ tọa của Đại Đức Thích Chính Tiến, Ủy viên Thanh Niên Phật Tử của Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam.



Hình từ trái: ĐĐ. Thích Chính Tiến, Đoàn Trưởng Tâm Trí Nguyễn Quang Vui, Tâm Quang Phan Huy Thanh, Đoàn Phó Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Huỳnh Ái Tông

Khóa cuối cùng là Khoá Đặc biệt, khai giảng vào đêm 12 tháng 4 năm 1964 tại Tổng Vụ Thanh Niên, Đường Hiền Vương, có một kỳ trại vào ngày 1-5-1964 tại Trung Tâm Thực Nghiệm Chăn Nuôi Tân Sơn Nhất và kỳ thi mãn khóa tại Thảo Cầm Viên Sài Gòn vào ngày 10-5-1964. Khóa mở cấp tốc để đáp ứng nhu cầu các Gia Đình sau khi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã hình thành do 11 tập đoàn Phật Giáo Việt Nam thành lập thông qua bản Hiến Chương ký ngày 20 tháng 11 Phật lịch 2507, tại chùa Xá Lợi, Sài Gòn.



Đoàn Trường Tâm Định Phan Văn Bưởi tự Trúc Hải với khóa sinh Khóa 1 tại khuôn viên Vạn Quốc Tự đường Phan Thanh Giản, Quận 3, Sài Gòn năm 1962

Sau khóa Đặc biệt này, Trường tự giải thể để thống nhất tổ chức như Nội Quy được ban hành thông qua Đại Hội Gia Đình Phật Tử Toàn quốc họp từ ngày 28, 29 và 30-6-1964, tại Trường Nữ Trung Học Gia Long Sài Gòn.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



*Khóa 2 rước cờ Đoàn trao cho Khóa Đặc Biệt ngày 1-5-1964
tại Trung Tâm Chăn Nuôi TSN*

Qua 3 khóa, như châm ngôn của anh Đoàn Trưởng sáng lập, Tâm Trí Nguyễn Quang Vui thường nhắc nhở : " Quý hồ tinh, bất quý hồ đa ", thành quả như sau:

- Khóa 1 có 40 khóa sinh tham dự, tốt nghiệp 10 Huỳnh Trưởng.
- Khóa 2 có 32 khóa sinh tham dự, tốt nghiệp 12 Huỳnh Trưởng.
- Khóa đặc biệt có 57 khóa sinh tham dự, tốt nghiệp 24 Huỳnh Trưởng.

Các Đoàn Trưởng đã điều hành Trường gồm có :

- Huỳnh Trưởng Cấp Tấn Tâm Trí Nguyễn Quang Vui
- Huỳnh Trưởng Cấp Tín Tâm Định Phan Văn Bưởi (tự Trúc Hải)
- Huỳnh Trưởng Cấp Tín Phúc Trung Huỳnh Ái Tông.

Các Huỳnh Trưởng Khác trong Ban Quản Trị như Đoàn Phó Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu, Đoàn Phó kiêm Thủ Quỹ Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan, Thư Ký Nguyễn Luân Tôn Thất

Huỳnh Ái Tông

Chiêm, Liên Toán Trưởng Nam Phúc Ân Nguyễn Huy Nghiênn,
Liên Toán Trưởng Nữ Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm, Toán Trưởng Nam Quảng Khoái Trần Ngọc Lạc, Toán Trưởng Nữ Diệu Kim Nguyễn Thị Ngân.

Ban Quản Trị
Trưởng Đào Tạo Huỳnh Trường A DẬT ĐA



Cô Vân
Tâm Huệ Đoàn T. Kim Cúc



Đoàn Trưởng
Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Đoàn Phó kiêm Thủ Quỹ
Điêu Quỳnh Trần Hồng Loan



Thư Ký
Nguyễn Luân Tôn Thất Chiêm



Đoàn Phó
Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu



Liên Toán Trưởng
Điêu Thu Nguyễn Thị Tâm



Toán Trưởng Điêu Kim Nguyễn Thị Ngân



Toán trưởng Quảng Khoái Trần Ngọc Lạc



Liên Toán Trưởng
Phúc Ân Nguyễn Huy Nghiênn

Ban Giảng huấn Trường.

Giảng sư gồm có : Đại Đức Thích Bình Minh, ĐĐ Thích Thanh Kiểm, ĐĐ Thích Quảng Độ, ĐĐ Thích Đức Nghiệp, ĐĐ Thích Thanh Long, ĐĐ Thích Chính Tiến.

Giảng Sư Trưởng Đào Tạo Huỳnh Trường A DẬT ĐA



Thích Bình Minh



Thích Thanh Kiểm



Thích Quảng Độ



Thích Đức Nghiệp



Thích Thanh Long



Thích Chính Tiến

Tôi sinh hoạt Gia Đình PHẬT TỬ

Giảng viên gồm có các Huynh Trưởng : Tâm Khuyến Ngô Văn Mão, Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục, Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu, Nguyễn Đình Thống, Tôn Thất Sĩ, Lê Xuân Thiệu, Trần Ngọc Lạc, Nguyễn Đình Nam, Cung Thị Lan Phương.

Ban Giảng viên
Trưởng Đào Tạo Huynh Trưởng A DẬT ĐÀ



Tâm Khuyến Ngô Văn Mão



Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục



Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu



Nguyễn Đình Thống - Đình Thống



Tôn Thất Sĩ



Lê Xuân Thiệu



Quảng Khôi Trần Ngọc Lạc



Phúc Tuệ Nguyễn Đình Nam



Cung Thị Lan Phương

Ban khảo hạch gồm có các Huynh Trưởng: Nguyễn Quang Vui, Nguyễn Đình Thống, Ngô Mạnh Thu, Bùi Công Phương (LĐT GDPT Chánh Đạo thuộc Hội Phật Học Nam Việt), Cung Thị Lan Phương, Trần Hồng Loan.

Ban Khảo Hạch
Trưởng Đào Tạo Huynh Trưởng A DẬT ĐÀ



Tâm Trí Nguyễn Quang Vui



Nguyễn Đình Thống - Đình Thống



Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu



Bùi Công Phương



Cung Thị Lan Phương



Diêu Quỳnh Trần Hồng Loan

Huỳnh Ái Tông

Trường có phát hành 2 tập tài liệu học tập cho khóa 2 và khóa Đặc biệt, nội dung tuy đơn sơ nhưng chứa đựng những bài viết căn bản về tổ chức, hành chánh, chuyên môn, đã giúp cho Huỳnh Trường có tài liệu cần thiết như một cẩm nang dành cho nghề Trường.



Trường A Dật Đa, một sáng kiến độc đáo của Trường Nguyễn Quang Vui, nơi quy tụ những Huỳnh Trường có nhiều kinh nghiệm và nhiệt tâm, để điều hành, đào tạo Huỳnh Trường. Một số Huỳnh Trường tốt nghiệp các khóa 1, 2 và Đặc biệt như Chị Nguyễn Thị Oanh, Nguyễn Thị Dương, Nguyễn Thị Tâm, Đặng Văn Nữ, Vũ Ngọc Khuê, Đào Hiếu Thảo..., có Trường nay là Ban Viên Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Phân Ban, một thành quả khiêm tốn của Trường, đóng góp cho Phong trào Gia Đình Phật Tử Việt Nam ở trong nước cũng như ở hải ngoại.

Louisville ngày 6 tháng 5 năm 1995
Bổ túc hình ảnh 15-12-2019

8664151219

Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại

Phúc Trung

Tưởng niệm:

- Trưởng Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi mất ngày 8-11-1977 tại Sài Gòn, thọ 70 tuổi
- Trưởng Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc mất ngày 6-7-1998 tại Virginia, Hoa Kỳ, thọ 78 tuổi.
- Trưởng Tâm Thiết Trần Thái Hồ mất ngày 3-3-1999 tại Montréal, Canada, thọ 74 tuổi.
- Trưởng Chính Tiến Nguyễn Đức Long mất ngày 23-1-2010 tại Minnesota, Hoa Kỳ, thọ 83 tuổi
- Trưởng Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu mất ngày 5-8-2010 tại Sài Gòn, thọ 83 tuổi.

Tưởng Niệm chư liệt vị Huỳnh Trưởng Tiên bối GDPT Miền Vĩnh Nghiêm



Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi
(1908-1977)



Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
(1922-1998)



Tâm Thiết Trần Thái Hồ
(1925-1999)



Chính Tiến Nguyễn Đức Long
(1928-2010)



Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu
(1928-2010)

Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại được hình thành từ ngày 27 tháng 10 năm 1991, do sáng kiến và tích cực hoạt động của chị Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan. Chị đã sống

Huỳnh Ái Tông

và hoạt động Gia Đình Phật tử trên đất Mỹ từ lâu, chị nhận thấy cần phải quy tụ anh chị em Gia Đình Phật Tử thuộc miền Vĩnh Nghiêm sống ở hải ngoại thành một nhóm, nhằm mục đích thắt chặt tình Lam trên xứ lạ quê người, giúp đỡ những người mới đến định cư, hỗ trợ cho các hoạt động Gia Đình Phật Tử địa phương và ở quê nhà.

Năm 1990, chị Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc đến định cư tại Virginia, rồi năm sau chúng tôi đến định cư tại Kentucky, đều là những người từng tham gia Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm, cũng từng ở chung trong Ban Quản Trị Trường Đào Tạo Huỳnh Trường A Dật Đa, nhưng mỗi người ở mỗi nơi xa cách nghìn trùng, đó là động cơ thúc đẩy chị Trần Hồng Loan đề xướng thành lập Nhóm Ái Hữu. Khởi thủy gồm có 9 anh chị em cư ngụ rải rác trong 5 tiểu bang tại Hoa Kỳ (chị Đoàn Thị Kim Cúc, anh Đặng Đình Khiết ở Virginia; anh Trần Ngọc Lạc, chị Trần Hồng Loan, chị Trần Hồng Ngọc, chị Nguyễn Thị Tuyết Mai ở Nam California, chị Lê Thị Nhung ở New Jersey, anh Phạm Minh Tâm ở Tennessee và anh Huỳnh Ái Tông ở Kentucky) đã cùng nhau thành lập nhóm, lấy danh xưng là Nhóm Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại.

Thành viên sáng lập Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại



Chị Đoàn Thị Kim Cúc



Anh Đặng Đình Khiết



Anh Trần Ngọc Lạc



Chị Trần Hồng Loan



Chị Trần Hồng Ngọc



Chị Nguyễn Thị Tuyết Mai



Chị Lê Thị Nhung



Anh Phạm Minh Tâm



Anh Huỳnh Ái Tông

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Ban Chấp Hành Lâm Thời, nhiệm kỳ 1 năm đã được bầu thành phần như sau :

Trưởng Ban : - Trưởng Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
Phó Trưởng Ban kiêm Thủ Quỹ :
- Trưởng Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan
Tổng thư ký : - Trưởng Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Ban Chấp Hành Ái Hữu GDPT Vĩnh NghiêM Hải Ngoại Nhiệm kỳ Đầu tiên 1991-1992



Phó Trưởng Ban kiêm Thủ Quỹ
Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan



Trưởng Ban
Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc



Tổng Thư Ký
Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Ngay sau đó, Ban Chấp Hành đã lập quan hệ với Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hoa Kỳ, sau này với Ban Điều Hợp Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hải Ngoại, Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Úc Đại Lợi Và Tân Tây Lan, thường xuyên liên lạc và hỗ trợ hoạt động của Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh NghiêM. Hoạt động chủ yếu vẫn là giúp đỡ bước đầu cho các thành viên Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh NghiêM và gia đình, từ Việt Nam sang định cư ở nước ngoài, phát triển thành viên và củng cố tổ chức.

Lần lượt các chị Nguyễn Thị Tâm, Lê Thị Dung, anh Hồ Văn Phú gia nhập, tiếp theo các anh Nguyễn Đình Thống, Nguyễn Quang Vui, Ngô mạnh Thu, Tuệ Linh, Nguyễn Đình Nam, chị Lê Thị Tuyết ... sang định cư, thành viên tăng dần cho đến nay

Huỳnh Ái Tông

có trên 100 thành viên, cư ngụ trong 10 tiểu bang tại Hoa kỳ và các nước Gia Nã Đại, Úc, Pháp, Đức.

Các Thành viên lần lược gia nhập



Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm



Diệu Khoan Lê Thị Dung



Hồ Văn Phú



Nguyễn Đình Thống



Nguyễn Quang Vui



Ngô Mạnh Thu



Tuệ Linh



Nguyễn Đình Nam



Lê Thị Tuyết

Những người cao niên thuộc *thất thập cổ lai hy* ngày nay có anh Hoàng Trọng Cang, Trần Thanh Hiệp, Nguyễn Văn Thục, Chị Trần Thị Ngọc, Anh Nguyễn Văn Bình.

Huynh Trưởng Cao niên Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại



Nguyễn Phương Hoàng Trọng Cang



Chân Quang



Trần Thanh Hiệp



Tâm Lạc



Nguyễn Văn Thục

Không nhiều thì ít sự hình thành Nhóm Ái Hữu Vĩnh Nghiêm đã thúc đẩy việc thành Lập Liên Đoàn Cựu Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt nam Tại Hoa Kỳ, sau cải danh thành Liên Đoàn Huynh Trưởng Truyền Thống.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Có một số thành viên Ái Hữu Vĩnh Nghiêm đã tham gia vào các hoạt động Gia Đình Phật Tử từ địa phương cho đến cấp Trung Ương.

Ban Chấp Hành có chủ trương phát hành một **BẢN TIN** để làm phương tiện liên lạc thường xuyên, khởi đầu từ cuối năm 1991, đến nay đã bước sang năm thứ 29, phát hành được 146 số (tháng 10 / 2019).



Năm 1983, Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm đã tổ chức ngày Hiệp Kỳ GDPT Miền Vĩnh Nghiêm tại chùa Vĩnh Nghiêm, lần đầu tiên đó có sự tham dự của các Huỳnh Trường đến dự như chị Hoàng Thị Kim Cúc, anh Hoàng Trọng Cang,

Huỳnh Ái Tông

anh Cao Chánh Hựu, anh Nguyễn Ngọc Giao, anh Nguyễn Khắc Từ, anh Nguyễn Công Minh, anh Nguyễn Quang Tú, anh Đoàn Văn Lộc, chị Phạm Thị Xuân Hòa ...



Theo đó, Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại cũng tổ chức Hiệp kỵ hàng năm, năm 1996 có tổ chức lễ Truy niệm cố Huỳnh Trường cấp Dũng Thông Phương Đặng Văn Khuê, một trong những Huỳnh Trường tiên phong của Gia Đình Phật Tử miền Bắc Việt Nam, các buổi lễ này đều có sự tham dự của các Huỳnh Trường thuộc Ban Điều Hợp Trung Ương (nay là Ban Hướng Dẫn Lâm Thời Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hải Ngoại), Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPTVN Tại Hoa Kỳ.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



*Từ trái: Bùi Ngọc Bách, Cao Chánh Hựu, Phan Cảnh Tuân,
Trần Tư Tín Trong Lễ Truy Diệu Thông Phương Đặng Văn
Khuê*

Vào dịp Lễ Tạ Ôn năm 1994, lần đầu tiên có cuộc họp mặt của Nhóm Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại tại Virginia, năm 1995 có một cuộc họp tại Nam California, lần này đã bầu tại chỗ Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 3 và thay đổi danh xưng là Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại.

Tân Ban Chấp Hành với thành phần như sau:

- Cố Vấn: Chị Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
- Trưởng Ban: Anh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu
- Phó Ban kiêm Thủ quỹ: Chị Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan
- Tổng Thư Ký: Anh Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Huyền Ái Tông



*Hình lưu niệm trong bữa ăn chiều buổi Họp mặt tại thành phố
Costa Mesa, California*

Năm 1997, Ban Chấp Hành Nhiệm kỳ IV (1997-1999) cũng đã được bầu tại Nam California với thành phần như sau :

Cố Vấn Giáo Lý: - Thượng Tọa Thích Minh Thông
Viện chủ chùa Vĩnh Nghiêm HN.

Cố vấn: - Htr. Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
- Htr. Nguyễn Phương Hoàng Trọng Cang
- Htr. Tâm Thiết Trần Thái Hồ
- Htr. Chân Quang Trần Thanh Hiệp

Trưởng Ban: - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu

Phó TB Đặc Trách Tương Tế: - Tuệ Linh Nguyễn Công Sản

Phó TB ĐT Tu Học và Quảng Bá: - Minh Đức Bùi Ngọc Bách

Phó TB. ĐT Doanh Tế: - Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan

Tổng Thư Ký: - Phúc Trung Huyền Ái Tông

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Phó Tổng Thư Ký: - Đức Châu Vũ Ngọc Khuê

Thủ Quỹ: - Kim Ánh Nguyễn Thị Tuyết Mai

ĐT Miền Đông HK: - Thiện Thanh Đặng Đình Kiệt

Phụ Tá: - Đào Hiếu Thảo

ĐT Miền Bắc Cali: - Dương Khánh Ninh

Phụ Tá: - Nguyễn Hữu Lộc

ĐT Miền Nam Cali: - Tâm Hòa

Phụ Tá : - Tuệ Linh

Trụ sở: Chùa Vĩnh Nghiêm 1476 S. Reservoir St.

Pomona CA. 91766 USA

Địa chỉ liên lạc: C/o Trưởng Tuệ Linh P.O. Box 1533

Westminster, CA. 92684

Điện thoại: (714) 899-8167 - (714) 979-2306

Fax: Ngô Mạnh Thu (714) 534-9433

E-Mail: Ban Chấp Hành : tuelinh@juno.com, Tổng thư ký : tong57@aol.com

Trang Nhà : <http://www.ahvinhnghiem.org>

ÁI HỮU GDPT VĨNH NGHIÊM
ÁI HỮU GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VĨNH NGHIÊM HẢI NGOẠI

Chào mừng các bạn 40 Lam bốn phương, các bạn đã vào Trang Nhà của Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại. Trang nhà này do Trưởng Phước Trung thực hiện, ý kiến và mọi liên lạc xin dùng E-Mail ở dưới.

NỘI DUNG

- (±) Phật Pháp
- (±) Khởi thảo Gia Đình Phật Tử Việt Nam
- (±) Sự hình thành GDPT Miền Vĩnh Nghiêm
- (±) Ái hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại
- (±) Tài liệu Huấn luyện Huỳnh Trưởng
- (±) Kỹ sự
- (±) Truyền
- (±) Tu từ
- (±) Danh bạ Điện thư

Và những đề mục khác, xin xem ở Mục lục

Mục Lục

Trang (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

Điện thư : Trang nhà Vĩnh Nghiêm



Huỳnh Ái Tông

Ảnh chụp lưu niệm:



Hình lưu niệm trong giờ giải lao

Trong nhiệm kỳ này Trương Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc đã từ trần tại Virginia ngày 6-7-1998 hưởng thọ 78 tuổi, năm sau Trương Tâm Thiết Trần Thái Hồ tự Lê Vinh đã từ trần ngày 3-3-1999 tại Montréal, Canada, hưởng thọ 74 tuổi, là hai Trưởng có nhiều công đóng góp cho phong trào Gia Đình Phật Tử. Đám tang của chị Tâm Huệ được Ban Chấp Hành Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm cử hành theo nghi thức của Huỳnh Trưởng Cấp Tấn, và đã được Liên Đoàn Huỳnh Trưởng Truyền Thông tôn vinh Huỳnh Trưởng Cấp Dũng.

Vào dịp lễ Độc Lập năm 1999, Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại đã tổ chức Hội ngộ và Đại hội Lương niên bầu Ban Chấp Hành tại chùa Giác Minh của Hòa Thượng Thích Thanh Cát, ở san Jose, Bắc California, lần này có sự tham dự của anh Trần Thanh Hiệp, chị Trần Thị Ngọc, Ban Hướng Dẫn Trung

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Ưng Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hoa Kỳ, được mời và đã tới dự suốt ngày họp.

Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 1999-2001 như sau :

- Cố Vấn Giáo Lý : - Thượng Tọa Thích Minh Thông
Viện chủ chùa Vĩnh Nghiêm HN.
- Cố vấn : - Htr. Nguyễn Phương Hoàng Trọng Cang
- Htr. Chân Quang Trần Thanh Hiệp
- Htr. Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục
- Htr. Diệu Thanh Trần Thị Ngọc
- Htr. Minh Hòa Nguyễn Văn Bình
- Trưởng Ban : - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu
Phó Trưởng Ban : - Tuệ Linh Nguyễn Công Sản
Phó Trưởng Ban : - Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan
Tổng Thư Ký : - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
Thủ Quỹ : - Kim Ánh Nguyễn Thị Tuyết Mai
Ủy viên : - Minh Đức Bùi Ngọc Bách
- Nguyễn Thông Nguyễn Đình Thống



*Hình chụp trước thềm Chánh Điện chùa Giác Minh 763
Donohoe St. E. Palo Alto, CA 94303*

Huyền Ái Tông

Năm 2001, Hội ngộ và Đại Hội Lưỡng Niên Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại được tổ chức ở chùa Pháp Quang tại Dallas, Texas của Thượng Tọa Thích Trí Hiền. Lần Hội ngộ này tổ chức suốt tuần trong dịp Lễ Độc Lập, được Thượng Tọa Viện chủ ưu ái dành cho nhiều đặc ân, cũng được quý đạo hữu và Gia Đình Phật Tử Pháp Quang ưu đãi tất cả Anh Chị Em thành viên Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm trong suốt thời gian tham dự.

Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2001-2003 như sau :

Cố Vấn Giáo Lý : - Thượng Tọa Thích Minh Thông
Viện chủ chùa Vĩnh Nghiêm H. Ngoại
- Thượng Tọa Thích Trí Hiền
Viện chủ chùa Pháp Quang, TX

Cố vấn : - Nguyên Phương Hoàng Trọng Cang
- Chân Quang Trần Thanh Hiệp
- Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục
- Diệu Thanh Trần Thị Ngọc
- Minh Hòa Nguyễn Văn Bình

Trưởng Ban : - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu

Phó TB Nội Vụ: - Tuệ Linh Nguyễn Công Sản

Phó TB Ngoại vụ: - Thiện Thanh Đặng Đình Khiết

Phó TB Tương Tế: - Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm

Tổng Thư Ký: - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Phó Tổng Thư Ký : - Đức Châu Vũ Ngọc Khuê

Thủ Quỹ : - Kim Ánh Nguyễn Thị Tuyết Mai

Ủy viên Nghi Lễ : - Minh Tín Đỗ Văn Phó

Ủy viên Tu Học: - Diệu Hương Lê Thị Hằng

Ủy viên Truyền thông: - Tâm Diệu Dương Thị Mỹ

Ủy viên Sinh Hoạt: - Phúc Đạt Trần Minh Phương

Ủy viên Hội Viên: - Cát Văn Chung

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Sau khi Trưởng Ban Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu đột ngột ra đi vì tai biến mạch máu não, AHVN phải mất một thời gian để chấn chỉnh nội bộ, sau đó mới có thể tổ chức bầu Ban Chấp Hành mới vào dịp Hội ngộ cuối năm 2005, đầu năm 2006 do Chi AHVN San José đứng ra tổ chức tại chùa Giác Minh.

763 Donohoe St,
East Palo Alto,
California 94303



BCH Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại
Nhiệm kỳ 2006-2008 gồm có:

Trưởng Ban: - *Thiện Thanh* Đặng Đình Khiết
Phó TB Nội Vụ: - *Phúc Tịnh* Phạm Minh Tâm
Phó TB Ngoại Vụ: - *Phúc Đạt* Trần Minh Phương
Tổng Thư Ký: - *Đức Châu* Vũ Ngọc Khuê
Phó Tổng Thư Ký: - *Quảng Diệu* Ngọc Cao Minh Châu
Thủ quỹ: - *Diệu Thu* Nguyễn Thị Tâm
Ủy viên Báo chí: - *Chân Đại Lượng* Lê Dương Mỹ
Ủy viên Tương tế: - *Diệu An* Dương Khánh Ninh
Ủy viên Sinh hoạt: - *Đức Châu* Nguyễn Văn Định
Phụ tá Ủy viên Sinh hoạt: - *Phạm Minh Hùng*

Huyền Ái Tông

Ủy viên Tu học: - *Minh Tuấn Lê Văn Mạnh*

Đặc ủy Chuyên bang: - *Như Không Võ Văn Phú*

Khối Kỹ thuật và Yểm trợ: - *Quảng Tuệ Quang Thái Quang Minh Chính*

- *Nguyễn Ngọc Quỳnh Giao*

- *Minh Thọ Ngô Lê Trọng Thuần*



Ảnh lưu niệm các thành viên dự Hội ngộ, trong Chánh điện chùa Giác Minh, sau khi lễ Phật

Hội ngộ năm 2008 tại Hoa Thịnh Đốn, chủ đề *Nồng Âm Sắc Hoa Anh Đào*.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Đã bầu Ban Chấp Hành Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại Nhiệm kỳ 2008-2010 như sau:

Trưởng Ban: - Thiện Thanh Đặng Đình Khiết

Phó Trưởng Ban: - Phúc Đạt Trần Minh Phương

Tổng Thư Ký: - Diệu Ngọc Cao Minh Châu

Thủ Quỹ: - Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm

Ủy Viên Báo Chí: - Tâm Diệu Dương Thị Mỹ

Ủy viên Tương Tế: - Như Không Võ Văn Phú

Ủy Viên SHTN: - Đức Châu Nguyễn Văn Định,

Phạm Mạnh Hùng

Trưởng Chi Nam Cali: - Diệu Thúy Lê Xuân Mai

Trưởng Chi Bắc Cali: - Diệu Hòa Phạm Thị Lệ

Trưởng Chi Miền Đông HK: - Diệu Thanh Trần T. Thanh Minh

Trưởng Chi Úc Châu: - Minh Tánh Nguyễn Bá Lăng

Huỳnh Ái Tông



Tại Chánh điện chùa Giác Hoàng, Washington DC

Do thành viên GDPT Vĩnh Nghiêm định cư tại Úc Châu tập trung số đông tại Sydney, nên tại đây có một chi Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Úc Châu do Trương Minh Tánh Nguyễn Bá Lăng làm Chi trưởng, phụ tá có Trương Tuệ Hạo Trần Hữu Định.



Từ trái sang phải : Diệu Huệ Trần Thị Lan, Diệu Ngọc Trần Thị Ninh, chị Yến phu nhân anh Lăng, Minh Tánh Nguyễn Bá Lăng, Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục, Tuệ Hạo Trần Hữu Định, Tuệ Mỹ Vũ Trọng Khải, Nguyễn Thị Mai (cựu HT GDPT Minh Tâm)

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Hội ngộ năm 2010 tại Trung Tâm Phật Giáo Vạn Hạnh ở New Orleans, Louisiana, với chủ đề *Xuân & Tuổi Trẻ*.



Đã bầu Ban Chấp Hành Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại Nhiệm kỳ 2010-2012 như sau:

Trưởng Ban: - Htr. Thiện Thanh Đặng Đình Kiệt
Phó Trưởng Ban: - Htr. Phúc Đạt Trần Minh Phương
Tổng Thư Ký: - Htr. Diệu Ngọc Cao Minh Châu
Tổng Thủ quỹ: - Htr. Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm
Ủy viên xã hội: - Htr. Hồng Huy Đặng Trần Hoa
Ủy viên Kế Hoạch: - Htr. Như Không Võ Văn Phú
Ủy viên Sinh Hoạt: - Htr. Đức Châu Nguyễn Văn Định
Ban KT và phát triển: - Htr. Diệu Hiền Đặng Kim Kiểm,
Minh Thọ Ngô Lê Trọng Thuận, Hải Chân Hạnh Nguyễn
Ngọc Quỳnh Giao, Quảng Tuệ Quang Thái Quang Minh
Chính

Bản Tin: - do BCH phụ trách

Các Trưởng chi:

- *Chi Miền Đông: - Htr. Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh
- * Chi Bắc Cali: - Htr. Đức Châu Nguyễn Văn Định
- * Chi Nam Cali: - Htr. Diệu Thúy Lê Xuân Mai
- * Chi Úc Châu: - (Vì lý do ít nhân sự, BCH nhờ Trưởng Tuệ

Huyền Ái Tông

Hạo Trần Hữu Định trách nhiệm việc đại diện liên lạc.)

Chụp ảnh lưu niệm trong sân chùa



Năm 2012, tổ chức Hội ngộ Lưỡng niên có chủ đề *Về Mái Chùa Xưa*, tổ chức tại chùa Pháp Quang, Dalas, Texas. Đề tưởng nhớ đến Sư ông Trí Hiền, luôn luôn có tấm lòng thương yêu, điu dắt GDPT Việt Nam tại Hải ngoại.



Ban Chấp Hành Nhiệm kỳ 2012-2014 được bầu như sau:

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Trưởng Ban: - Htr. Thiện Thanh Đặng Đình Khiết
Phó Trưởng Ban: - Htr. Phúc Đạt Trần Minh Phương
Tổng Thư Ký: - Htr. Diệu Ngọc Cao Minh Châu
Tổng Thủ quỹ: - Htr. Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm
và một số các Ủy viên

Ảnh chụp lưu niệm tại chùa Pháp Quang.



Năm 2014, Đại hội Lương Niên với chủ đề *Sóng Biển Tình Lam*, được tổ chức tại chùa Pháp Vũ, thành phố Orlando, Florida.



Huỳnh Ái Tông

Ban Chấp Hành Nhiệm kỳ 2014-2016 được bầu như sau:

Trưởng Ban: - Như Không Võ Văn Phú

Phó Tr. Ban: - Thiện Tuệ Lê Ngọc Hồ

Tổng Thư Ký: - Quảng Diệu Ngọc Cao Minh Châu

Thủ quỹ: - Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh.

Ảnh chụp lưu niệm



Hội ngộ Lương Niên năm 2017, với chủ đề *Biển Mênh Mông, Lam Oi Ta Về* được tổ chức tại chùa Pháp Vũ, Orlando, Florida.



Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Ban chấp Hành nhiệm kỳ 2017-2019 được bầu như sau:

Trưởng Ban: - Như Không Võ Văn Phú

Phó Tr. Ban: - Thiện Tuệ Lê Ngọc Hồ

Tổng Thư Ký: - Quảng Diệu Ngọc Dương Minh Châu

Thủ quỹ: - Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh

Hình chụp lưu niệm tại Chánh điện chùa Pháp Vũ.



Năm 2019, Đại hội Lưỡng niên với chủ đề *Thung Lũng Hoa Vàng, Lam Oi Về Lại*, được tổ chức tại chùa Phổ Từ thuộc thành phố Hayward, California.



Huyền Ái Tông

Ban Chấp Hành Nhiệm kỳ 2019-2021 được bầu như sau:

- Ban Cố Vấn: - Htr. Thiện Thanh Đặng Đình Khiết
- Htr. Như Không Võ Văn Phú
Trưởng Ban: - Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh
Phó TB Nội Vụ: - Quảng Diêu Ngọc Cao Minh Châu
Phó TB Ng. Vụ: - Phúc Đạt Trần Minh Phương
Tổng Thư Ký: - Diệu Hiền Đặng Kim kiểm
Phó TTK: - Diệu Tâm Nguyễn Vũ Thị Đan
Tổng Thủ Quỹ: - Thiện Tuệ Lê Ngọc Hồ
TB Văn Nghệ: - Minh Thọ Ngô Lê Trọng Thuận
TB PT Bản Tin: - Chị Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm
TB Xã Hội: - Anh Hồng Huy Đặng Trần Hoa

Ban Chấp Hành Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại Nhiệm kỳ 2019-2021

Cố Vấn:



Thiện Thanh Đặng Đình Khiết Như Không Võ Văn Phú

Ban Chấp Hành:



Tổng Thủ Quỹ
Lê Ngọc Hồ

Phó TB. Ngoại Vụ
Trần Minh Phương

Trưởng Ban
Trần Thị Thanh Minh

Phó TB. Nội Vụ
Cao Minh Châu

Tổng Thư Ký
Đặng Kim Kiểm

Phó Tổng Thư ký
Nguyễn Vũ Thị Đan

Các Ủy viên:



Trưởng Ban Xã hội
Đặng Trần Hoa

Trưởng Ban Phụ trách Bản Tin
Nguyễn Thị Tâm

Trưởng Ban Văn Nghệ
Ngô Lê Trọng Thuận

Chụp ảnh lưu niệm tại chùa Phổ Từ

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Sau Đại Hội, một số anh chị em thành viên AHVN đã đến chùa Giác Minh lễ Phật và vãn an Hòa Thượng Thanh Cát, người đã thành lập GDPT Giác Minh, con chim đầu đàn của GDPT Vĩnh Nghiêm ngày nay.



Huỳnh Ái Tông

Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại vẫn giữ truyền thống Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm, luôn luôn giang rộng vòng tay lớn, nốt kết màu Lam trong tinh thần Lục Hòa để sinh hoạt càng ngày càng phong phú, tu học càng tinh tấn, làm cho tốt Đạo, đẹp Đời.

21-4-1998

bổ sung 14-3-2012

Hiệu đính, tặng bổ ảnh 24-12-2019

866424122019



Chuyện xưa về GDPT

Thoạt tiên tôi lên mạng tìm đọc các trang mạng GDPT, thấy bài *Tiến trình hình thành và phát triển Gia Đình Phật Tử Việt Nam*, là luận văn tốt nghiệp của Thầy Quảng Trí đăng trên Trang nhà GDPT Kiên Giang (<https://gdptkiengiang.vn>), tôi thấy có những chi tiết tôi không được biết, mặc dù tôi có góp mặt trong đó hoặc là người trong cuộc có viết thư trả lời cho tôi về sự hình thành GDPT Nam Việt. Ba người đó là anh Tổng Hồ Cầm, anh Nguyễn Hữu Huỳnh và anh Nguyễn Văn Thục.

Tôi biết anh Cầm từ trước, nhưng năm 1960 hay 1961, tôi thành lập GDPT Chánh Hạnh tại chùa Viên Quang thuộc Tỉnh Hội Phật Học Châu Đốc, tôi đưa anh Liên Đoàn Trưởng GDPT Chánh Hạnh ở Châu Đốc, tới nhà anh Tổng Hồ Cầm ở đường Bà Hạt (?), để giới thiệu cho 2 bên liên lạc trực tiếp với nhau.

Huỳnh Ái Tông



GDPT Chánh Hạnh sinh hoạt tại chùa Viên Quang, Thị xã Châu Đốc

Về anh Nguyễn Hữu Huỳnh, tôi biết anh khi tôi sinh hoạt tại GDPT Minh Tâm năm 1960, tôi giữ chức Liên Đoàn Phó, Xử Lý Thường Vụ Liên Đoàn Trưởng, nên các Huỳnh Trưởng GDPT này cũng như các GDPT Chánh Đạo, Chánh Minh, Chánh Thọ, Chánh Đạt cùng sinh hoạt trong Đoàn Huỳnh Trưởng Thủ Đô Sài Gòn, có tên là Đoàn A Dục, do anh Hồng Liên Phan Cảnh Tuân làm Đoàn Trưởng, anh Nhật Minh Nguyễn Hữu Huỳnh làm Đoàn Phó, anh Tuệ Linh làm Thư ký, thầy Thiện Châu làm Cố Vấn Giáo Lý. Sinh hoạt vào mỗi chiều Chủ nhật tại chùa Xá Lợi, sau khi các Gia Đình đã cho các Đoàn sinh ra về. Chủ yếu là học Phật Pháp với thầy Thiện Châu, chuyên môn có học Cứu hỏa do Sở Cứu hỏa Đô Thành Sài Gòn dạy tại sở của họ nơi đường Trần Hưng Đạo. Các Gia

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam không có ai tham gia Đoàn này.



ĐĐ. Thích Thiện Châu ảnh chụp tại chùa Linh Sơn Đà Lạt, nhân chuyến đi của Đoàn A Dục năm 1960

Về anh Nguyễn Văn Thục, khi tôi tham gia sinh hoạt GDPT năm 1957, do anh Nguyễn Quang Vui đưa tôi đến sinh hoạt với GDPT Giác Minh, tại chùa Kim Cương, đường Trương Tấn

Huỳnh Ái Tông

Bửu, Quận 3, Sài Gòn. Lúc đó anh Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng, anh Nguyễn Tín làm Liên Đoàn Phó, anh Nguyễn Thiện Minh làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên, tôi vào Đoàn Thiếu Niên một thời gian ngắn, GDPT Giác Minh thành lập Đoàn Nam Phật Tử La Hầu La, tôi được đưa vào sinh hoạt với Đoàn này do anh Phan Huy Thanh làm Đoàn Trưởng. Gia Đình Giác Minh lúc đó có chị Đào Thị Thành là Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Nữ, chị Nguyễn Thị Tố Đoàn Trưởng Đoàn Nữ Oanh Vũ, anh Nguyễn Xuân Dũng Đoàn Trưởng Nam Oanh Vũ. Một thời gian sau anh Nguyễn Quang Vui thay thế anh Phan Huy Thanh làm Đoàn Trưởng La Hầu La. Chị Tố bị đi tù vì tham gia kháng chiến. Rồi năm 1958 Gia Đình Phật Tử Giác Minh dời về sinh hoạt tại GDPT Giác Minh, đường Phan Thanh Giản, Quận 3, Sài Gòn. Anh Thục nghỉ sinh hoạt ở Giác Minh năm 1959.

Trong các tài liệu cho biết anh Tống Hồ Cầm từ Đà Lạt vào Sài Gòn đầu năm 1953, trước đó ai cũng biết anh ở Huế. Khi anh Cầm định cư ở Sài Gòn, anh được nhờ làm trung gian kết nối GDPT Chánh Tín thuộc Hội Phật Học Nam Việt do anh Đặng Sỹ Hỷ làm Liên Đoàn Trưởng, sinh hoạt tại Chùa Phước Hòa và GDPT Chánh Giác do anh Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng, sinh hoạt tại chùa Phật Quang của thầy Huyền Dung thuộc Giáo Hội Tăng Già Nam Việt, hai đơn vị này thống nhất thành một Gia Đình Phật Tử cải danh là GDPT Chánh Đạo, do anh Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng, thuộc Hội Phật Học Nam Việt, sinh hoạt tại chùa Phước Hòa từ năm 1953.

Cũng cần nói thêm Gia Đình Phật Tử Chánh Tín, do anh Nguyễn Hữu Huỳnh thành lập sau khi anh dự hội nghị thành lập Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam năm 1951, ngay trong thời gian đó được các anh Huỳnh Trưởng ở Huế tổ chức Trại Kim

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Cang, đã yêu cầu anh Huỳnh dự Trại để về Nam thành lập Gia Đình Phật Tử. Sau khi về Nam, anh Huỳnh vận động với Bác sĩ Nguyễn Văn Thọ, pháp danh Chánh Tâm, Phó Hội Trưởng Hội Phật Học Nam Việt, thành lập đơn vị Gia Đình Phật Tử Chánh Tâm tại công xá số 31 đường Nguyễn Thông, Tòa Đô Chánh Sài Gòn cấp cho Bác sĩ Thọ là Trưởng Ty Vệ sinh Đô Thành Sài Gòn ở, trong nhà sẵn có con, cháu từ Tây Ninh xuống học, nên thuận lợi lập Gia Đình Phật Tử tại đây và lấy Pháp danh của Bác sĩ Thọ đặt tên luôn cho đơn vị là Gia Đình Phật Tử Chánh Tâm.

Sau đó, Hội Phật Học Nam Việt dời trụ sở từ chùa Khánh Hưng ở Hòa Hưng về chùa Phước Hòa, Gia Đình Phật Tử Chánh Tâm dời về đây sinh hoạt, Bác Mai Thọ Truyền làm gia Trưởng, đúng ra đặt tên là Gia Đình Phật Tử Chánh Trí, nhưng Bác tránh, nên đặt tên là Gia Đình Phật Tử Chánh Tín.

Anh Thục có nói cho tôi biết hoặc anh viết thư trả lời cho tôi về câu hỏi tôi thắc mắc Gia Đình Phật Tử Nam Việt được hình thành như thế nào, tiếc rằng tôi không còn lá thư đó. Đại khái anh cho biết anh có sinh hoạt với Gia Đình Phật Tử Chơn Tri ở Huế. Khoảng năm 1949, vì thời cuộc anh vào Sài Gòn sinh sống, trước tiên làm gia sư cho gia đình của chủ nhân hãng đĩa Asia thời đó, sau khi có tiền anh mới mở trường dạy tư lấy tên là Trường Bồ tát Chơn Tri ở khu Bàn Cờ. Sau đó anh cố gắng thầy giáo làm Huỳnh Trưởng và học sinh làm Đoàn sinh anh lập Gia Đình Phật Tử Chơn Tri Sài Gòn, sinh hoạt tại chùa Sùng Đức, Chợ Lớn.

Đoàn sinh của Gia Đình này đa số ở Bàn Cờ muốn vào Chợ Lớn phải đi xe thổ mộ, anh mới nhờ nhà của anh Nguyễn Hữu Huỳnh ở đường Lê Lai làm điểm tập trung cho các em đón xe đi, vì chỗ nhà anh Huỳnh có đường xe thổ mộ tiện đi vào chùa

Huỳnh Ái Tông

Sùng Đức, anh Thục còn cho biết thêm lúc đó anh Huỳnh chưa biết chi về Gia Đình Phật Tử. Còn anh Thục và anh Huỳnh quen biết nhau do anh Thục là đại lý bán vé máy bay của hãng COSORA, anh Huỳnh là khách hàng gửi, nhận hàng hóa mua bán cá hàng ngày, nên họ quen biết nhau.

Ngược lại trong thư anh Huỳnh gửi cho tôi, cho biết sau khi anh Huỳnh thành lập GDPT Chánh Tâm, anh Thục có đến nói với anh Huỳnh là anh Thục có sinh hoạt với GDPT Chơn Tri ở Huế, anh Huỳnh nhờ anh Thục vào Ấn Quang để sinh hoạt với một GDPT trong đó, do một chủ điều của chùa Ấn Quang đang sinh hoạt, nhưng anh Thục không thành công trong việc này. Năm 1953, anh Cẩm vào Sài Gòn, anh Huỳnh cũng nhờ vào Ấn Quang giúp cho GDPT đang sinh hoạt tại đây, nhưng anh Cẩm cũng không thành công.

Tóm lại, anh Thục hay anh Huỳnh đều cho rằng mình là người lập Gia Đình Phật Tử đầu tiên ở trong Nam. Theo tôi nhận biết anh Nguyễn Văn Thục là người thành lập Gia Đình Phật Hóa Phổ Chơn Tri từ năm 1950, sinh hoạt tại chùa Sùng Đức ở Chợ Lớn, sau dời về chùa Phật Quang cải danh là Gia Đình Phật Tử Chánh Giác. Còn anh Nguyễn Hữu Huỳnh trước tiên lập Gia Đình Phật Tử Chánh Tâm, sinh hoạt tại công xá 31 Nguyễn Thông, sau dời về chùa Phước Hòa, cải danh là Chánh Tín do anh Đặng Sỹ Hỷ làm Liên Đoàn Trưởng.

Năm 1953, anh Tống Hồ Cẩm vào Sài Gòn sinh sống, anh làm gạch nối giữa Giáo Hội Tăng Già Nam Việt và Hội Phật Học Nam Việt, để thống nhất Chánh Giác và Chánh Tín thành Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, do anh Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng, sinh hoạt tại chùa Phước Hòa. Sau đó, Hội Phật Học Nam Việt thành lập Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Nam Việt, chỉ định chỉ duy có 2 anh trong Ban Hướng Dẫn là

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

anh Tổng Hồ Cẩm Trưởng Ban và anh Nguyễn Văn Thục Phó Trưởng Ban về sau có tăng cường thêm anh Nguyễn Hữu Huỳnh là Ủy viên Thanh Niên và Xã Hội.

Cũng cần xác định rõ là trong Đại Hội Gia Đình Phật Hóa Phổ năm 1951 tại chùa Từ Đàm Huế, cả anh Nguyễn Hữu Huỳnh và anh Nguyễn Văn Thục đều không có tham dự. Trong lần Đại Hội Gia Đình Phật Hóa Phổ này, trong các ngày 24,25,26 tháng 4 năm 1951, chỉ có đại biểu các Huynh Trưởng Gia Đình Phật Hóa Phổ của 9 tỉnh miền Trung là Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên, Quảng Nam, Đà Nẵng, Bình Thuận, Di Linh, Lâm Viên, Đồng Nai Thượng và phái đoàn Miền Bắc tham dự với tánh cách dự thính, gồm có: anh Tâm Thiết Trần Thái Hồ tự Lê Vinh, anh Thông Phương Đặng Văn Khuê và anh Chân Quang Trần Thanh Hiệp.

Phái đoàn Huynh Trưởng GDPT Miền Bắc tham dự Đại Hội Huynh Trưởng GDPT Toàn quốc năm 1951



Tâm Thiết Trần Thái Hồ tự Lê Vinh
(1925-1999)



Thông Phương Đặng Văn Khuê
(19-- -1996)



Chân Quang Trần Thanh Hiệp
(1927-20--)

Miền Nam không có Huynh Trưởng nào dự thính cả, vì anh Nguyễn Hữu Huỳnh chưa biết chi về Gia Đình Phật Hóa Phổ, và cũng không có mặt tại Huế trong thời gian này. Còn anh Nguyễn Văn Thục trong tài liệu *Lược sử GDPT Nam Việt* anh không được tham dự, chính anh đã viết gần cuối trang 7:

Một điểm cần được xác định lại cho rõ :

(Trong một chuyến đi Huế của Cố Đạo Hữu Mai Thọ Truyền

Huỳnh Ái Tông

(để tìm hiểu thêm về hệ thống tổ chức của Hội Phật Học Trung Việt và Cổ Sơn Môn Tăng Già Trung Việt – tháng 3 năm 1951)
Anh Nguyễn Hữu Huỳnh được theo tháp tùng.

Thời gian này lại trùng hợp với Khóa Huấn Luyện - Trại “Kim Cang” do BHD/Gia Đình Phật Hóa Phổ Trung Việt tổ chức tại Hội Quán của Tổng Trị Sự. Gặp dịp này, cá nhân Anh Nguyễn Hữu Huỳnh xin đến dự để tìm hiểu tổ chức của Gia Đình, (Lúc bấy giờ Anh Huỳnh chưa biết gì về GĐPHP và không thể đại diện cho GĐPHP Nam Phần. Còn Anh Thực (Liên Đoàn Trưởng của một Gia Đình duy nhất tại Nam Việt) chỉ vì thiếu phương tiện, nên không về tham dự được. Sau đó khi đi dự trại về Anh Nguyễn Hữu Huỳnh có vận động với Bác sĩ Nguyễn Văn Thọ để thành lập một Gia Đình (GĐPHP Chánh Tâm) nhưng việc ấy không thành.)

7 >LaocSuGDPT(NamViet<

Giáo Điều 5 : Thành Lập : HỘI PHẬT HỌC NAM VIỆT
(GDPT CHANH GIÁC - GDPT CHANH TÂM)
GIA ĐÌNH PHẬT TU CHANH ĐẠO

Được sự hướng ứng và giúp đỡ lúc ban đầu, của các Thiền sư Nhật Liên, Quảng Minh, và Huỳnh Trung, cũng như được sự ủng hộ nhiệt liệt của các thân hữu, Đạo hữu Chánh Trí Mai Thọ Truyền quyết tâm thành lập một Hội Phật Học tại Nam Việt như các Hội đã có ở miền Trung và miền Bắc.

Hội được Thành Lập Năm Việt kỷ niệm định cho pháp thành lập vào ngày 15.9.1950, tại số tạm trú tại chùa Phước Hưng ở Hòa Hưng - Saigon. Đến ngày Rằm tháng 8 năm Canh Thìn, 1951, 24/8, 2008-1950) Hội dời trụ sở về chùa Phước Hưng, Bàu Cát - Saigon và chính thức hoạt động từ đó.

Đến cuối năm 1951, tức là sau Đại Hội Huỳnh Trưởng GĐPHP “thông nhất” 3 Miền (1, 25 và 26/4/1951)... và sau Đại Hội Thống Nhất của 6 Tập Đoàn Mẹ, 3 Miền Bắc-Trung-Nam Việt Nam (TĂNG GIÀ và CÍ SÍ) để thành lập TỔNG HỘI ĐIELY GIÀO VIỆT NAM (06.07.01 và 09/5/1951)... trong một buổi họp của ban Trị Sự Hội, Thầy Quảng Minh và Cố Đạo hữu Mai Thọ Truyền đề nghị hai đạo hữu Tổng Hộ Giám và Nguyễn Hữu Huỳnh đứng ra cử động cùng các hội viên trong

Hội, cho con em mình đến chùa để Hội có thể thành lập Gia Đình Phật Tử...

Nhờ đó mà Gia Đình Phật Tử CHANH TÂM đã làm được là ra mắt Hội vào dịp Thành Đạo, cuối năm Tân Mão - PL.2496 (04.01.1952). Đạo hữu Chánh Trí Mai Thọ Truyền nhận lời làm VI Gia Trưởng đầu tiên của Gia Đình Chánh Tâm và Anh Nguyễn Hữu Huỳnh làm Liên Đoàn Trưởng (sau trao lại chức vụ Liên Đoàn Trưởng cho Anh Đặng Sĩ Hộ.)

Và như vậy, từ năm 1952, tại Saigon... ChyLôn có 2 Gia Đình sinh hoạt song song, Gia Đình Phật Tử “CHANH TÂM” được xem như là Gia Đình đầu tiên của Hội Phật Học Nam Việt (doanh quán tại chùa Phước Hòa, Bàu Cát - Saigon)...

Còn Gia Đình Phật Tử “CHANH GIÁC” thì vẫn hoạt động, nhưng lại thuộc hệ thống Giáo Hội Tăng Già Nam Việt. (doanh quán tại chùa Phật Quang, ChyLôn)

Một điểm cần được nhắc lại cho rõ :

(Trong một chuyến đi Huế của Cố Đạo hữu Mai Thọ Truyền (để tìm hiểu thêm về hệ thống tổ chức của Hội Phật Học Trung Việt và Cổ Sơn Môn Tăng Già Trung Việt - tháng 3 năm 1951), Anh Nguyễn Hữu Huỳnh được theo tháp tùng.

Đến gần đây là trong dịp với Thiền Sư Liễu Quán (Thầy “Kim Cang” do BHD) gia đình Phật Hóa Phổ Trung Việt về chùa tại Hội Quán của Tổng Trị Sự, gặp dịp này, cá nhân Anh Nguyễn Hữu Huỳnh xin đến dự để tìm hiểu tổ chức của Gia Đình, (Lúc bấy giờ Anh Huỳnh, chưa biết gì về GĐPHP và không thể đại diện cho GĐPHP Nam Phần. Còn Anh Thực (Liên Đoàn Trưởng của một Gia Đình duy nhất tại Nam Việt) thì vì thiếu phương tiện, nên không về tham dự được. Sau khi đi dự trại về, Anh Nguyễn Hữu Huỳnh có vận động với Bác sĩ Nguyễn Văn Thọ để thành lập một Gia Đình, (GĐPHP Chánh Tâm) nhưng việc ấy không thành.)

Laoc Su GDPT Viet Nam

Tôi sinh hoạt Gia Đình PHẬT TỬ

Sau đó, Đại hội thành lập Tổng hội Phật Giáo Việt Nam tổ chức vào các ngày 6, 7, 8, 9 tháng 5 năm 1951 cũng tại chùa Từ Đàm có các Tập đoàn:

- Hội Phật Giáo Tăng Già Bắc Việt.
- Hội Việt Nam Phật Giáo.
- Sơn môn Tăng Già Trung Việt.
- Hội An Nam Phật Học.
- Hội Phật Học Nam Việt.



Đại hội thành lập Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam 6-9 tháng 5 năm 1951 tại chùa Từ Đàm, Huế

Giáo Hội Tăng Già Nam Việt đến ngày 5-6-1951 mới mở đại hội tại chùa Hưng Long, ngã sáu Chợ Lớn, thành lập Giáo Hội Tăng Già Nam Việt, suy tôn Hòa Thượng Đạt Thanh trụ trì chùa Giác Ngộ, Chợ Lớn lên ngôi vị Pháp Chủ, Thượng Tọa Đạt Từ làm Trụ Sự Trưởng.

Huỳnh Ái Tông

Thành phần Hội Phật Học Nam Việt tham dự Đại hội Phật Giáo năm 1951 có:

- Đại Đức Thích Quảng Minh. Hội Trưởng. Trưởng Đoàn
- Đh Mai Thọ Truyền. Tổng Thư Ký
- Đh Phạm Văn Vi.
- Đh Trầm Khoan Hậu. (không phải họ Trần).
- Đh Nguyễn Hữu Huỳnh.

Cũng song song với Đại hội Phật Giáo, thành lập Tổng hội Phật Giáo Việt Nam, Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Trung phần có mở Trại huấn luyện Kim Cang, Nguyễn Hữu Huỳnh bị hay được mời tham gia trại này, nhằm mục đích khi trở về Nam thành lập GDPT, vì chưa hề đi sinh hoạt nên anh Phan Cảnh Tuân phải tìm cho anh Huỳnh một bộ đồng phục dự trại và là hành trang về Nam thành lập GDPT. Ngày Bế mạc Đại hội Phật giáo cũng là ngày Bế mạc Trại Kim Cang.

Trong thư anh Nguyễn Văn Thục gửi cho tôi, anh cho biết anh là Liên Đoàn Trưởng đầu tiên của Gia Đình Phật Tử Giác Minh và trong tiểu sử của anh Nguyễn Văn Thục, có người viết:

Thầy Thích Chánh Tiến (Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt) sau khi quy tụ được một số thanh, thiếu niên tại chùa Kim Cương, đường Trần Quang Diệu – Sài Gòn, muốn gây dựng lại một đơn vị GDPT (Bắc Việt) đầu tiên tại Miền Nam. Thầy đã nhờ Huỳnh Trưởng Tâm Lạc hướng dẫn thành lập và giữ chức vụ Liên Đoàn Trưởng. Đơn vị Gia Đình được thành lập và đưa về chùa Giác Minh, đường Phan Thanh Giản – Sài Gòn, lấy tên là Gia Đình Phật Tử Giác Minh.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



HT. Thích THANH CÁT
Viện chủ Chùa GIÁC MINH

HT. Thích ĐỨC NHUẬN
(1924-2002)

ĐD. Thích CHÍNH TIỀN
(1928-2010)

Tâm Thông NGUYỄN ĐỨC LỢI
(1908-1977)

Gia Trưởng Gia Đình Phật Tử GIÁC MINH
(1955-1975)

Xin đính chánh. Gia Đình Phật Tử Giác Minh được Đại Đức Thích Thanh Cát thành lập tại chùa Giác Minh vào ngày 10 tháng 7 năm 1955, Đại Đức Thanh Cát là Gia trưởng đầu tiên, chị Trần Thị Tuyết Trinh là Liên Đoàn Trưởng đầu tiên, sau đó Thầy Đức Nhuận làm Gia Trưởng, rồi Thầy Thanh Cát làm Gia Trưởng.



*Trần Thị Tuyết Trinh, nguyên Liên Đoàn Trưởng đầu tiên
GDPT Giác Minh*

Sau đó Thầy Chính Tiên là Tổng Thư Ký Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam làm Gia Trưởng, Thầy Chính Tiên trụ trì chùa Kim Cương ở đường Trương Tấn Bửu Phú Nhuận, nên dời Gia Đình Giác Minh về sinh hoạt tại chùa Kim Cương.

Huỳnh Ái Tông



Ảnh chụp GDPT Giác Minh 1955, trong ảnh có HT Thanh Cát, Trưởng Tuyết Trinh đứng bên tay phải HT. Thanh Cát cách 1 em đoàn sinh, Trưởng Tuệ Tâm, Trưởng Tuệ Linh, Trưởng Thanh Minh, Nguyễn Tư Cự.

Sau đó, khoảng năm 1958, Thầy Chính Tiến về trú ngụ tại chùa Giác Minh, nên Gia Đình Giác Minh dời về đây sinh hoạt, một thời gian chừng 1 năm anh Nguyễn Văn Thục ngưng sinh hoạt từ năm 1959 cho đến năm 1964, anh mới sinh hoạt lại từ Đại Hội GDPT kỳ V tại Trường Gia Long, được bầu làm Ủy viên Nội Vụ từ đó.

Trong kỳ Đại hội IV năm 1961 tại chùa Xá Lợi, anh Võ Đình Cường, anh Nguyễn Hữu Huỳnh, anh Nguyễn Văn Thục được mời tới với tư cách là Cựu Huỳnh Trưởng, nên các anh không có bất cứ chức vụ chi trong Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam do Thầy Thiện Hoa làm Trưởng Ban từ năm 1961 cho đến 1964. Ngoại trừ anh Nguyễn Hữu Huỳnh có làm Đoàn Phó Đoàn Huỳnh Trưởng A Dục, Đoàn này thuộc Hội

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Phật Học Nam Việt và anh Huỳnh có làm Trưởng Ban Ban Chỉ Đạo GDPT trong Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo trong Pháp nạn 1963. Sau Cách Mạng 63 thành công, anh Nguyễn Hữu Huỳnh được Huỳnh Trường các GDPT tại Thủ Đô bầu làm Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT Thủ Đô Sài Gòn.

Và sau khi anh Thực nghỉ sinh hoạt một thời gian ngắn Thầy Chính Tiến mời được Bác Nguyễn Đức Lợi làm Gia Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh, anh Nguyễn Quang Vui làm Liên Đoàn Trưởng thay anh Nguyễn Văn Thực.

Nhân đây, tôi muốn nói thêm khi anh Nguyễn Văn Thực sang Úc định cư, những ngày đầu anh và tôi liên lạc với nhau, anh đã gửi nhiều thư từ nhờ tôi trao cho anh Cao Chánh Hựu, chị Hoài Chân, chị Thu Nhi ... trong một thư anh gõ vi tính cho tôi 10 trang khổ 21 X 33 cm chữ nhỏ li ti, trang 10, có đoạn như sau:

**** Anh Huỳnh chỉ hoạt động GDPT từng giai đoạn ngắn mà thôi, trong thư của Ái Tông có viết một câu, mà anh nghĩ lại cũng cần phải nói rõ, nếu không sẽ nhầm lẫn lớn và gián tiếp làm mất uy tín của bao nhiêu HT khác trong thời kỳ 1963 “*Năm 1963 chỉ có một mình Nguyễn Hữu Huỳnh dám mặc đồng phục, điều động các GDPT Sài Gòn, Gia Đình hoạt động tại Xá Lợi dưới sự chỉ đạo của Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo. Sau 20-8-1963 anh Huỳnh vào tù vài ba lần, anh có cấp gì đâu nào !....*” Ái Tông đã nghe ai nói vậy ? Thật là một sự sai lầm lớn, nếu Ái Tông nghe và tin, cho đó là đúng sự thật. Và nếu Ái Tông nói lại cho các anh chị em khác, nhiều người rất buồn, nhưng không cải chính làm gì, và ... chỉ tội nghiệp cho Ái Tông, - đã làm tưởng hay ngộ nhận, đó là những chuyện thật.

Huỳnh Ái Tông

10 > ÁiTông > VinhNghiem

Nếu Ái Tông đọc trong cuốn Lục Sứ của Anh viết, rồi so sánh với lời nói trên của Anh Huỳnh, thì thấy bên nào cũng nói đúng cả (t) (th) chẳng khác nào mình ngồi xem Film Rashomon của Nhật vậy. - Không biết đâu là sự thật?

a) GD Chánh Tâm là GD Đầu tiên (t) năm nào (t) - phải là sau 1951 rồi t) Như vậy GD Phật Hóa Phổ Chánh Giác đã có ở năm 1949, và chính thức là năm 1950, thì GD nào trước, GD nào sau (t) b) Con chim đầu đàn của dòng họ Chánh (t) ... Ở đây, thì anh Huỳnh đã đổi GD Chánh Giác thành họ Giác (t) thì anh ấy nói ... thống nhất 2 họ Chánh và Giác (t) ... Nếu cứ theo đây mà soạn bài dạy cho các HT và các em thì lớp sau này sẽ hiểu như thế nào (t)

c) Quả thật thì GD Chánh Tâm đã được thành lập vào cuối năm 1951, và Vị Gia Trưởng là Bác Sĩ Nguyễn Văn Thọ, nhưng GD không hoạt động được bao lâu đã giải tán, để rồi qua năm 1952, Anh Huỳnh mới đứng ra thành lập GD Chánh Tâm (t) (M.Đ.L, 1952). (Anh rất ngạc nhiên, không hiểu vì sao chính Anh Huỳnh và ngay cả Anh Cầm đều quá quyết rằng: Anh Cầm mới vào Saigon, năm 1953 (t) (Anh Cầm thì mới là từ Huế vào, còn Anh Huỳnh thì mới Anh Cầm từ Dalat về (t) - Sự thật là thế nào (t) Theo anh nhớ (t) thì chính nhờ có Anh Cầm thì GD Chánh Tâm mới thành hình được. (Là vì: sau sự xích mích giữa Anh Huỳnh với Bác Sĩ Thọ và vì vậy mà GD Chánh Tâm mới bị giải tán), thì Đạo Hữu Mai Thọ, truyền cũng đâu có muốn Anh Huỳnh đứng thành lập GD đầu tiên của Hội Phật Học Nam Việt, Chính nhờ sự tin của Anh Cầm qua sự giới thiệu của Thầy Quảng Minh và nhất là khi Đ. H. Thọ, Truyền về Huế, thì quen biết Anh Cầm trong chức vụ Chánh Thư Ký Hội VNPH, Thừa Thiên, nên HPHNV mới nhờ cả 2 anh đứng thành lập GD Chánh Tâm.

*** Hơn nữa, đến 21.02.1953 thì GDPT CHÁNH ĐẠO (do sự sát nhập của 2 GD Chánh Tâm và Chánh Giác mà thành) (cũng là do ý kiến và sự trung gian của Anh Cầm) đã làm lễ ra mắt chính thức trước GHTG Nam Việt và HPHNV, thì ... làm sao có thể hiểu được việc Anh Cầm chỉ vào Saigon năm 1953 (t)

*** Anh Huỳnh mới là Anh ấy thành lập Đoàn HT A-Dục (t) thành lập đoàn này năm nào (t). Chỉ về sau này mà thôi! Chỉ các khóa HLHT tại Miền Nam, lúc bấy giờ tại miền Nam đều lấy tên A-DỤC (A Dục 1 - Saigon; A Dục II - Cần Thơ) Những trại này anh Huỳnh đâu có biết.

*** Và để chấm dứt vấn đề này, anh chỉ nói Anh Huỳnh không có một ngày nào đi các Tỉnh miền Nam để thành lập các GD tại miền Nam cả, ngoài GD Chánh Tâm, rồi đến GD Chánh Tâm (ở Saigon) mà thôi.

*** Anh Huỳnh chỉ hoạt động GDPT từng giai đoạn ngắn mà thôi. Trong thư của Ái Tông có viết một câu, mà Anh nghĩ lại, cũng cần phải nói rõ, nếu không sẽ nhầm lẫn và gián tiếp làm mất uy tín của bao nhiêu HT khác trong thời kỳ 1963. "Năm 1963 chỉ có một mình Nguyễn Văn Thọ làm đơn một đơn phụ, để ông đi các GDPT Saigon, Gia Định hoạt động tại 23 Lợi, dưới sự chỉ đạo của Ủy Ban Liên Tỉnh Phật Giáo. Sau 20.8.1963 anh Nguyễn vào và nói ba lần, anh có cấp gì đâu nào? ..." Ái Tông đã nghe ai nói vậy? Thật là một sự sai lầm lớn, nếu Ái Tông nghe và tin, cho đó là đúng sự thật. Và nếu Ái Tông nói lại cho các anh chị em khác, nhiều người rất buồn, nhưng không cải chính làm gì, và ... chỉ tội nghiệp cho Ái Tông, - đã làm tướng hay ngộ nhận, đó là những chuyện thật.

Ái Tông cử lãnh tình, đọc lại và nghiệm lại xem, sự kiện có thể như thế được không (t)

1.- Hết thì Anh Huỳnh lúc bấy giờ đang giữ chức vụ gì trong BHDTL? (hay lúc bấy giờ anh không còn hoạt động trong GDPT (t). Anh Lương Hoàng Chuẩn lúc bấy giờ là Phó Trưởng Ban BHDTL, đồng thời là Trưởng Ban BHD Miền Quảng Đức (Saigon-Cholon); còn Anh Nguyễn Quang Tú là Trưởng Ban BHD/ Gia Định (tên tắt cả anh chị em trong BHDTL đều có mặt tại Saigon. Như vậy Anh Huỳnh lấy tư cách gì để điều động các GD Saigon, Cholon. Không lẽ Ái Tông không biết quyền điều động GD là của các HT đang giữ chức vụ, chỉ không thể biết có ai muốn điều động cùng được sao (t) Không lẽ bao nhiêu HT lúc bấy giờ đã trốn hết rồi hay sao (t) Như thế còn gì là Tổ Chức GDPT!

Tại sao Ái Tông không đặt câu hỏi: Với một HT có công với Đạo Pháp như thế, với GDPT như thế, mà trong kỳ Đại Hội Toàn Quốc năm 1964 tại trường Gia Long, Ban Tổ Chức chỉ mời Anh Huỳnh với tư cách là "Ông Huỳnh Trưởng"? GDPT chúng ta có bao giờ bực đối anh chị em HT như thế không? Như thế thì tại vì sao? Phải có lý do chứ?

Anh Huỳnh nói Anh ấy đã bị 3 lần đi tù dưới chế độ kỳ thị tôn giáo? Anh ấy có nói nó vì lý do gì không? (Khi đó Anh ấy đang giữ chức vụ gì trong Giáo Hội, trong đoàn thể? Anh không muốn nói ra sự thật, vì chúng có lợi gì. Nhưng Anh chỉ mong rằng Ái Tông, đừng cho những lời nói ấy là sự thật, thế thôi. Chuyện thuộc có nhân người khác, chính ta không nên nói đến, chỉ cần bảo vệ uy danh của Tổ Chức thì mới phải nói mà thôi!

Đến đây thì thư đã quá dài, một đũa còn biết bao việc còn phải nói nữa. Hẹn lần sau vậy.

Anh cần nhắc và nhờ Ái Tông một điều rất quan trọng: Như Ái Tông biết, Anh rất cần những tài liệu, tài liệu, văn thư hay quyết định x.x., nghĩa là những gì Ái Tông sẵn có hay biết về GD/ Vinh Nghiem, từ trước cho đến nay thì vui lòng gửi cho Anh, Anh không muốn đoàn mả hay viết cái gì mà không có tài liệu thực mà, chúng qua chỉ vì tình thân trách nhiệm đối với đoàn thể mà thôi. Nếu Ái Tông đọc đoạn nói về Vinh Nghiem mà thấy không đúng thì chắc chắn Ái Tông phải buồn nhiều, phải không nào?

Vài lời gửi thăm toàn gia đình và bà con, xin cầu chúc tất cả được mạnh khỏe và thường gặp được nhiều may mắn.
Chào Tinh Tấn,

Tâm Lạc Nguyễn Văn Thọ.

Đã. Cầu vui lòng đọc lại thư của Anh gửi cho Chi. Các và gửi Anh làm theo như trong thư 2. - Cảm ơn.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Tôi chắc rằng sau khi nhận được thư này, tôi đã viết trả lời cho anh Thục, nay tôi không còn giữ được thư ấy, cũng như không còn nhớ tôi đã trả lời cho anh ra sao, nhưng mà sự việc năm 1963, lúc tranh đấu Phật giáo, tôi còn nhớ vài chi tiết vì chính tôi tham gia trong đó.

Tương cũng cần nhắc lại, khoảng năm 1960, anh Phan Cảnh Tuân sinh sống tại Sài Gòn, nên anh Phan Cảnh Tuân với anh Nguyễn Hữu Huỳnh mới lập Đoàn Huỳnh Trường A Dục.



Nguyễn Hữu Huỳnh – Đoàn Trưởng Phan Cảnh Tuân năm 1960

Đoàn gồm các Huỳnh Trường thuộc Hội Phật Học Nam Việt và Hội Việt Nam Phật Giáo, trong đó có Huỳnh Trường các GDPT Chánh Đạo, Chánh Minh, Chánh Thọ, Chánh Đạt, Minh

Huỳnh Ái Tông

Tâm, anh Phan Cảnh Tuân là Đoàn Trưởng, anh Nguyễn Hữu Huỳnh là Đoàn Phó, anh Tuệ Linh là Thư ký, anh Hồ Huỳnh Trưởng GDPT Chánh Đạo được bầu làm Đội Trưởng Đội Kiên Thệ, tôi Đội Trưởng Đội Kiên Trắc, bên Nữ có chị Cung Thị Lan Phương và Trần Thị Thanh Minh là Chúng Trưởng Ni Liên và A Nô Ma. Sinh hoạt nơi Đoàn quán GDPT Chánh Đạo tại chùa Xá Lợi.

Vào Giáng Sinh năm 1960, Đoàn tổ chức đi tham quan Đà Lạt, nhằm mục đích tạo điều kiện cho Thượng Tọa Thiện Minh, Ủy viên Thanh Niên của Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam tổ chức Đại hội Thống nhất Gia Đình Phật Tử vào các ngày 26, 27, 28-12-1961 tại chùa Xá Lợi, Sài Gòn.



Đoàn A DỤC tham quan Suối Vàng Đà Lạt dịp Giáng Sinh năm 1960. Có Thượng Tọa Thích Thiện Minh, Thiện Hoa, ĐĐ. Thiện Châu và Quảng Long

Một số Huỳnh Trưởng của các Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam có đi theo Đại Đức Thích Quảng Long, nhưng không đi chung hoặc họp chung với Đoàn A DỤC. Đó là các Trưởng Nguyễn Quang Vui, Nguyễn Huy Nghiễn, Hồ Đắc Tín bên nữ có chị Nguyễn Thị Ngân, chị Mạnh.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Từ trái sang phải: Htr. Hồ Đắc Tín, Nguyễn Thị Ngân, Nguyễn Quang Vui, chị Mạnh, Nguyễn Huy Nghiễn

Năm 1961 Đại Đức Thiện Châu xuất dương du học ở Ấn Độ, rồi Đoàn Trưởng Phan Cảnh Tuân bị thuyền chuyển phục vụ trong Sư Đoàn 7 Bộ Binh đóng tại Mỹ Tho, nên Đoàn A Dục ngưng sinh hoạt.



Huy hiệu Đoàn Huỳnh Trưởng Thủ đô Sài Gòn A DỤC

Huỳnh Ái Tông

Đến Pháp nạn năm 1963, Nguyễn Hữu Huỳnh đảm trách chức vụ Trưởng Ban Chỉ Đạo Gia Đình Phật Tử trong Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo. Trưởng Huỳnh đã điều động các Huỳnh Trưởng tham gia vào các hoạt động của UBLPBG, đặt dưới sự điều khiển trực tiếp của Đại Đức Thích Giác Đức. Nhờ anh Nguyễn Hữu Huỳnh trước đó là Đoàn Phó Đoàn Huỳnh Trưởng A DỤC, nên khi anh Nguyễn Hữu Huỳnh đứng ra điều khiển các Huỳnh Trưởng đều tuân theo mệnh lệnh của anh Nguyễn Hữu Huỳnh. Thời gian này có sự kiện Tuyệt thực tại chùa Xá Lợi với sự tham dự của 30 đến 40 ngàn Phật Tử.

Tối đêm trước ngày Tuyệt thực, trưởng Huỳnh đã giao cho tôi trách nhiệm điều khiển khoảng 20 Huỳnh Trưởng các Gia Đình, từ 10 giờ đêm đến 6 giờ sáng “Nội bắt xuất, ngoại bắt nhập”, để các Huỳnh Trưởng kẻ biểu ngữ, phân công giữ gìn trật tự. Cuộc Tuyệt thực tổ chức một cách bất ngờ, để chánh quyền không thể cản trở, khi thiện Nam tín Nữ đến đông đảo để nghe thuyết pháp và tin tức thì phát động tự nguyện tham gia tuyệt thực 12 giờ đồng hồ, vì vậy phải có chuẩn bị mật.



Tuyệt thực tại chùa Xá Lợi, Sài Gòn trong Pháp nạn 1963

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Ngày hôm đó, anh Nguyễn Hữu Huỳnh có giới thiệu một em đoàn sinh 5 tuổi thuộc Gia Đình Phật Tử Giác Hoa cũng tham gia tuyệt thực, Phật tử hiện diện vỗ tay vang dậy. Cuộc Tuyệt thực đó rất thành công, đánh động lương tâm của nhiều Phật tử và dân chúng.

Sau khi Pháp nạn đã qua, Gia Đình Phật Tử Thừa Thiên đã mời Huỳnh Trường Thủ Đô Sài Gòn ra tham quan Huế nhân có Đại Hội Huỳnh Trường Trung Phần họp Đại Hội tại chùa Từ Đàm. Một phái đoàn Huỳnh Trường Thủ Đô do Bác Đỗ Văn Giu làm Trưởng Đoàn, tôi Phó Đoàn kiêm Huỳnh Trường Trực, anh Tuệ Linh Thư Ký đã viếng thăm danh lam thắng cảnh Huế, Quảng Trị, dự Đại Hội GDPT Trung Phần vào tháng Giêng năm 1964. Đáng lẽ anh Nguyễn Hữu Huỳnh làm Trưởng Đoàn, nhưng anh bận việc riêng không thể tham dự, anh chỉ đưa tiền tại chùa Xá Lợi mà thôi.



Phái Đoàn Huỳnh Trường Thủ Đô vào Hội Trường Đại Hội Huỳnh Trường Trung Phần tháng Giêng năm 1964

Huỳnh Ái Tông

Những sự kiện đó tôi có tham dự, có biết, không nghe ai hết, nói như anh Thục cũng đúng là không biết thì đừng nói, nhưng mà mình biết rõ thì cũng nên đính chánh những sai lầm.

Anh Nguyễn Hữu Huỳnh ở tù trong thời gian Pháp nạn, có ngày anh Tuệ Linh hoặc tôi đi đến nhà thăm anh Huỳnh, chị Huỳnh ngồi trước cửa ra dấu cho anh Tuệ Linh hoặc tôi đừng ghé nhà, vì có công an chìm theo dõi. Tôi tin rằng anh Tuệ Linh còn nhớ chi tiết này, vì nó là sự nguy hiểm cho mỗi cá nhân trong thời kỳ ấy.

Là một thành viên Gia Đình Phật Tử, tôi luôn nhớ 5 điều Luật, trong đó có: *Phật tử trau dồi trí tuệ, tôn trọng sự thật.*

8994061019

Tản mạn về Huế

Tôi ra thăm Huế, nay đã hơn 30 năm rồi, Huế để lại trong tôi nhiều kỷ niệm êm đềm sâu đậm thật khó quên.

Vào đầu năm 1964, lần đầu tiên tôi đến Huế trong một phái đoàn Gia Đình Phật Tử Thủ đô Sài Gòn ra thăm viếng cố đô Huế, Trưởng phái đoàn là thành viên trong Ban Trị Sự Hội Phật Học Nam Việt, vốn là công chức trung cấp của Bộ Tài Chánh, cố vấn là cụ Đặng Như Lan, ông ta là họa sĩ chuyên vẽ tranh Phật, đặc biệt là một bức tranh như vậy chép nguyên cả một bộ kinh, nghe nói ông có tranh tặng cho Viện Bảo Tàng ở Paris, còn tôi tuổi nhỏ nhưng lại được chỉ định làm phó trưởng đoàn, nhiệm vụ ràng buộc, nhiều khi tôi không có thì giờ thoải mái vui chơi, nếu không có lẽ tôi có nhiều kỷ niệm hơn.

Sáng hôm ấy, phái đoàn đáp chuyến Hàng Không Quân Đội DC3 của Quân lực Việt nam Cộng Hoà do phi hành đoàn người Mỹ lái, không hiểu ai đã xin trọn chuyến phi cơ ấy cho chúng tôi đi, nhưng đặc biệt phi hành đoàn rất dễ dãi, cho phép chúng

Huỳnh Ái Tông

tôi vào phòng lái, nhiều người thích thú được nhìn xem phong cảnh bao la ở bên dưới.



Trên chuyến bay quân sự DC3 từ Sài Gòn ra Huế ngày 11-1-1964 Ảnh từ trái: anh X, anh Thịnh, anh Lưu, Bác Đỗ Văn Giu, Phúc Trung, anh Tiên

Máy bay đáp xuống phi trường Phú Bài Huế khoảng 11 giờ trưa, đã có Đại Đức Chánh Trực, chú Quang, anh Mai Đình Nam, Nguyễn Khắc Ủy và một số anh khác đón chúng tôi, trên đường từ phi trường Phú Bài về thành phố, chúng tôi đã thấy một ngôi Giáo đường đồ sộ, có người bảo cho biết đó là Nhà thờ Phú Cam, ngôi Nhà thờ lớn nhất của Thành phố Huế, rồi chúng tôi được đưa về trú ngụ tại chùa Linh Quang do Thượng Tọa Mật Nguyễn trụ trì, xếp đặt chỗ ở xong, chúng tôi đi qua chùa Từ Đàm vào chánh điện lễ Phật, một niềm vinh hạnh dâng lên trong lòng tôi, nơi đây năm 1951, một đại hội Phật giáo đã thành lập Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam. Nơi chùa Từ Đàm này, Thượng Tọa Trí Quang đã lãnh đạo cuộc đấu tranh Phật giáo năm 1963.

Tôi sinh hoạt Gia Đình PHẬT TỬ



Phi cơ vừa đáp xuống phi trường Phú Bài ngày 11-1-1964

Sau đó chúng tôi được mời vào phòng Đại hội của Huỳnh Trường Gia Đình Phật Tử Trung Phần, có chũm trên trăm Đại biểu, trong đó có Văn Đình Hy Giám học trường Quốc Học, Hoàng Thị Kim Cúc Tổng Giám Thị Trường Nữ Trung Học Đồng Khánh, nữ thi sĩ Thu Nhi..., sau phần nghi thức chào hỏi, giới thiệu và chúc mừng Đại Hội thành công, phái đoàn chúng tôi xin phép ra khỏi hội trường để Đại Hội tiếp tục thảo luận.



Tại Hội Trường chùa Từ Đàm đang có Đại Hội Huỳnh Trường GDPT Trung Phần họp

Huỳnh Ái Tông

Sau buổi cơm trưa, buổi chiều phái đoàn được tự do, không rõ ai đã có sáng kiến thuê đò đi trên sông Hương, thuyền rời bến đi về phía cầu Bạch Hổ, ra giữa giòng sông, nước sông Hương trong xanh phẳng lặng như tờ, vài anh bỗng dung hứng thú, thay áo quần nhảy xuống giòng sông, tôi cũng bị lôi cuốn cùng tắm với họ, bơi lặn giữa dòng sông Hương thật là thú vị.

Sau khi tắm xong, một anh bạn ở nhà sách Phan Bội Châu hướng dẫn tôi đến chùa Diệu Đế, nơi đây tôi gặp hai chị trong đoàn đã kết bạn với ba cô gái Huế, cô nào cũng mái tóc thê, giọng nói truyền cảm, cho nên ngày xưa đã có câu ca dao:

*Con trai xứ Quảng ra thi,
Thấy cô gái Huế chân đi không đành.*



*Chị Hoài Chân, chị X, Huỳnh Ái Tông, Hồ Văn Hiền, chị Y, chị Z, cô
Sương bút hiệu MTL, chị A, chị Ngân, chị C*

Chúng tôi được một cô mời về nhà, nhà cô ta có cây Hồng quân trái vừa chín tới, cô ấy giới thiệu đó là trái Bận quân, gọi

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

là “*Bận Quân*” vì ngày xưa binh của chúa Nguyễn và Tây Sơn bận đánh nhau, không có thì giờ nấu cơm, họ phải hái trái này để ăn cho đỡ đói, do đó gọi là trái bận quân.

Đêm đó, từ chùa Từ Đàm, vài anh em chúng tôi đi bộ đến Đàn Nam Giao, nơi đây toàn bộ Huynh Trưởng Thừa Thiên cắm trại, đứng trên đàn Nam giao, xây trên một nền vuông rồi một sân tròn có lan can chung quanh, tượng trưng cho Trời tròn, Đất vuông, người ta chỉ cho tôi đây là nơi vua đứng tế, kia là nhà trai giới của vua... giờ đây chung quanh tôi, thấp thoáng bên những cây thông nào là trại, nào là đèn và những tà áo lam nam, nữ, họ đang chuẩn bị trang hoàng, tổ chức để sáng hôm sau làm lễ Khai mạc trại. Một khung cảnh đẹp, trại rất rộng lớn, thú tự, người ta khéo đưa chúng tôi lên Đàn mới có thể nhìn khung cảnh ấy.

Một ngày nào đó, chúng tôi được đi viếng điện Thái Hoà, điện có bề sâu ngắn, bề ngang rộng, trong điện thoáng, ở mỗi cột điện có một độc bình khá to và cao, ở giữa điện gian trong là một cái bục, bên trên đặt *Ngai vàng*, phía trước ngai vàng, gian ngoài có một cái bàn, trên ấy để một mục liểu, bên trong ngày xưa đặt “*Quốc Ấn*” mỗi khi vua lâm triều. Ngai vàng của vua ta so với ngai vàng của Thanh triều trong các phim *The Last Emperor* hay *Càn Long du Giang Nam*, quả thật ngai vàng của Việt nam rất đơn giản, không có chạm trổ cầu kỳ. Còn chiếc ngai vàng chạm rồng trỏ mây từ thời vua Gia Long truyền lại, đã bị vua Khải Định đem tặng cho chánh phủ Pháp, khi đi dự đấu xảo ở Pháp năm 1925.

Một anh trong đoàn bước đến ngai vàng, anh ta định lên ngôi một lần thử xem sao ? người giữ điện liền bước đến ngăn lại, nói với anh ta:

Huyền Ái Tông

- Cậu à! Tôi không thể cấm cậu ngồi lên ngai vàng, nhưng trước khi cậu ngồi, tôi muốn nói cho cậu nghe việc này, sau đó tùy cậu định lấy. Chuyện thế này, năm ngoái có một cậu học sinh từ Đà Nẵng ra đây, đã ngồi vào ngai vàng, sau khi cậu ta về bị đau thập tử nhất sinh, nghe nói cầu thầy khấn Phật được cho biết là bị quỷ vì đã ngồi lên ngai vàng, gia đình ấy phải vái cúng một con heo quay, họ đã đem ra đây cúng sau khi cậu ta lành bệnh. Tôi đã kể cho cậu biết rồi đó, bây giờ tùy cậu.

Trong đoàn có người lên tiếng :

- Người ta từ Đà Nẵng ra đây dễ, anh từ Sài Gòn ra đây quả thật là khó đấy nhé !

Chắc có nhiều người cũng có ý định ngồi thử lên ngai vàng, nhưng nghe qua câu chuyện, mọi người đều cụt hứng, chẳng ai còn muốn thử cho biết nữa.

Rồi chúng tôi bước ra ngoài sân Điện Thái Hòa, đây là sân châu, có ba tầng cấp, tầng cấp ngoài cùng dành cho hương hào, kỳ lý và bà con bên ngoài vua, cấp giữa dành cho quan từ cửu phẩm đến tứ phẩm, cấp trên gần điện dành cho quan từ nhất phẩm đến tam phẩm, hai bên sân có bia khắc các phẩm trật cho từng cấp sân, có người bảo bên trong điện chỉ có vua và Tứ trụ triều đình (bốn vị quan đầu triều), còn các quan khác, từ nhất phẩm cho đến cửu phẩm đều đứng ngoài sân châu theo phẩm trật đã quy định.

Đoàn cũng có đến viếng hồ Tịnh Tâm, vua phải ở trong cung cấm vì vậy mà phải có nhiều cung, nhiều điện, có những nơi thâm nghiêm, oai vệ và cũng có những nơi yên tĩnh như hồ Tịnh Tâm này.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Có đêm, chúng tôi đi bộ từ chùa Từ Đàm đến chợ Đông Ba, rồi từ chợ Đông Ba quay trở lại Ga để ăn chè, trên đường chúng tôi đã đi qua cầu An Cựu, gợi nhớ đến câu Ca dao :

*Núi Ngự Bình trước tròn sau méo,
Sông An Cựu nắng đục mưa trong.*

Và cũng đã đi qua cầu Tràng Tiền, chiếc cầu sắt nên thơ bắc ngang sông Hương, nối liền thành nội với khu các Trường Đại học, Quốc Học và Đồng Khánh, có câu ca dao :

*Cầu Tràng Tiền sáu vài mười hai nhịp,
Thương nhau rồi xin kịp về mau.
Kẻo mai kia bóng xế qua cầu,
Bậu còn thương bậu biết gửi sầu về nơi mô !*

Thời ấy, đứng đây nhìn nữ sinh Đồng Khánh toàn trắng, đầu đội nón lá bài thơ, đạp xe đạp qua cầu vào giờ tan học, đẹp không thể tả mà cũng khó quên, cho nên chiến trận Tết Mậu Thân, chiếc cầu vô tình kia đã bị sập, nhạc sĩ Trầm Tử Thiên đã đặt nên khúc hát *Chuyện một chiếc cầu đã gãy* .



Nữ sinh trên cầu Tràng Tiền

Huyền Ái Tông

Còn Lời hò mái nhì :

*Đất thân kinh trai hiền gái lịch
Non xanh nước biếc, điện ngọc đèn rồng
Tháp bảy tầng, miếu Thánh, chùa Ông
Chuông khua Diệu Đế, trống rung tam tòa
Cầu Tràng Tiền mười hai nhịp bắc qua
Tả Thanh Long, hữu Bạch Hổ đợi khách âu ca thái bình.*

Một hôm nữa, chúng tôi được viếng chùa chiền và Lãng tâm ở Huế. Trước tiên là chùa Linh Mục, chùa cất bên giòng sông Hương, ở trước cổng chùa có ngôi tháp bảy tầng, một nhà bia và một nhà chứa đại hồng chung, nhưng có người cho biết làng bên kia sông chuyên đúc chuông chùa, một chiếc chuông chùa lớn nhất Việt Nam, sau khi đúc xong đưa xuống thuyền chở đi, đã bị chìm ở giữa sông trước chùa Linh Mục, đến nay đã bị phủ sa phủ lên vẫn nằm giữa sông; muốn vào chùa phải qua công tam quan, có hai tượng Hộ pháp mà người ta thường gọi là ông Thiện và ông Ác ở hai bên, có lầu chuông và gác trống, hàng ngày công phu ở chùa thỉnh chuông trên lầu này, tiếng chuông từ đó theo dòng sông Hương vang đến thành phố Huế, đã cảnh tỉnh biết bao nhiêu người, tiếng chuông ngâm nga vào trong ca dao:

*Gió đưa cành trúc la đà,
Hồi chuông Linh Mục, canh gà Thọ Xương.*

Bên trong chùa có một tượng Đức Di Lạc bằng đồng to lớn, ngôi bệ vệ, nét mặt Ngài tràn đầy hoan hỉ. Hôm đó lần đầu tiên, chúng tôi có duyên may gặp được Ôn Linh Mục, năm đó trông Ngài mới ngoài năm mươi mà thôi.

Tôi sinh hoạt Gia Đình PHẬT TỬ

Có ai đó đã dẫn tôi đi ra phía sau chùa, một khu vườn trồng nhiều cây dương, tự dung tôi bỗng nghĩ cảnh Tôn Hành Giả đến vườn nhân sâm, rồi ra ngoài ruộng, cách vườn chừng 20 thước, có một con rạch sâu nhưng đang mùa khô cạn, dựa mé rạch có tượng con rùa bằng đá, nó khá lớn, ngang chừng thước hai, dài chừng hai thước, người dẫn đi kể rằng : Thuở xưa, sau khi xây chùa, quý Tăng trông trọt để sinh nhai, những loại thú hoang hay vào vườn chùa ăn hoặc rau lang, hoặc phá những hoa trồng trồng cúng Phật, trong đó có một con rùa, một hôm trời gần sáng, có đám mưa to, trong chùa có nghe tiếng sét đánh sau chùa, sáng ra người ta thấy một con rùa sau khi đi ăn trong vườn chùa ra, đã bị sét đánh chết. Sau đó người ta làm tượng con rùa ấy cho hậu thế làm gương.



Rời Linh Mộc, chúng tôi quay trở lại viếng chùa Từ Hiếu, lúc đó trong chùa có nuôi một con heo trên hai trăm ký, nó chỉ nằm chớ không đi được, hình như nó có pháp danh và đặc biệt là biết ăn trầu.

Huyền Ái Tông

Sau khi đi xem trại chín hăm, chúng tôi có đến viếng Sư Bà Diệu Không ở chùa Hồng Ân. Sư Bà kể chuyện về Đạo Phật đã đi vào dân gian qua ca dao, có lẽ ngày xưa trên núi Thiên Thai có nhiều xoài nên có câu ca dao:

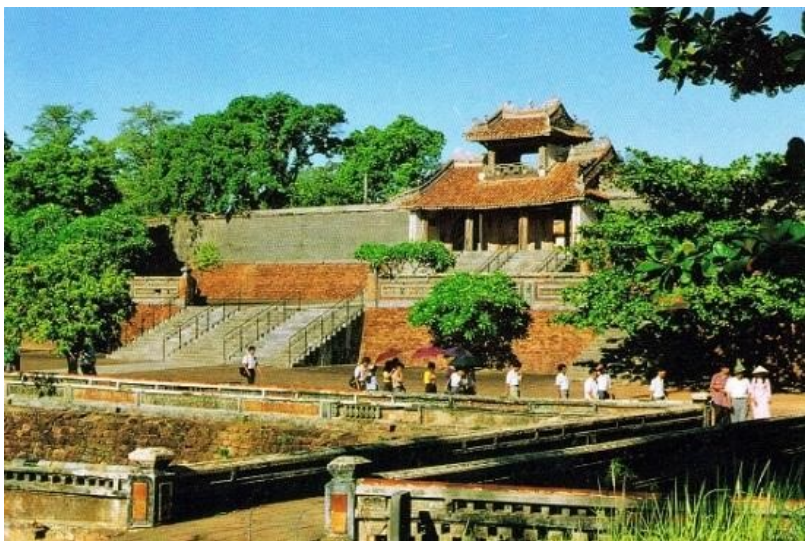
*Ngó lên trên núi Thiên Thai,
Thấy ba ông Phật ăn xoài chín cây.*

Chúng tôi có viếng thăm mộ của Đại Đức Thích Tiêu Diêu, người tự thiêu trong phong trào đấu tranh của Phật giáo, mộ người nằm ngoài cánh đồng, cạnh vườn chùa, vẫn chưa xây, cỏ vừa mới mọc xanh. Đại Đức Tiêu Diêu là phụ thân của Đại Đức Thích Thiên Ân, lúc đó còn đang ở Nhật, sau Đại Đức Thích Thiên Ân về dạy ở Đại Học Văn Khoa Sài Gòn và Đại Học Vạn Hạnh, rồi sang Mỹ trong chương trình trao đổi giáo sư giữa các Viện Đại Học, có công hoằng dương Phật Giáo Việt Nam tại Mỹ, đã viên tịch năm 1980. Hòa Thượng được tôn vinh là sơ tổ của Phật Giáo Việt Nam tại Mỹ.

Thời đó không an ninh, chúng tôi không được viếng hai lăng vua Gia Long và Minh Mạng được nghe nhiều người nói rằng hai lăng ấy rất đẹp, còn lăng Tự Đức thì rất thơ mộng, chúng tôi có hân hạnh đến đây, dạo quanh hồ sen, đến nhà thủy tạ, đi dưới những tàng cây sứ trắng to lớn, trong lăng có nhà hát cho để cho vua giải trí, nơi đây đặc biệt có một chiếc đồng hồ reo, người ta bảo đó là đồng hồ, tượng trưng cho chiếc đồng hồ của vua Pháp đã gửi tặng vua Tự Đức, có một cái chậu trên ấy có một cành cây phết nhũ vàng và những chiếc lá pha lê màu lam, người ta bảo đây là "*Kim Chi, Ngọc Diệp*" giả, tức là cành vàng lá ngọc ngày xưa như vậy, còn một vật kia, là một cái cây chừng ba tấc, có những cái gù người ta bảo đó là "*Lịnh tiễn*", đọc truyện tàu người cầm lịnh tiễn là đi thi hành nhiệm vụ cấp tốc của vua, phải mở cửa thành cho họ qua..., viếng phần mộ

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

của vua, nơi đây có một cột biểu, có bia ghi chép, xung tán đức hạnh của vua, vào mộ phải bước qua cổng có hai cánh cửa đồng, mộ được xây tương chung quanh, năm mộ đúc kiên cố cao có đến ngực, có vẻ to lớn nhưng cũng đơn sơ. Người ta bảo rằng tuy ngôi mộ ở đó, nhưng chỉ là mộ giả, còn mộ thật chưa rõ là đâu. Vua chúa xây lăng tẩm vẫn theo quan niệm "*Sống có nhà, thác có mồ*", vì vậy lăng tẩm xây cho đẹp, tốn biết bao nhiêu tiền của, thời gian có khi năm, mười, hai chục năm, nhiều vị vua vừa mới lên ngôi là đã lo xây lăng cho mình rồi và cố giấu ngôi mộ chính của mình, chỉ vì sợ về sau bị kẻ khác quật mồ.



Lăng Tự Đức rất nên thơ, mà không nên thơ sao được bởi vì ông ta là một thi sĩ kia mà. Ông có một bài thơ nôm, khóc một người phi, thật bi lụy :

*Ớ Thị Bàng ơi ! đã mất rồi,
Ớ tình, ở nghĩa, ở duyên ôi !*

Huỳnh Ái Tông

*Mưa hè, nắng chói, oanh ăn nói;
Sớm ngõ, trưa sân, liễu đứng ngòi.
Đập cổ kính ra tìm lấy bóng,
Xếp tàn y lại để dành hơi.
Mỗi tình muốn dứt càng thêm bận,
Mãi mãi theo hoài cứ chẳng thôi.*

Ông cũng còn có bài thơ Nôm Ngãm sự đời :

*Sự đời ngẫm nghĩ, nghĩ mà ghê,
Sống gửi rồi ra lại thác về.
Khôn dại cùng chung ba thước đất,
Giàu sang chưa chín một nôi kê.
Tranh giành trước mắt : mây tan tác,
Đầy đọa thân sau : núi nặng nề.
Thử đến hỏi tiên, tiên chẳng bảo,
Gượng làm chút nữa để mà nghe.*

Tôi chưa hề đi khắp Lăng, vì phía sau nhà thủy tạ liền với đồi và rừng thông, lăng thường u tịch, chỉ có đôi người trông nom, hình như họ là những cung phi ngày xưa, một thời ở cung điện nay lại ở chốn này để gậm nhấm từng ngày dĩ vãng đã qua.

Có hôm tôi đã lang thang cuộc bộ trong thành nội, trong ấy cũng có đường xe bus đi Tân Lộc, có sân bay trực thăng, có cả một đầm sen và cánh đồng ruộng, người ta bảo rằng quy hoạch thành nội như thế, dù thành bị giặc vây năm nọ sang năm kia, ruộng nương trong nội thành đủ cung cấp thực phẩm cho hoàng gia, quan quân và dân chúng trong thành suốt năm.

Chúng tôi vài ba người có đi thăm nhà thờ Phan Bội Châu, cách chùa Linh Quang và Từ Đàm không xa. Phan Bội Châu nhà cách mạng tiền bối chống Pháp, để dành độc lập cho nước

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

nhà, phong trào Đông Du thất bại, ông đã bị quản thúc ở Huế, thời gian này ông đã sáng tác những thơ văn, tôi thích bài *Vào Thành* sau đây:

*Vào thành ra cửa đông
Xe ngựa chạy tứ tung
Vào thành ra cửa tây
Sa gắm rục như mây*

*Vào thành ra cửa Nam
Áo mũ đồ pha chàm
Vào thành ra cửa Bắc
Mưa gió đen hơn mực*

*Dạo khắp trong vó ngoài
Đàn địch vang tai trời
Đau lòng có một người
Hỏi ai, ai biết ai ?*

Còn nhiều nhà thơ khác Bắc, Nam ghi những xúc cảm về Huế, nhưng tôi thích bài thơ của một thi sĩ hoàng tộc, không phải của hai thi sĩ thuở hoàng kim ngày trước:

*Văn như Siêu Quát vô Tiền Hán,
Thi đáo Tùng, Tuy thất thịnh Đường.*

mà là bậc quan trường làm thơ nói về những ưu thời, mãn thế sau này. Đó là nhà thơ Ứng Bình Thúc Gia Thi, bài thơ nhiều người đã biết : *Lâu ngày mới thấy lại đất Huế :*

*Ở xa đất Huế chục năm thừa,
Trở lại ngày nay cảnh khác xưa.
Cái đại Tràng Tiên đâu chẳng thấy,*

Huỳnh Ái Tông

Nóc nhà Thương Bạc hãy còn lưa.
Quan Tham, quan Thị chào khôn xiết,
Ông Cống ông Nghè ngó đã sưa.
Thêm rạp cái lương đào kếp mới,
Ai ơi có rõ mẹo tuồng chưa ?

Ông quả thật là thi sĩ yêu nước thương nòi, xin hãy đọc bài gánh Gánh tương tư :

Trong gánh tương tư những vật gì ?
Dây hồng lá đỏ đỏ chơ chi
Sao mà bợ ngợ sương không nổi
Lại cứ lán đân chẳng vát đi
San sẻ khôn nhờ cân tạo hóa
Nặng nề thêm mãi khối tình si
Hỡi ai là bạn thương mình đó
Xin hãy xé vai rọt chút ni.



Ung Bình Thúc Dạ Thị (1877-1961)

Nói đến Huế, là nói đến sông Hương, núi Ngự, cung điện, đền đài, lăng tẩm và Chùa chiền, cũng còn phải nói đến sinh hoạt, món ăn. Lần đi Huế này, tôi đã viếng thăm các nơi như Lăng Đờng Khánh, Khải Định, Thiệu Trị, và cả lăng Cậu Cẩn xây sắp hoàn thành, đến Trại Chín Hàm nơi địa ngục trần gian của

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

mật vụ miền Trung, tôi có đến chùa Báo Quốc, chùa Trà Am, chùa Trúc Lâm, có vào thành nội ăn một bữa cơm khách, có đi một chuyến xe bus từ bến Đông Ba đến trạm chót ở Kim Long, nhưng trong một tuần lễ chỉ là *Cưỡi ngựa xem hoa* .

Ngày ra về, nhiều cô gái Huế đã theo ra tận phi trường Phú Bài đưa tiễn bạn bè, họ đã khóc, những giọt nước mắt làm dịu bớt tình cảm nồng nàn, sâu đậm. Tôi thật hiểu tấm lòng của những chàng trai xứ Quảng, phi cơ cất cánh rồi, chị bạn vừa cười nói với tôi :

- Về nhớ gửi thư hỏi xem : *Ai buồn hơn ai ?*

Tuần lễ sau, tôi nhận được thư trả lời : *Ta buồn như nhau.*



Ngày về 17-1-1964 tại phi trường Phú Bài

Tôi không nghĩ rằng mình có dịp trở lại Huế lần thứ hai, nhưng mà lại có. Vào gần Hè năm 1965, tôi theo phái đoàn Tổng Hội sinh viên Vạn Hạnh, đi phó hội Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia tổ chức tại Huế. Trước đó vào thời Lê Hữu Bôi, Nguyễn Trọng

Huỳnh Ái Tông

Nho thuộc Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn và Vĩnh Kha Tổng Hội Sinh Viên Huế đã thành lập Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia, Vĩnh Kha chủ tịch đã mãn nhiệm kỳ, do đó Tổng Hội Sinh Viên Huế do các anh Tuấn, Kiên, Phước... đứng ra tổ chức Đại hội, để thứ nhất Vĩnh Kha trao ấn tín, thứ hai là không cho phép Tổng Hội Sinh Viên nào được phép nhân danh Sinh Viên Việt Nam tuyên bố thế nọ, thế kia.

Ông Hồ Hữu Tường lúc đó làm Phó Viện Trưởng đầu tiên của Viện Đại Học Vạn Hạnh, ông có một người con trai là Hồ Xích Tú, tốt nghiệp Trường Bách Khoa Paris, làm Phó Tổng Giám Đốc Hàng Không Việt Nam, Ông Tường giới thiệu, chúng tôi xin cho phái đoàn 5 vé khứ hồi, gồm có Trưởng Đoàn, anh Chủ Tịch Trần Tiến Tự, Phó đoàn Đại Đức Thích Chân Thiện, Thư ký anh Trần Thiện Bật, cố vấn Bác sĩ Trần Tấn Trâm (về sau làm Giám Đốc Bệnh Viện Nhi Đồng) và người cuối cùng là tôi, thành viên.

Ngày đầu tiên chúng tôi ra đến Huế, chưa đến ngày Đại Hội, thầy Chân Thiện muốn chúng tôi ngủ tại chùa Tường Vân, chùa ở cùng phía với chùa Báo Quốc nhưng phải đi vào trong chùa bằng con đường đất, không xa, ở ngoài đường vào là toà soạn của báo Liên Hoa thuộc Hội Phật Giáo Trung Phần, có lẽ đó cũng là một ngôi chùa nhỏ, lâu ngày tôi không thể nhớ được tên.

Thầy Chân Thiện là đệ tử của Ôn Tịnh Khiết, Ngài nguyên là Hội Chủ Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam, vừa mới được bầu Tăng Thống trong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Tường Vân là chùa Ôn Tịnh Khiết trụ trì, vì lẽ đó nên chúng tôi được ngụ tại đây, đêm ấy quý Thầy kể cho chúng tôi về pháp nạn năm 63, có thầy đã leo lên cây trính trốn được cảnh sát vào chùa bắt chur Tăng đêm 20-8-1963. Năm ở đó, tôi nhớ đến

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

những mẩu chuyện trong *Tình Người* của Tâm Quán, tôi cũng nhớ đến đêm nào ở ngôi chùa làng, tôi đã ngủ lại với đứa em gái lên tám để cúng Chung thất cho cha tôi, đêm trong chùa bao giờ cũng âm u với tượng Phật, với tiếng chuông mõ, câu kinh tiếng kệ, tạo thành một khung cảnh tịch tĩnh.

Ngày hôm sau, chúng tôi liên lạc được với Ban Tổ Chức, Phái đoàn Tổng Hội Sinh Viên Đàlat ở tại Morin còn chúng tôi ở Khách sạn Hương Giang, nhưng Thầy Chân Thiện vẫn phải ở Trường Vân chớ không thể ở khách sạn, sau khi xếp đặt xong chỗ nghỉ ngơi, chúng tôi lại đi vào thành nội vừa ngắm cảnh vừa để họp bàn về Đại hội. Chúng tôi ăn sáng với xôi bắp ở nhà anh Trần Tiến Tự trên đường Ngô Thúc Loạn, rồi chúng tôi đến cửa Ngọ Môn, leo lên lầu Ngọ Môn vào buổi trưa, gió hiu hiu thổi, mát mẻ vô cùng, chúng tôi định nằm ngủ một giấc. Bỗng có người nhà anh Tự tìm đến, đưa cho anh bức điện tín, xem xong, anh nói với chúng tôi là có việc nhà, phải về Sài Gòn ngay, việc tham dự Đại hội giao cho tôi làm Trưởng phái đoàn. Tôi nghĩ chỉ đi theo chơi bây giờ phải gánh lấy trách nhiệm, cảm thấy không còn an nhàn nữa, anh Tự biết nhiều ở trong Đại Nội, định đưa chúng tôi đi thăm các nơi, có anh giải thích mới có thể hiểu biết nhiều hơn, nay anh bỏ đi, chúng tôi cũng phải về khách sạn mà thôi.

Bù lại, chiều hôm đó, Đại Đức Thích Chân Thiện nhờ một đạo hữu có xe Peugeot 203, đưa chúng tôi đi ăn bánh bèo Vỹ Dạ, tên Vỹ Dạ ấy nên thơ vô cùng, không nên thơ sao được, khi thi nhân Hàn Mặc Tử đã vì người đẹp Hoàng Thị Kim Cúc (mất ngày 3-2-1989), dựng tứ làm thơ ca tụng Vỹ Dạ :

*Sao anh không về chơi thôn Vỹ ?
Nhìn nắng hàng cau, nắng mới lên.*

Huỳnh Ái Tông

*Vườn ai mướt quá xanh như ngọc,
Lá trúc che ngang mặt chữ điền.*

*Gió theo lối gió, mây đường mây,
Giòng nước buồn thiu, hoa bắp lay.
Thuyền ai đậu bến sông trăng đó ?
Có chở trăng về kịp tối nay ?*

*Mơ khách đường xa, khách đường xa,
Áo em trắng quá nhìn không ra.
Ở đây sương khói mờ nhân ảnh,
Ai biết tình ai có đậm đà.*

Từ Đập Đá, xe chạy ra hướng cửa Thuận An, người đưa chúng tôi đi đã dừng lại ở một quán Bánh Bèo Vỹ Dạ bên tay trái.

Bánh bèo ở trong Nam làm có hai loại, bánh bèo ngọt làm gồm có bột trộn với đường thừng, đổ bột này vào khuôn đem hấp, gần chín đổ nước cốt dừa lên mặt, khi ăn rắc thêm muối mè; còn bánh bèo mặn, bột đổ vào khuôn đem hấp, chín lấy ra trét nhân đậu xanh lên trên mặt, khi ăn chan nước mắm pha với nước, chanh, đường, tỏi, ớt.

Bánh bèo Vỹ Dạ là loại bánh bèo mặn, đặc biệt nhân có tôm chấy, nước mắm pha có mùi vị ngon riêng, cũng như ở Sài Gòn ăn bánh cuốn *Thanh Trì*, ngon đặc biệt nhờ nước mắm có vị con *Cà Cuống* .

Vì Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn không ra dự Đại hội, nên Tổng Hội Sinh Viên Đà Lạt cũng không muốn tham dự, hai Tổng Hội Huế và Vạn Hạnh họp bàn sơ bộ, yêu cầu Tổng Hội Đà Lạt phải tham dự một phiên họp để ra Tuyên bố chung không có Đại Hội. Thế là ngày Đại Hội chính thức chỉ có một phiên họp để

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

ra Tuyên bố chung, gửi cho báo chí và các đài phát thanh, gồm có ba điểm : 1) Vì Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn không ra tham dự nên không thể mở Đại Hội Sinh Viên Quốc Gia Việt Nam. 2) Trong thời gian chờ đợi tổ chức lại Đại Hội, không có tổ chức nào hay cá nhân nào được phép tự xưng danh nghĩa Sinh Viên Quốc Gia Việt Nam. 3) Ủy nhiệm cho Tổng Hội Sinh Viên Huế giữ khuôn dấu của Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia Việt Nam do anh Vĩnh Kha trao lại và sớm tổ chức Đại hội khác khi thuận tiện.

Chúng tôi hiểu, Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn không ra vì nhận thấy không thể chịu được búa riều dư luận và không thể nắm được chức chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia Việt Nam, ngược lại dù không có Đại Hội, chúng tôi cũng vô hiệu quá được lúc đó họ thường tiếm vị danh xưng Sinh Viên Quốc Gia Việt Nam.

Nhờ không có Đại hội, chúng tôi có thì giờ rảnh rang đi chơi. Tối hôm ấy, gồm có Vĩnh Kha, các anh Sinh viên Huế và phái đoàn chúng tôi, đi ăn Cơm Âm Phủ, quán cơm Âm phủ ở bên Đập Đá, gần sân Vận động, vì quán bán từ chiều đến khuya, ngày xưa vì thấp đèn dầu lờ mờ nên mới gọi là quán Cơm Âm Phủ.

Ngày hôm sau, cũng các anh sinh viên Huế đưa chúng tôi đi tắm biển Thuận An, xe chạy đến cửa Thuận An phải dừng xe lại đó, còn người đi đò qua bên kia, lội bộ qua một khu đất toàn cây dương, không xa thì đến bãi tắm Thuận An. Tại khu vực bên đò, chúng tôi có đến thăm nhà " câu cá của cậu Cẩn ", hai ba căn nhà lợp lá, cột tre đơn sơ cất trên mặt nước nên rất mát và cảnh vật cũng hữu tình, nơi đây cũng là Phá Tam Giang, bắt chúng tôi nhớ đến câu ca dao :

Huyền Ái Tông

*Thương em anh cũng muốn vô,
Sợ trường nhà Hồ, sợ phá Tam giang.
Phá Tam giang ngày rày đã cạn,
Trông nhà Hồ, Nội tán đẹp yên.*

Hôm đó tại nhà câu cá này, có một nhóm Thanh Sinh Công, chừng mười thanh niên và một linh mục đang ngồi họp. Khi chúng tôi ra tắm biển, trời đã trưa, hôm ấy chẳng có ai, cũng chẳng lấy làm thú vị cho lắm.

Trong thời gian này, một hôm có Chủ tịch Hội Đồng Lãnh Đạo Quốc Gia, Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu, Chủ tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương, Thiếu tướng Nguyễn Cao Kỳ ra Huế nói chuyện với đồng bào đất thần kinh ở Rạp Chiếu Bóng, có Trung Tướng Nguyễn Chánh Thi, Tư lệnh vùng I đón tiếp, chúng tôi có vào dự, nhưng sau đó các anh sinh viên Huế *cho mời chúng tôi đi chỗ khác chơi*, các anh cho biết đang chuẩn bị biểu tình phản đối, khi chúng tôi ra khỏi rạp hát, họ đã dùng xe bus để chặn hai đầu đường từ rạp hát ra, cuộc biểu tình ấy ra sao chúng tôi không rõ, nhưng mà tướng Nguyễn Chánh Thi sau này phải rời khỏi chức Đại Biểu Chánh Phủ kiêm Tư Lệnh Vùng I chiến thuật, đi Mỹ chữa *bệnh thúi mũi*, rồi từ đó không được phép trở lại Việt Nam nữa.

Một hôm đi ngang qua đầu cầu phía thành nội, thấy có những người bày biện lễ vật ra cả lề đường, khói nhang nghi ngút, họ đang vái lạy. Nơi đó không nhà cửa ai cả, có người cho biết đó là họ cúng Cô hồn trận Kinh thành thất thủ ngày 23 tháng 5 năm Ất Dậu (nhằm 5-7-1885), trong *Hạnh Thực ca* của Nguyễn Nhược Thị còn ghi lại:

.....
*Liệu chừng thuốc đạn đã mòn,
Giấy lên, Tây mới thành môn bắn vào.*

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

*Nhường như sấm sét âm ào,
Đấu là núi cũng phải chao, hướng thành!
Quân ta khôn sức đua tranh,
Dem nhau trốn chạy tan tành bèo trôi.*

.....

Hôm chúng tôi ra về, sáng sớm thức dậy, chuẩn bị áo quần xong xuôi, thấy bụng đói, rủ nhau ra chợ Đông Ba ăn sáng, bước ra đến chợ, chợ vẫn chưa nhóm, chúng tôi lấy làm lạ, chợ nhóm rất trễ, còn một đặc điểm nữa là những người buôn gánh bán bưng, dù đi chân đất họ vẫn mặc áo dài, có lẽ ngày xưa cung cách phải như thế, để buôn bán, giao tiếp với những mệnh phụ, phu nhân, những tiểu thư đài các từ trong thành nội ra đến ngoài dân gian, phong tục đất thần kinh có khác.

Có lẽ hơn 8 giờ, chợ mới nhóm, chúng tôi trở lại chợ, vào ăn bún bò cũng là món quốc hồn quốc túy của người Huế, đặc biệt rau mùi rất thơm, thơm mùi lạ hơn rau sống ở miền Nam và ớt tuy xanh nhưng mà rất cay, phải nói là *cay xé miệng* và người Huế thì ăn nhiều ớt trong mỗi bữa ăn.

Trưa hôm ấy, chúng tôi từ giả Huế chỉ còn có 3 người, anh Tự đã về Sài Gòn *Có việc nhà*, sau này chúng tôi mới biết, anh đã phản bội chúng tôi, anh về Sài Gòn để đi du lịch với đám sinh viên Sài Gòn do Tòa Đại sứ Mỹ đài thọ chi phí, anh đã bị cất chức Chủ tịch và khai trừ khỏi Tổng Hội Sinh viên Vạn Hạnh, thầy Chơn Thiện ở lại Huế thêm vài ngày.

Đặc biệt chuyến đi này tôi được thưởng thức những món ăn ngon của đất thần kinh, tôi cũng không quên mua quà biếu như *Nón lá bài thơ, tré, nem chua, mè xừng huế* đem về biếu người thân bởi vì đó là những quà biếu, khách du lịch không thể thiếu khi từ Huế trở về.

Huyền Ái Tông

*

Đầu năm 1966, tôi lại có dịp ra Huế lần thứ ba, lần này đi trong phái đoàn Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam, chuyên đi này có Thượng Tọa Thích Minh Châu, Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh, anh Trần Quang Thuận sau khi đã thôi giữ chức Bộ Trưởng Bộ Xã Hội và Tổng Thư Ký Viện Đại Học Vạn Hạnh. Anh Thuận trước là Đại Đức Thích Trí Không, đệ tử của Ôn Đôn Hậu, anh đi du học ở Anh Quốc, cùng lượt với thầy Minh Châu du học ở Ấn Độ, khi anh về nước thì hoàn tục, cưới con gái cụ Tôn Thất Hối (nguyên đại sứ Việt Nam tại Lào), sau anh là Nghị Sĩ chung liên danh với Bác sĩ Tôn Thất Niệm cũng con trai cụ Hối. Từ những năm 1963, 64 tôi đã họp với Trần Quang Thuận nhiều phiên họp ở chùa Xá Lợi, gọi bằng anh đã quen miệng.

Lần này phái đoàn trú ngụ tại chùa Linh Quang, đi chỉ có mấy ngày, cũng có viếng chùa và lăng Tâm. Cũng vào thăm điện Thái Hòa, sân châu, đặc biệt có vào thăm Tả vu và Hữu Vu nhưng không có gì lạ.

Khi đến thăm chùa Linh Mục, nhờ anh Thuận xin phép Ôn Linh Mục mở cửa tháp Phước Duyên, chúng tôi đã leo lên viếng tháp này, tầng thứ bảy rất nhỏ, có thờ tượng Phật, rộng chỉ đủ ngồi và xoay người nhìn cảnh bên kia sông và ngồi xoay người để lết xuống, nghe nói trước kia tầng này có thờ tượng Phật bằng vàng.

Tôi thấy anh Thuận đang ăn một thứ trái cây sống, giống như trái sung, to bằng nắm tay, hỏi anh trái gì ? Anh cho biết đó là trái VẢ, anh chỉ một cây, lá to gần đó, nói với tôi :

- Cây vả đó, lựa hái một trái như thế ni, vào bếp xin một tí muối, chấm với muối ăn thử cho biết hi ?

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Tâm Đức Trần Quang Thuận (1930-2017)

Mặc dù trái vả tôi đã được ăn trong những bữa cơm chùa khi nấu chín, nhưng ăn sống hơi chát chát chấm muối cũng ngon.

Cũng có viếng Lăng Tự Đức, vào ngôi mộ lần này, tôi để ý thấy có một lần gạch lót màu khác hơn gạch cũ, người ta cho biết hồi những năm loạn lạc 1945, quân gian đã lên vào đây, đào mộ vua để tìm của quý giá, gạch lót bị hư nên người ta thay gạch khác.

Trên đường xe chạy đến Lăng Khải Định, dọc đường có người chỉ bên kia sông mái ngói đỏ chen lẫn với cây xanh, đó là điện Hòn Chén, ở Lăng Khải Định có vài tràng hoa làm bằng thủy tinh, đặt trên kệ đúc bên tường, người ta bảo đó là những tràng hoa phúng viếng đám tang của tòa Khâm sứ Pháp hồi đó.

Ngày phái đoàn đi viếng Nhà thờ đức Mẹ La Vang, tôi tháp tùng một đoạn rồi tách ra đến thị xã Quảng Trị thăm gia đình một người bạn, đáng tiếc không viếng được Nhà thờ đức Mẹ La Vang.

Buổi chiều trước ngày về, anh của một người bạn, làm giáo sư ở Huế đến Linh Quang, đưa tôi đi xem Ciné, rạp ấy trên đường Phan Bội Châu, lần trước đồng bào và sinh viên Huế đã tổ chức biểu tình khi Thiệu Kỳ ra đây, sau khi tan hát, chúng tôi đi ăn

Huỳnh Ái Tông

chè, rồi về nhà anh ngủ, lần đầu tiên tôi được ngủ trong thành nội. Sáng ra, tôi được ăn bữa sáng của gia đình, xôi nếp đậu với muối mè, cả gia đình cùng ngồi ăn sáng, không khí rất đầm ấm, khó quên. Tôi nhớ lại mấy năm trước, tôi đã đến đây ăn cơm khách một lần, gia chủ toàn là phái nữ mà khách thì toàn là phái nam, tôi không thể nào nhớ ra những thức đã ăn, nhưng bữa ăn rất vui vẻ và gây nhiều ấn tượng trong tôi. Sau buổi ăn sáng, tôi hốt tốc trở lại chùa Linh Quang, thu dọn hành lý vừa kịp để lên xe ra phi trường, ai đó đã cầm nhầm cái áo Veston tôi mượn của Nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu.

Người ta thường nói: "*bất quá tam*", từ đó tôi không còn trở lại thăm viếng Huế. Có còn dịp nào cho tôi trở lại đất thần kinh không ? Tôi ước ao được xem Viện bảo tàng, Lăng Gia Long, Lăng Minh Mạng, đứng trên cầu Tràng Tiền, nhìn lại dòng nước sông Hương, nó vẫn trôi chảy ra biển cả, xóa mờ biết bao nhiêu hình ảnh đã in vào lòng sông, trong đó có cả hình ảnh của tôi, những hình ảnh êm đềm nhất của thời niên thiếu.

Dù có trở lại, tôi sẽ không bao giờ có được những cảm xúc như ngày xưa. Tôi khó quên được Huế, còn vì năm nào đó, từ Huế người ta gửi tặng quà sinh nhật cho tôi, mở gói quà ra, đó là quyển tiểu thuyết *Hai mươi bốn giờ trong đời người đàn bà*, Tráng Thiên dịch do Thời Mới xuất bản, một chuyện tình cảm lãng mạn, như những tình cảm lãng mạn của tôi đã để lại nơi chốn Huế kia.

July 4, 1996

11-10-2019

+

Đà Lạt Sương Mờ

(Trích hồi ký Một đời làm Trưởng của Phúc Trung)

Hồi đó, Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam (BHDTW) mới thành lập, văn phòng đặt tại Tổng Vụ Thanh Niên, đó là một công ốc ở đường Hiền Vương, gần công trường Dân Chủ, quận Ba Sài Gòn.



Hình Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam chụp khoảng năm 1967

Huỳnh Ái Tông

Mặc dù trong Ban Hướng Dẫn bấy giờ có anh Tống Hồ Cầm, Phó Trưởng Ban Ngành Nam, nguyên Trưởng Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Nam Việt, chị Đoàn Thị Kim Cúc Ủy viên Nữ Phật Tử, Gia Trưởng GDPT Giác Hoa, nguyên Phó Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam, anh Đoàn Văn Lộc, Huỳnh Trưởng Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, là những người không nắm trực tiếp điều hành các GDPT tại thủ đô Sài Gòn.

Hơn nữa, BHDTW muốn trực tiếp điều hành sinh hoạt tại Thủ Đô, nên các GDPT miền Quảng Đức (Thủ Đô Sài Gòn), đặt trực thuộc BHDTW, lại chỉ định một vài Huỳnh Trưởng phụ trách điều hành, trong đó có anh Thịnh, hình như là Liên Đoàn Trưởng GDPT Chánh Đạt và Ban Đại Diện GDPT miền Vĩnh Nghiêm cũng được yêu cầu dự họp với BHDTW trong các phiên họp định kỳ hàng tháng chỉ có Ban Thường Vụ hay tam cá nguyệt gồm các Ủy viên và Đại Diện Miền, tôi là Thư Ký ban Đại Diện Miền Vĩnh Nghiêm, nên thường thay mặt cho Bác Đại Diện Nguyễn Đức Lợi đi dự các phiên họp này.

Tại trụ sở Tổng Vụ Thanh Niên, lúc đó có các Vụ như Gia Đình Phật Tử Vụ, Vụ Trưởng là anh Võ Đình Cường, Thanh Niên Phật Tử Vụ, Vụ Trưởng là anh Nguyễn Hữu Huỳnh, Sinh Viên Phật Tử Vụ, Vụ Trưởng là anh Trần Quang Thuận, Học sinh Phật Tử Vụ, Vụ Trưởng là anh Huỳnh Bá Huệ Dương. BHDTW thường họp vào tối Thứ Bảy cuối tháng từ 7 giờ trở đi. Văn phòng Vụ Trưởng GDPT vụ và BHDTW ở trên lầu, nhưng các phiên họp thường họp ở tầng trệt. Lúc đó thường dự họp có các anh Võ Đình Cường, Tống Hồ Cầm, Lương Hoàng Chuẩn, Lê Cao Phan, Nguyễn Văn Thực, Nguyễn Minh Hiền (Lữ Hồ), Nguyễn Khắc Từ, Cao Chánh Hựu, Lê Văn Lộc, Đoàn Lộc, Đỗ Đình Kỳ, chị Đoàn Thị Kim Cúc, chị Phạm Thị Xuân Viên, trong các phiên họp tam cá nguyệt còn có anh

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Nguyễn Thanh Quang (Miền Huệ Quang), Mã Thành Cung (Miền Khánh Hòa), Trần Ngọc Giao (Miền Khuôn Việt)...

Vào dịp Hè năm 1965, lần đầu tiên BHDTW họp tam cá nguyệt ở Đà Lạt, phiên họp này do Miền Liễu Quán tổ chức. BHDTW muốn có những phiên họp tại các Miền, như vậy để tác động tinh thần sinh hoạt GDPT địa phương và nắm được tình hình cụ thể của GDPT trong miền.

Lần đó, vào sáng sớm anh chị em tập trung ở trụ sở Tổng Vụ, rồi có xe ca đưa lên phi trường Tân Sơn Nhất, từ đó phi cơ quân sự đưa ra phi trường Liên Khàng. Chuyến đi này có anh Võ Đình Cường, Tống Hồ Cầm, Lương Hoàng Chuẩn (anh Lê cao Phan và Lữ Hồ thường gọi là Lương Hoàng Sám), Nguyễn Văn Thục, Lê cao Phan, Nguyễn Khắc Từ, Lữ Hồ, Cao Chánh Hựu ... lại có tháp tùng theo là chị Cường, chị Lữ Hồ, con gái anh Chuẩn và một hay hai chị nữa, tôi không nhớ là chị nào, chuyến bay này dành riêng cho phái đoàn BHDTW, chừng 20 người cả thầy.

Phi cơ đáp xuống phi trường Liên Khàng, có các anh Nguyễn Châu, Đoàn Văn Thiệp, Nguyễn Hữu Thanh ra đón, tất cả lên xe một chuyến xe bus đi thẳng về chùa Linh Sơn.

Ban tổ chức sắp xếp, họp và ăn uống tại chùa Linh Sơn, ngủ nghỉ thì ở Ký Nhi Viện nằm ở giữa đường đi từ chùa Linh Sơn ra chợ Hoà Bình (nay là đường Võ Văn Tần). Theo chương trình, buổi chiều hôm ấy họp, buổi tối tự do, sáng hôm sau tham quan các chùa, viếng cảnh, sau cơm trưa chia tay.

Họp buổi chiều ấy cũng không có chi quan trọng, Các Miền thay phiên nhau báo cáo tình hình sinh hoạt trong Miền, đặc biệt Miền Khuôn Việt báo cáo tình hình cụ thể, rồi anh Tổng

Huỳnh Ái Tông

Thư Ký Cao Chánh Hựu báo cáo đại cương tình hình sinh hoạt trong toàn quốc, phương hướng sắp tới, sau buổi họp dùng cơm do các chị Mười, chị Lý trở tài gia chánh.

Gia Đình Phật Tử Đà Lạt vào đầu thập niên 60 có xuất bản tạp san HOA NIÊN, một tạp san có giá trị về hình thức lẫn nội dung, hình thức được sự chăm sóc của anh Thiệp nên rất mỹ thuật, có một huynh trưởng vào học Đại Học ở Sài Gòn, nên anh ấy phát hành tạp san Hoa Niên ở Giác Minh, Chánh Đạo ... tôi có gửi đăng một kịch thơ HOA BÔNG BÓNG NƯỚC, kịch này tôi phỏng theo mẫu chuyện đạo Tràng Hoa Bông Bông trong quyển Phật Pháp, kịch đã được trình diễn trong dịp lễ ra mắt của Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh ở Châu Đốc, tạp san này sau pháp nạn 63 có tái bản, dịp này tôi có xin anh Thiệp tạp san có kịch thơ của tôi (nay không còn giữ được).

Chiều tối hôm đó, anh Tuệ Linh lái một chiếc xe Jeep dân sự đến Ký Nhi Viện thăm chúng tôi, rồi anh mời anh Nguyễn Khắc Từ và tôi đi ăn, lúc đi anh Cầm quá giang xe đến nhà người quen, sau đó anh Tuệ Linh đưa chúng tôi đến Restaurant Sanghai (Nhà hàng Thượng Hải), ở khu chợ Hòa Bình, gần cà phê Tùng cũng chẳng xa Ký Nhi Viện. Vì đã dùng cơm chiều rồi, mỗi người chúng tôi chỉ dùng một đĩa súp, uống một chai bia 33 thăm hỏi nhau và đề cập đến sinh hoạt, lâu ngày gặp lại hàn huyên trong bữa cơm chưa đủ, anh Tuệ Linh đưa chúng tôi ra nhà hàng Thủy Tạ trên hồ Xuân Hương. Tôi chọn chỗ ngồi cho mình, nhìn về phía khu chợ Hòa Bình, không gian trải rộng mặt hồ, bên tay phải ở cuối đàng xa kia là thánh đường hay chủng viện, bên tay trái là con đường dẫn vào khu chợ, phía sau lưng là khách sạn Palace. Đêm ấy có trăng sáng, mặt hồ có sương mù làm mờ nhạt ánh đèn đêm, nhà cửa thấp thoáng ánh đèn, ẩn hiện với những cây thông, núi đồi mờ nhạt, tạo nên cảnh thành phố trong sương mờ, như bức tranh thủy mặc.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Trong khung cảnh đó, nhắc lại kỷ niệm năm xưa, lần đầu tiên chúng tôi quen biết nhau ở trong Đại Hội Huynh Trưởng Toàn Quốc kỳ IV tại chùa Xá Lợi năm 1961, lần nữa chúng tôi có với nhau nhiều kỷ niệm trong chuyến Phái đoàn Huynh Trưởng GDPT Thủ đô ra thăm viếng Huế đầu năm 1964, chính anh Từ là người tổ chức tiếp đón phái đoàn, ba chúng tôi trực tiếp liên hệ với nhau, để xếp đặt các chương trình thăm viếng, tham quan nào là chùa Bảo Quốc, Tường Vân, Từ Hiếu, Trà Am, Hồng Vân, nào là Đại nội, lăng tẩm các vị vua Tự Đức, Đồng Khánh, Khải Định, Thiệu Trị, trại 9 hàm, lăng cậu Cẩn, mộ đại đức Thích Tiêu Diêu, gia đình thánh tử đạo Nam Oanh Vũ Đăng Văn Công, dự trại họp bạn Quảng Đức tại Đàn Nam Giao ngày 12-1-1964...

Rồi anh Tuệ Linh ra ngoài xe, một chốc trở lại với một cái chai, anh nói : - *Có người bạn ở Vĩnh Long vừa gửi cho chai rượu đậu nành, chúng ta mỗi người uống một ly để thưởng trăng đêm nay, ai có xúc cảnh thành thơ thì càng hay.*

Hình như chúng tôi không ai có tâm hồn thi sĩ, hay không có thi hứng, nên chẳng ai sáng tác được câu thơ nào. Tôi hỏi anh Tuệ Linh vì sao rời bỏ Thủ đô hoa lệ, bỏ anh em lên thành phố sương mờ này, anh cho biết cả gia đình của chị Tuệ Tâm cũng dời lên đây, còn anh ở đường Quang Trung, nhà anh ở có cả một vườn hoa hồng, anh hứa rồi sẽ đưa chúng tôi đi thăm gia đình chị Tuệ Tâm.

Đến khoảng mười giờ đêm, rời nhà thủy tạ, anh Tuệ Linh lái xe đưa chúng tôi đi thăm gia đình chị Tuệ Tâm, ở một thôn ấp không xa thành phố, nay tôi không thể nhớ được, hình như là khu Quang Trung.

Huyền Ái Tông

Xe chạy trên đường ngoằn ngoèo, hai bên có những cây thông cao che khuất bầu trời, để những vệt sáng trắng chiếu qua cành lá, khung cảnh có vẻ tịch mịch hoang sơ, mặc dù đang ngồi trên xe, nhưng nhìn ra khung cảnh bên ngoài, tôi cảm thấy mình đang sống gần với thiên nhiên, với đồi núi và rừng thông.

Đến nơi, muốn vào nhà chị Tuệ Tâm, chúng tôi phải đi dưới một dàn giây leo, ban đêm tôi không trông rõ, hình như đó là giàn dưa Tây, đường vào nhà trên mặt đất lổ chỗ ánh trăng và bóng tối. Vào trong nhà, chúng tôi được gặp chị Tuệ Tâm và chị Thanh Minh, chị Tuệ Tâm thì vẫn nghiêm nghị, khắc khổ, trái lại chị Thanh Minh thì lúc nào cũng dí dỏm. Gặp lại hai chị ấy, tôi nhớ thuở còn sinh hoạt ở Gia Đình Minh Tâm, tại chùa Phước Hòa, ngoài hai chị này còn có chị Kim Dung, cô Minh Châu, Định, cập Oanh vũ Y và Như.

Thăm viếng chốc lát, thấy đêm đã khuya, chúng tôi cáo từ, anh Tuệ Linh đưa chúng tôi trả lại Ký Nhi Viện. Đêm đó, các chị nằm nghỉ ở tầng trệt, còn anh em chúng tôi nằm trên lầu, tầng lầu này có lẽ dành để buổi trưa cho các em nằm ngủ, nên không có gì cả, trống trơn, tầng này lát gỗ, nhờ lau chùi mỗi ngày gỗ trở nên bóng nhẵn có màu vàng sậm.

Khi chúng tôi về tới, một số các anh đi thăm viếng người quen, hay dạo chơi đã về trước rồi, nhưng chưa ai ngủ cả, anh Cường đang nằm nói chuyện với anh Phan, anh Thục cũng chuẩn bị đi nằm, anh Từ và tôi đi thay quần áo ngủ, trở lại nhìn kỹ thấy các anh nằm thành hai dãy, chạy dọc theo chiều dài của căn phòng, lối đi ở giữa, chân đối nhau. Khi ấy tôi mới để ý là mỗi người có tới 3 cái chăn để đắp, vì chăn của trẻ em nên không đủ trùm cả người, thấy tôi sắp sửa nằm, anh Cường nói:

Tôi sinh hoạt Gia Đình PHẬT TỬ

- Tông! Ở đây em là người trẻ nhất, hôm nay chịu khó phục vụ dùm, lấy chần đắp cho các anh, chớ chần nhỏ mỗi anh tự đắp hơi khó.

Có anh nào đó cũng phụ họa cho vui: *- Ý kiến anh Cường hay đó ! Tông làm giúp cái chơi !*

Tôi vui vẻ đáp ngay : *- Tưởng gì chớ chuyện ấy dễ ợt ! Lâu ngày đàn em mới có dịp phục vụ các anh.*

Nói xong tôi đi lấy chần đắp cho anh Cường, anh Cầm và anh Chuẩn, còn những anh khác tự đắp cho mình rồi. Đèn được tắt bớt, chuyện to nhỏ bên nhau vẫn còn, sức trai trẻ tôi ngủ tự lúc nào.

Khi tôi thức dậy, mọi người đã thức rồi. Tôi vội vàng xếp mấy tấm chăn, đi xuống tầng dưới xúc miệng, rồi thay y phục đi ăn sáng. Ngày hôm đó sau khi điễm tâm rồi có thời gian đi chợ mua sắm quà, khoảng 9 giờ mới đi viếng chùa Sư nữ Linh Phong, đến thăm hồ Than Thở, bên kia đường cỏ úa hoang tàn có vài nấm mộ. Đó chính là Đồi Thông Hai Mộ, một mối tình kết quả bi thương, hai kẻ gặp nhau chẳng ở chốn tuyền đài ? Cuộc đời khổ nhọc, bi thảm cũng bởi vô minh mà ra.

Trở lại chùa Linh Sơn dùng cơm trưa, rồi ra xe đến phi trường Cam Ly chờ phi cơ đón về. Các anh chị ở Đàlat đưa đến đó, chia tay nhau rồi họ trở về chùa để sinh hoạt với các em. Chúng tôi đợi phi cơ rất lâu mới có một chiếc đáp xuống, phi công cho biết họ phải đi Nha Trang không thể đưa chúng tôi về Sài Gòn, họ khuyên nên liên lạc với Sài Gòn để xin chuyến bay khác. Nhưng ở Sài Gòn trả lời phải ngày hôm sau mới có. Anh Lữ Hồ nói :

Huỳnh Ái Tông

- Phải biết trước như vậy, nhà tôi xin một chuyến USOM bảo đảm hơn.

Nhiều người cho biết ý kiến là cần phải về, vì ngày mai Thứ Hai còn phải đi làm. Anh Cường nói với anh Hựu :

- Hựu xem tiền còn đủ hay không? Ra chợ thuê một chuyến xe đi về, nếu không có đủ tiền thì mượn đỡ các anh chị ở đây, về Sài Gòn gửi ra trả.

Anh Hựu đáp ngay : - Dạ tiền thì có sẵn đây, nhưng không biết có còn xe hay không, để em đi ngay.

Thế là anh Hựu đi thuê xe, còn các anh các chị ngồi đó chờ, buổi trưa ngồi ở phi trường Cam Ly nhìn trời, nhìn cảnh, nhìn dòng nước ở thác Cam Ly chảy, lòng tôi thật thanh thoi, nhớ tới năm, sáu năm trước cũng một chuyến đi Đà Lạt với Đoàn Huỳnh Trường A Dục đầy phấn khích.

Cuối cùng anh Hựu mượn được chuyến xe đồ lỏ, chúng tôi lên xe, chào từ giả thành phố hoa hồng, lòng vẫn mong có ngày tái ngộ.

Xe chạy đến đèo Bảo Lộc thì bị ngừng lại, tôi vẫn tưởng kẹt đèo (đèo này dài chừng 10 cây số, hời đó đường nhỏ hẹp, mỗi lần xe chỉ chạy một chiều qua đèo, chiều kia phải ngừng lại chờ), lúc đầu còn ngồi trong xe, sau vừa đợi lâu vừa nóng nực nên tất cả xuống xe, chia nhau ngồi từng nhóm nhỏ trò chuyện. Ngay đó có một căn nhà bên đường, có vài anh đã vào trong đó nghỉ.

Một lúc sau, tôi cũng đi vào đó, căn nhà lợp lá, vách phân, gian trước ở chính giữa có một bàn thờ đóng bằng gỗ tạp, kê dựa

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

vách, có hai bộ ván, bộ ván phía tay phải có kê thêm một cái bàn gỗ hình chữ nhật, trên bàn có một bình trà, một cái đĩa bàn để mấy cái ly thủy tinh, lâu ngày đã ngả màu vàng, cạnh đĩa ly lại có một cái đĩa bàn đựng mấy củ khoai lang nõn nà còn phơn phớt tỏa khói. Anh Cường ngồi trên bộ ván đó cạnh một đầu bàn, đầu bàn kia là anh Phan ngồi, sau các hai anh ấy còn có vài anh khác ngồi hay nằm, bộ ván bên tay trái nhiều anh em trẻ ngồi, tôi để ý nhìn không thấy chủ nhà. Tôi không hiểu có ai quen với chủ nhà mà lại được đãi nước trà với khoai lang luộc, nếu không có ai quen, quả chủ nhà là người hiếu khách, gìn giữ được tạp quán của dân tộc chúng ta.

Tôi chọn bộ ván bên tay trái ngồi, nghe anh Cường kể chuyện, tôi không rõ anh ấy kể chuyện chi, nhưng có vẻ hấp dẫn và bi thương vì ai cũng yên lặng để lắng nghe, anh kể tiếp :

... cho đến người cuối cùng cũng chết, không còn ai nữa để chôn cất cho anh ta. Tất cả mọi người trong thung lũng đều đã chết. Từ đó người ta đặt cho thung lũng ấy tên là Thung Lũng Chết.

Nhiều người đọc tác phẩm *Ánh Đạo Vàng, Thư Hòa Diệu Sống...* mấy ai đã nghe anh Cường kể chuyện ? Một câu chuyện bi thương, tiếc rằng tôi chỉ nghe được có đoạn kết, nhưng nó lắng đọng trong tâm tư của tôi từ năm nọ chồng chết sang năm kia.

Rồi cũng đến lúc chúng tôi lên xe đi về, xe chạy một đôi chúng tôi thấy có vài anh lính trận, mặc quần áo rằn ri xốc xếch, người mệt mỏi, vẻ mặt căm hờn hay giận dữ, lầm lì xách súng đi bên đường, cánh rừng ven theo con lộ từng cụm khói còn bốc lên, chứng tỏ chiến trận vừa mới xảy ra, cảnh ấy làm cho người ta sao khỏi nhớ tới Chinh Phụ Ngâm:

Huỳnh Ái Tông

*Dấu binh lửa nước non như cũ,
Kẻ hành nhân qua đó chạnh thương.
Phận trai già ruổi chiến trường,
Chàng Siêu tóc đã điểm sương mới về.*

Về đến Sài Gòn trời đã gần tối, chúng tôi chia tay nhau khi xe dừng lại ở đường Hiền Vương gần trụ sở Tổng vụ, mỗi người uể oải trở về nhà mình. Hình ảnh người đi trước tôi, anh ta mặc một chiếc sơ mi màu lam tay dài, quần dài cũng màu lam, đầu đội nón bánh ú, người ốm cho nên thấy hơi cao. Đó là cái lưng của anh Thịnh, hình ảnh sau cùng anh đã để lại trong tôi, sau này nghe nói anh đã hy sinh trong màu áo Cảnh sát Quốc gia.

Ngày nay viết những dòng này gợi nhớ tới chuyến đi họp của BHDTW ở Đà Lạt năm xưa, các anh Lương Hoàng Chuẩn, Nguyễn Minh Hiền, Nguyễn Khắc Từ, chị Trần Thị Kim Tâm đã an giấc nghìn thu trong chôn trần lao cát bụi này.

Thời đó, người ta thương yêu nhau, đoàn kết với nhau, trên dưới một lòng, anh anh, em em hết dạ tôn kính nhau, hăng say hoạt động cho phong trào, vì phong trào. Phải chăng đó chính là thời vàng son của Gia Đình Phật Tử.

Louisville, July 4th 1998



Kỷ niệm còn đó

*Đề tặng các Trưởng Đức Châu Vũ Ngọc Khuê, Diệu Hiền Nguyễn
Thị Thảo, Quảng Pháp Trần Minh Triết, Phúc Thiện Trần Đình
Hùng.*

*Và các bạn Đặng Quang Sước, Nguyễn Kim Liên, Nguyễn Đình
Nam, Bùi Thế San*

*Nguyễn Thị Tâm, Phan Thái Hà, Lê Viết Đa
Phạm Minh Tâm, Đào Hiếu Thảo, Đặng Đình Khiết*

PT

Tôi chưa già nhưng cũng không còn đủ trẻ để bay nhảy như xưa, có những giờ phút ngồi yên lặng, chuyện xa xưa gọi lại nhiều kỷ niệm, tôi muốn ghi nó ra, bạn trẻ nào thích thì đọc cho vui, dù người Pháp có câu ngạn ngữ “*cái TÔI đáng ghét*”, nếu không có cái TÔI ấy thì mọi việc đều không, cho nên đừng chấp PHÁP, chấp NGÃ thì mọi khổ đau không có mặt.

Tôi phải bắt đầu từ đâu ? Chắc là phải đi từ đầu. Vậy để tôi kể cho bạn nghe. Năm 1956, anh Nguyễn Quang Vui học ở Trường Quốc Gia Âm Nhạc, tôi học ở Trường Kỹ Thuật Phan Đình Phùng chi nhánh của Trường Kỹ Thuật Cao Thắng, cả hai Trường đều có chung một cơ sở ở số 2 Phạm Đăng Hưng Dakao, địa điểm này cách Đài Phát Thanh Sài Gòn chỉ chừng 50 thước !

Huỳnh Ái Tông



Tâm Trí Nguyễn Quang Vui (1938-20--)

Chúng tôi cùng tá túc trong trường, nên quen biết nhau, khoảng gần cuối năm 1957, anh Vui đã giới thiệu tôi đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Giác Minh ở tại chùa Kim Cương Phú Nhuận, lúc đó anh Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng.

Vậy người thứ nhất tôi quen biết là Huỳnh Trưởng Tâm Trí Nguyễn Quang Vui, sau anh là Đoàn Trưởng của tôi, đến khi anh làm Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh, anh đã cất nhắc tôi làm Huỳnh Trưởng, năm đó tôi mới 18 tuổi !

Anh Vui có tài thuyết phục người khác, có đầu óc lãnh đạo và tổ chức nhưng anh có khuyết điểm là hay bỏ dỡ nửa chừng các chương trình, nếu anh gặp trở ngại. Anh là một Huỳnh Trưởng đã tổ chức khóa Huấn Luyện Huỳnh Trưởng đầu tiên cho Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, khóa Tuệ Tạng vào năm 1960, cũng chính anh đã góp phần hình thành Ban Hướng Dẫn đầu tiên của GDPT thuộc GHTGBVTMN vào năm 1961.

Để phát triển mạnh các Gia Đình và cũng để đào tạo những Huỳnh Trưởng vững chải, anh đã thành lập Trường Đào Tạo Huỳnh Trưởng A Dật Đa, anh đã tổ chức khảo hạch toàn bộ Huỳnh Trưởng thuộc GHTGBVTMN để xác định khả năng

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

từng Huỳnh Trường. Có một việc mà anh thất bại là không thể thành lập được Huỳnh Trường Đoàn - Một tổ chức đoàn ngũ và kiện toàn Huỳnh Trường.

Là Liên Đoàn Trưởng, anh Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục đã tổ chức để kiện toàn Gia Đình Phật Tử Giác Minh thuở đó, anh lập Đoàn Nam Phật Tử La Hầu La, tổ chức khóa huấn luyện Đội Chúng Trưởng Ca Diếp I, tôi đã được anh đào tạo trong khóa này, tôi đã học nơi anh từng động tác, khi Chủ lễ, khi tập hợp chào cờ, khi đưa Gia Đình đi cắm trại.



Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục (1927-2007)

Anh Thục sanh quán ở Huế, dáng người gầy, mang kiếng cận, anh là nhà giáo cho nên mỗi công việc làm của anh đều trở nên gương mẫu, mô phạm, đời Huỳnh Trường của tôi chịu ảnh hưởng nơi anh khá sâu đậm. Sau khi anh thôi làm Liên Đoàn Trưởng, tôi vẫn đến thăm anh từ căn nhà ở đường Trương Tấn Bửu đến căn nhà ở đường Trương Minh Giảng, phía trong Đại Học Vạn Hạnh, lúc nào anh cũng chạy chiếc xe Lambretta màu trắng.

Năm 1961, trong đám tang của Hòa Thượng Khánh Anh, Thượng Thủ Giáo Hội Tăng Già Toàn Quốc, tôi có hân hạnh

Huỳnh Ái Tông

chạy chiếc Lambro do hãng Vinaco cho mượn với 50 chiếc Lambretta, anh Thục đứng giữa thủ đại kỳ Phật Giáo, bên trái anh Thục là anh Nguyễn Hữu Huỳnh, bên phải anh Thục là anh Tổng Hồ Cẩm - Ba Huỳnh Trưởng đàn anh, đã xây dựng nên Gia Đình Phật Tử Nam Việt - Tôi chạy nối tiếp theo hai hàng 50 Huỳnh Trưởng mặc đồng phục lái Lambretta, chạy dẫn đường xe tang từ chùa Ân Quang vào An Dưỡng Địa Phú Lâm.

Ngày tôi đến chào từ giả anh để ra nước ngoài, anh kể cho tôi nghe chuyện bị công an thành phố Hồ Chí Minh, hạch hỏi anh về vụ tổ chức Hiệp kỳ ở Đà Lạt vào ngày Vía Đức Quán Thế Âm (19-6 Canh Ngọ), anh và tôi đã cùng dự lễ ấy. Kể xong anh yêu cầu tôi ra về, để tránh bị công an theo dõi cả hai anh em. Anh Thục quy y với Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết.

Tôi biết anh Tâm Bửu Tổng Hồ Cẩm lần đầu tiên, có lẽ đó là lần anh dự lễ chung thất của cố Hoà Thượng Thích Tuệ Tạng, Thượng Thủ Giáo Hội Tăng Già Toàn Quốc, được tổ chức tại chùa Giác Minh vào buổi tối năm 1959, thuở đó anh làm tư chức ở một nhà in nơi đường Bà Lê Chân gần chợ Tân Định, nhà anh ở khu Bà Hạt (?), tôi có đến thăm anh tại nhà ấy hai lần vào ban đêm, cả hai lần đều được anh tiếp chuyện trên gác, sau này nghe nói anh đã dời về khu Ngã tư Bảy Hiền.



Tâm Bửu Tổng Hồ Cẩm (1918-20--)

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Anh Cầm có con trai là Tống Hồ Thanh Kỳ, sinh hoạt ở Đội Sen Nâu, Đội Nam Phật Tử chủ lực của Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, Kỳ có lẽ bằng tuổi tôi, cho nên trong tình đạo, tình Lam, anh Cầm vẫn đối đãi thân mật với tôi, trong đó dĩ nhiên có xen lẫn tình cảm tôi như là những người bạn của Kỳ. Nghe nói Kỳ ở San Jose.

Ngày tôi đi học tập cải tạo trở về, tôi có đến thăm anh và anh Cường ở Toà soạn báo Giác Ngộ số 35 đường Nguyễn Đình Chiểu (cạnh Bộ Thông Tin cũ), anh Cầm nói cho tôi nghe về Phật Giáo và chủ nghĩa Mác Lê Nin, còn anh Cường bảo tôi viết bài đăng báo Giác Ngộ, tôi không hiểu anh Cường có đọc bài nào của tôi viết chưa ? Hay là anh chỉ nói để khuyến khích và tìm người ủng hộ tờ báo.



Nguyên Hùng Võ Đình Cường (1918-2008)

Ngày tôi chào tạm biệt anh Cầm cũng ở tòa soạn báo Giác Ngộ, anh kéo học tử, lấy ra tấm ảnh màu chụp cảnh tiệc tất niên

Huỳnh Ái Tông

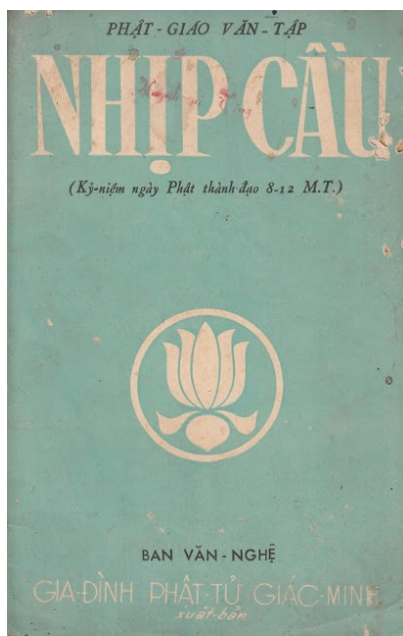
do các anh em Gia Đình Chánh Đạo tổ chức, tôi nhìn thấy có anh và có cả anh Từ, anh Tú, anh Đoàn Văn Lộc, chị Hoa (vợ anh Chiêu) và nhiều người khác, anh ghi cho tôi đôi dòng kỷ niệm ở mặt sau tấm ảnh. Anh là một thi sĩ, thơ của anh đăng trên các tạp chí Phật Giáo với bút hiệu Tống Anh Nghị, tôi lấy làm tiếc không có bài thơ nào trong tủ sách để trích cho bạn thưởng thức.



Ngồi từ trái: Phan Tùng, Xuân Hòa, anh Cầm, anh Tú, Đoàn Lộc, Hải, Lộc

Tôi nhớ vào Tết năm Mậu Tuất, Thầy Chánh Tiến còn làm Gia Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh, Thầy chủ trương đặc san NHỊP CẦU, do Gia Đình Phật Tử Giác Minh phát hành, đặc san này anh Thực có viết một bài nhận định về các Gia Đình Phật Tử Nam Việt, Thầy Chánh Tiến bảo tôi viết một bài phỏng vấn anh Võ Đình Cường, đã nghe tên tuổi của anh, nhưng tôi nào có biết anh, Thầy Chánh Tiến viết cho tôi lá thư giới thiệu và bảo tôi chiều tối Thứ Tư vào chùa Ấn Quang, anh có lớp dạy chư Tăng ở đó.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Tôi về nhà viết mấy câu hỏi vào một tờ giấy đôi kẻ vuông, mỗi câu hỏi tôi chờ trông cho câu trả lời, đến chiều tối Thứ Tư tôi vào chùa Ấn Quang, hỏi thăm vào lớp anh Cường vừa mới bắt đầu, tôi đưa thư và tờ giấy ghi nội dung phỏng vấn, anh nhận lấy và ghi cho tôi địa chỉ nhà anh, hẹn 2 hôm sau đến đó lấy bài phỏng vấn.

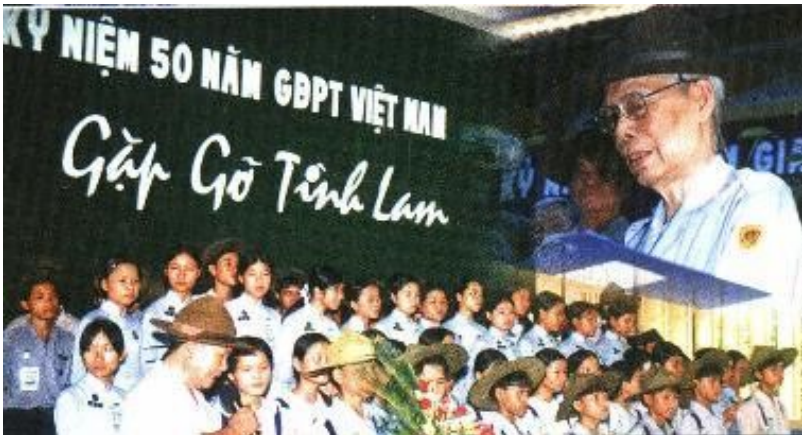
Đó là lần đầu tiên tôi gặp anh Cường, người anh cao, anh hơi hô, mắt anh dường như lé kim, giọng nói anh to và rõ ràng, anh mặc áo trắng tay dài, quần dài đen, ăn mặc rất tươm tăt, nhưng không thất cả vạt, cho đến sau này, tôi vẫn luôn thấy anh mặc áo tay dài, trừ khi mặc đồng phục.

Như đã hẹn, tôi đã đến nhà anh ở trong con hẻm đường Hồng Thập Tự, trước mặt Bộ Y Tế, để lấy bài phỏng vấn, bài ấy về

Huỳnh Ái Tông

sau Thầy Chính Tiến không đăng vào đặc san Nhịp Cầu. Nhà anh Cường sau anh dời về Lý Thái Tổ gồm hiệu kem Cẩm Bình, anh ở trên, bên dưới là nhà in, tòa soạn báo Hải Triều Âm đặt ở đây, sau anh dời về ở một con hẻm chênché cửa bệnh Viện Bình Dân, bên cạnh là nhà anh Lương Hoàng Chuẩn, nay anh đã dời nhà sang một hẻm khác cũng trên đường Phan Thanh Giản cũ, gần đường Nguyễn Thượng Hiền, cách hẻm nhà cũ chừng 200 thước.

Nói đến anh Nguyễn Hùng Võ Đình Cường, người ta còn tôn xưng anh là anh Cả của Gia Đình Phật Tử, anh là một nhà văn thắm nhuần tư tưởng Phật Giáo, tác phẩm nổi tiếng nhất của anh là Ánh Đạo Vàng, ngoài ra còn có những đoản văn trong tập Thử Hòa Diệu Sống, anh cũng có viết kịch như Suối Từ, Mùa Gặt Ác, tiểu thuyết đầu tay của anh là Những Cặp Kính Màu, sau này anh có dịch truyện Cô Gái Bất Khuất của Somerset Maugham, cả hai tiểu thuyết này anh đều có ghi: *“Mến tặng Huỳnh Ái Tông, Tác giả”*.



Khi Gia Đình Phật Tử vừa mới thống nhất tổ chức, bác Nguyễn Đức Lợi Đại Diện GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, chỉ định tôi giữ

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

chức Thư Ký Ban Đại Diện. Thư Ký và Thủ Quỹ không nằm trong Ban Hướng Dẫn Trung Ương, nhưng những phiên họp tam cá nguyệt của Ban Hướng Dẫn Trung Ương có Đại Diện Miền đi họp, Bác Lợi không đi, cử tôi Đại diện cho Bác, nhờ đó tôi đi họp với BHD Trung Ương nên biết thêm vài anh chị khác.

Ngày tôi chào tạm biệt anh Cường, sáng sớm hôm đó anh tiếp tôi mỗi người một chén trà, đứng ngoài sân chuyện trò, anh có nhắn : - *Tông ra đến nơi, có gặp anh chị em cho anh nhắn lời hỏi thăm và chúc sức khỏe* . Không hiểu sao, anh lại hỏi tôi trước khi chia tay : - *Bây giờ Cung Thị Lan Phương ở đâu* ? Tôi trả lời, chị ấy ở đường Nguyễn Thiện Thuật.

Năm 1959, tôi làm Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh, Thầy Chính Tiến bật đèn xanh cho tôi xúc tiến việc liên hệ với Gia Đình Phật Tử Minh Tâm, Thầy bảo tôi liên lạc với anh Trần Trung Du, Đoàn Trưởng Tráng Đoàn Bạch Đằng ở Sài Gòn, anh Du người gầy, cao, nước da trắng, nhà anh là hiệu sách Hiền Lương trên đường Phan Thanh Giản, gần vườn Bà Lớn, anh từng giúp phần chuyên môn cho Gia Đình Phật Tử ở Hà Nội.

Sau này khi Bác sĩ Phan Huy Quát sắp sửa làm Thủ Tướng, anh Du có đưa cho tôi tấm danh thiếp của ông Phan Huy Quát và bảo ông ta muốn gặp tôi, tôi được ông tiếp trong văn phòng Tổng Trưởng Y Tế ở đường Hồng Thập Tự, hình như Bác sĩ Quát thay đổi chủ trương vào giờ chót, nên cuộc hội kiến ấy không có trao đổi chút gì về chánh trị.

Sau khi rời Giác Minh, sang Minh Tâm, nhằm lúc Đoàn Huỳnh Trường A Dục Thành lập, nên các Huỳnh Trường Gia Đình Phật Tử Minh Tâm, trong đó có cả tôi gia nhập Đoàn này, nhờ

Huỳnh Ấi Tông

vậy tôi mới biết anh Phan Cảnh Tuân và anh Nguyễn Hữu Huỳnh.



*Nhật Minh Nguyễn Hữu Huỳnh (19-- - 2004)
và Hồng Liên Phan Cảnh Tuân (1926-2011)*

Anh Phan Cảnh Tuân lúc đó hình như Sĩ quan cấp Thiếu Tá, vóc dáng anh cao lớn đứng là tương tá nhà binh, da mặt anh bị bệnh nên chỗ trắng chỗ nám, anh làm Đoàn Trưởng một thời gian rồi theo đơn vị Sư Đoàn 7 ở hẻm Mỹ Tho, Thầy Cố Vấn Giáo Lý Thích Thiện Châu đi Ấn Độ du học, Đoàn A Dục dần dần ngưng sinh hoạt.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Còn anh Đoàn Phó Nhật Minh Nguyễn Hữu Huỳnh người không cao, cử động của anh chắc nịch, anh vốn là Huỳnh Trưởng Hướng Đạo, nhà ở đường Lê Lai. Do lần Đoàn Huỳnh Trưởng A Dục đi tham quan Đà Lạt vào dịp Noel 1960, anh Huỳnh có cho con trai đi theo, con anh là Nguyễn Hữu Đức lúc đó chừng 6 tuổi, anh Huỳnh bận điều khiển Đoàn nên Đức theo tôi, từ đó em rất mến tôi, thỉnh thoảng tôi hay đến nhà anh Huỳnh chơi với em.



Các anh Hồ, Biên và tôi với em Nguyễn Hữu Hồng Đức, ảnh chụp trước chợ Đà Lạt năm 1960

Vì lẽ đó nên anh chị Huỳnh có nhiều cảm tình với tôi, năm 1964 tôi định đi du học, giờ chót người anh ở Pháp trả lời không có tiền, anh Huỳnh mấy lần bảo với tôi: - *Em cứ đi du học! Tiền bạc đừng lo, có anh chị giúp cho.* Biết anh Huỳnh rất thật tình đối với tôi, nhưng tôi nghĩ mang ơn người thì dễ nhưng trả ơn mới là điều khó, tôi cảm ơn và từ chối sự giúp đỡ của anh.

Năm 1963, anh Huỳnh tích cực tham gia các hoạt động của Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo, anh sát cánh với Thầy Giác

Huỳnh Ái Tông

Đức, anh được cử châm ngọn lửa hỏa thiêu nhục thân Bồ Tát Thích Quảng Đức, thời gian đó, anh bị bắt vào Tổng Nha Cảnh Sát mấy lần, cho nên cách mạng thành công, anh tích cực vận động quyên góp tiêu thương ở chợ Cầu Ông Lãnh trái cây, bánh mì chờ đi ủy lạo binh sĩ. Anh quy y với Minh Trục Thiên Sư, viện chủ tổ đình Phật Bửu (cạnh Tam Tông Miếu) ở đường Cao Thắng.

Năm 1961, tham dự Đại Hội Huỳnh Trường kỳ IV tại chùa Xá Lợi, tôi có dịp quen biết anh Như Tâm Nguyễn Khắc Từ. Anh Từ nhỏ con, thoát trông anh có vẻ nghiêm khắc nhưng nói chuyện với chúng tôi, anh hay đùa hơn là nghiêm túc, nhờ chuyển đi của Phái Đoàn Huỳnh Trường Thủ Đô ra thăm Huế đầu năm 1964, anh Từ với Tuệ Linh, chị Hồng Loan và chúng tôi càng thân hơn, nên năm 1965, Ban Hướng Dẫn Trung Ương lên Đà Lạt họp, Tuệ Linh đang ở đó, đã đưa anh Từ và tôi đi ăn uống nơi nhà hàng Thượng Hải, thưởng trăng ở nhà thủy tạ trên hồ Xuân Hương, kỷ niệm một đêm trăng sáng, sương mù, cảnh vật mờ ảo, đêm ấy thật khó quên.



Ảnh chụp trước thềm chùa Linh Sơn năm 1990, anh Như Tâm Nguyễn Khắc Từ (1928-1993)

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Năm 1991, ngày tôi sắp sửa lên đường, tôi đến chào tạm biệt anh, tôi thấy anh đã yếu đi nhiều, anh nhắc tôi 2 việc :

- Tông qua bên ấy nói với Thu Nhi và Hoài Chân, Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam phong cho hai chị ấy cấp Tấn, thâm niên kể từ ngày các chị tham gia vào Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hoa Kỳ, nói thêm rằng trong hoàn cảnh này, không thể làm một quyết định như bình thường. Chuyện thứ hai là tiền vẫn còn đủ để trùng tu đài Lục Hòa ở Trại Trường Gia Đình Phật Tử Việt Nam, Thu Nhi không cần gửi thêm tiền về nữa.

Qua đến Mỹ nghe anh bệnh, Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm có gửi cho anh một chút quà, tôi nghĩ nó đã sưởi ấm tâm lòng của anh. Nghe tin anh mất, Ái Hữu Vĩnh Nghiêm có nhờ Vĩnh Nghiêm bên nhà đi phúng điếu anh. Chị Hồng Loan xúc động, có làm một bài thơ KHỐC ANH, anh có để lại cho Gia Đình Phật Tử tác phẩm Gia Trường.

Những năm ở Sài Gòn vào khoảng 1961 hay 1962, anh Tâm Khuyên Ngô Văn Mão có sinh hoạt với Đoàn A Dật Đa, anh giảng dạy, tham gia trại, tham gia tiệc trà . . . Anh Mão người cao ráo, nước da đen, anh sinh hoạt rất trẻ trung, không quá nghiêm nghị, nên khóa sinh A Dật Đa rất có cảm tình với anh.



Tâm Khuyên Ngô Văn Mão (1923-1993)

Huỳnh Ái Tông

Một lần tham gia tiệc trà của Đoàn A Dật Đa, tổ chức tại chùa Giác Minh, để góp vui, anh Mão cầm cái ly thủy tinh trong lòng bàn tay, anh nói : *Anh chị em nhìn xem, tôi bóp cái ly, miệng méo nè*. Tay anh bóp mạnh cái ly, nhưng ai cũng thấy anh chẳng làm gì cho miệng ly méo cả. Anh hỏi : *Anh chị em thấy thế nào*, ai cũng trả lời miệng ly chẳng có méo, anh giải thích : *Tôi bảo miệng méo, không ai chịu nhìn cái miệng tôi nó méo nè !*. Lúc ấy mọi người nhìn cái miệng anh méo, mới vỡ lẽ ra nên cùng phát lên cười.

Sau năm 1963, tôi không gặp lại anh Mão, tôi cũng không biết anh ở đâu, qua đến Mỹ được tin anh mất ở Nha Trang, kể ra tôi cũng vô tình với anh.

Chị Tâm Chánh Hoàng Thị Kim Cúc, tôi biết chị qua Đại hội Huỳnh Trường năm 1961 tại Xá Lợi, sau Đại Hội Huỳnh Trường ở Trường Gia Long năm 1964, chị ở thêm mấy tuần tại Sài Gòn, để tổ chức Khóa Huấn Luyện Huỳnh Trường A Dục đầu tiên dành riêng cho ngành Nữ, khóa này tổ chức tại chùa Giác Hải của Ni cô Tịnh Nguyệt.



Từ trái: Chị X, chị Y, chị Tâm Chánh Hoàng Thị Kim Cúc (1913-1989), chị Đỗ Thị Kim Oanh, chị Phạm Thị Hoài Chân. Trại huấn luyện A DỤC tại Sài Gòn, 1964

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Tôi nhớ vào dịp Hè năm 1965, có người cho tôi hay chị Cúc từ Huế vào Sài Gòn, theo lời người ấy chỉ dẫn, tôi đến căn nhà trước mặt Bộ Y Tế để thăm chị, tôi đến nơi chị lại chuẩn bị đi thăm người quen, tôi thăm hỏi chị rồi nhân tiện đưa chị đến nhà quen ở cư xá Nông Nghiệp, cư xá này nằm trên đường Trương Minh Giảng gần tới đường Bùi Thị Xuân.

Chị Cúc nhỏ người, tóc chị luôn luôn thắt bím rồi vấn lên đầu, mặc áo dài trắng, tôi thấy chị luôn luôn vui vẻ nhưng nghiêm nghị, bởi vì chị là một nhà giáo, nói đúng hơn chị là Tổng Giám Thị Trường Đồng Khánh Huế. Tuổi thanh xuân chắc chị đẹp nên Hàn Mạc Tử được nguồn xúc cảm, đã sáng tác bài *Đáy Thôn Vĩ Dạ*:

*Sao anh không về chơi thôn Vĩ ?
Nhìn nắng hàng cau, nắng mới lên,
Vườn ai mướt quá xanh như ngọc,
Lá trúc che ngang mặt chữ điền.*

*Gió theo lối gió, mây đường mây
Giòng nước buồn thiu, hoa bắp lay,
Thuyền ai đậu bến sông trăng đó ?
Có chở trăng về kịp tối nay ?*

*Mơ khách đường xa, khách đường xa,
Áo anh trắng quá nhìn không ra.
Ở đây sương khói mờ nhân ảnh,
Ai biết tình ai có đậm đà.*

Chị mất năm 1989 tuần thất thứ ba làm tại chùa Giác Hải, đề ghi nhớ nơi đó chị đã tổ chức Trại A Dục có Ni cô Tịnh Nguyên Trụ Trì chùa tham dự, tuần thứ tư tại chùa Hải Quang ở Trung Việt Nghĩa Trang (khu ông Tạ), tuần thứ năm

Huỳnh Ái Tông

tổ chức tại chùa Vĩnh Nghiêm, nơi chị từng dự Hiệp kỵ GDPT Vĩnh Nghiêm, năm 1984.

Còn chị Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc, năm 1960 tôi làm Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh, trước đó khi anh Vui làm Liên Đoàn Trưởng, có nhờ anh Liên Phú và chị Cung Thị Lan Phương, Huỳnh Trưởng Gia Đình Chánh Đạo sang làm Đoàn Trưởng Thiếu Niên và Thiếu Nữ. Sau đó anh Phú nghỉ, anh Vui mới đề cử tôi thay thế. Anh Liên Phú trước năm 1963 đã đi hỏi vợ, sau năm 1963 anh hỏi hôn rồi đi tu, nay là Thượng Tọa Chơn Kim, trú trì chùa Tường Vân ở Đơn Dương, Đà Lạt.

Khi anh Vui nghỉ sinh hoạt tại GDPT Giác Minh, chị Lan Phương cũng nghỉ, tôi phải phụ trách Đoàn Thiếu Nữ, do tình trạng thiếu Huỳnh Trưởng như vậy, nên Thầy Chính Tiến mới mời chị Đoàn Thị Kim Cúc làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Nữ, ở Huế thuở còn trẻ chị có sinh hoạt Hướng Đạo, còn GDPT vẫn là mới lạ đối với chị cho nên tôi phải làm bí thư cho chị, ngay cả sau này khi chị là Ủy viên Nữ Phật Tử của Ban Hướng Dẫn Trung Ương (Nhiệm kỳ 1964-1967).



Chị Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc (1924-1998)

Chồng chị, anh Hồ Văn Tập, Phó tỉnh trưởng hành chánh tỉnh Long An, anh mất năm 1958, để lại cho chị 5 con thơ dại, một

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

tay chị nuôi dạy các em nên người, có ở trong gia đình chị mới thấy chị đảm đang và khéo dạy con, các em lễ phép, ngoan ngoãn, từ khi còn nhỏ những công việc nhà chị phân công, các em làm rất chu đáo, nên nhà chị luôn luôn sạch sẽ và ngăn nắp, đúng như ngạn ngữ : *Nhà sạch thì mát, bát sạch thì ngon.*

Trong tổ chức Gia Đình Phật Tử, chị là Huynh Trưởng có năng lực, chị đảm nhiệm những chức vụ Đoàn Trưởng, Gia Trưởng, Phó Trưởng Ban, Thủ quỹ, Ủy viên từ đơn vị Gia Đình cho đến Ban Hướng Dẫn Trung Ương.

Chị xem tôi như một đứa em ruột, ngày chị mất tôi thực sự thấy mình cô đơn, những ngày tôi đã sống trong gia đình chị, từ Trương Tấn Bửu sang Bạch Đằng rồi trở về sau Tổng Vụ Thanh Niên, có những bữa ăn đạm bạc nhưng rất ngon miệng, nhất là đầm ấm không khí gia đình, tôi thích nhất là món bún bò Huế do chị hay các em Trâm, Phượng nấu.

Cho đến năm 1964, tôi mới biết anh Thông Phương Đặng Văn Khuê, anh là một trong những người thành lập Gia Đình Phật Tử ở đất Bắc. Đến năm 1964, anh tham gia Ban Hướng Dẫn Vĩnh Nghiêm, anh người tầm thước trung bình, nước da ngăm đen, hút thuốc Bastos hơi nhiều, dạo đó anh hay chạy chiếc Mobylette vàng.



Thông Phương Đặng Văn Khuê (19-- - 1996)

Huỳnh Ái Tông

Trông anh có vẻ nghiêm nghị nhưng anh tôi thấy anh thường cười, anh làm việc nghiêm túc, đi họp thường xuyên trong những buổi họp định kỳ hay có thư mời. Gần anh Khuê mới thấy tánh tình anh rất dễ mến. Những anh chị khác cùng thời với anh Khuê như anh Lê Vinh, Trần Thanh Hiệp và chị Tuệ mai, tôi chỉ nghe tên nhưng chưa hề được biết, có thể những ngày tháng sinh hoạt ở Gia Đình Minh Tâm, tôi có gặp các anh chị nhưng không ai giới thiệu nên không biết.

Trong tài liệu về Gia Đình Phật Tử miền Bắc, anh Khuê có nhắc tới những người ở Huế ra Hà Nội học, đã tiếp tay xây dựng Gia Đình Phật Tử miền Bắc như anh Lữ Hồ, Phạm Mạnh Cường, Minh Tuyên. Họ đều là những nhà giáo.



Lữ Hồ Nguyễn Minh Hiền
(19— - 19—)



Minh Tuyên Lê Ng~ Bá Tước
(19— - 20—)



Phạm Mạnh Cường
(19— - 20—)

Minh Tuyên tôi có biết, là Giáo sư Việt Văn đã dạy tôi từ lớp Đệ Tứ đến Đệ Nhị ở Trường Cao Thắng, sau này ông ta đổi về dạy ở Trường Võ Bị Đà Lạt. Tên ông ta, tất cả học sinh Cao Thắng đều ghi trong Học Bạ là Lê Nguyễn Bá Tước, anh Hựu lại cho biết tên ông ta là Lê Nguyên Bá Tước. Ông ta và người anh Minh Thành, đều là nhiếp ảnh gia tên tuổi, cùng thời với Nguyễn Cao Đàm, Trần Cao Lĩnh, Bàng Bá Lân . . . , tôi có học một lớp nghệ thuật nhiếp ảnh tại trường Cao Thắng do

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Minh Tuyên phụ trách, các nhiếp ảnh gia tên tuổi kia đã giảng dạy.

Anh Phạm Mạnh Cường, tôi nghe tên, biết tiếng anh dạy Triết ở Trung Học Petrus Ký, anh có chương trình Văn nghệ trên Truyền Hình Việt Nam trước 1975, tôi có gặp anh một lần tại chùa Phước Hòa năm 1960, hôm đó là Phật Đản hay Vu Lan, anh đến chùa dùng cơm chay với một số vị khác, phòng ăn ở dải Đông lang, nằm kế Văn phòng Ban Hướng Dẫn và Đoàn Quán Gia Đình Phật Tử Minh Tâm.

Riêng anh Lữ Hồ tên thật là Nguyễn Minh Hiền, tôi có nhiều kỷ niệm hơn, anh còn có năng khiếu về hội họa, huy hiệu của những Đại Hội Huynh Trưởng 1961, 1964 đều do anh vẽ, anh trình bày bìa sách và anh cũng có vẽ tranh. Tôi không nhớ lần đầu tiên tôi gặp anh ở đâu, nhưng sau này thường gặp nhất là các phiên họp của Ban Hướng Dẫn Trung Ương từ năm 1964-1966.

Da mặt anh không tốt, anh luôn luôn hút ông điếu. Anh thường cười nói vui đùa hơn là nghiêm túc. Khoảng năm 1978, vào một buổi tối, anh mặc một bộ quần áo nâu sòng, ngồi một mình ở một chiếc bàn con, tại chợ 20 (Góc ngã tư Phan Thanh Giản, Cao Thắng), anh uống cà phê đá, tôi đi bộ ngang qua đó, anh gọi tôi lại bảo tôi ngồi uống cà phê với anh.

Anh cho tôi biết, cả gia đình anh đã đi nước ngoài, anh còn kẹt ở lại, sống với đứa con nuôi, đời sống anh cũng bình thường, đại khái là như thế. Tôi nói cho anh biết, tôi có đi thăm anh Cường và anh Cầm ở báo Giác Ngộ, hai anh ấy bảo tôi viết bài đăng báo. Anh Lữ Hồ nói : - *Anh Cầm đỡ còn hơn những người đỡ, các anh ấy bảo cậu viết bài nhưng nghe ta đừng có viết nghe, báo ấy nhuộm đỏ đỏ.* Thật ra tôi có viết một bài, định

Huỳnh Ái Tông

sẽ đưa Giác Ngô đăng, nhưng theo lời khuyên anh Lữ Hồ, tôi cất bài ấy lại.

Một lần nữa, tôi vừa mới chia tay với một người bạn tại quán cà phê đó, tôi còn ngồi nán lại uống cho xong ly nước trà. Anh Lữ Hồ chạy xe ngang qua, thấy tôi nên anh dừng xe lại, anh dựng chiếc Mini Lambretta màu xanh nước biển bên cạnh bàn nước, rồi anh gọi ly cà phê đá, ngồi nói chuyện với tôi về thời sự, về quan điểm chị Cường với thời cuộc.

Sau này thỉnh thoảng tôi vẫn gặp anh ở khu Bàn Cờ, một hôm sáng sớm tôi đưa nhà tôi đi chợ Bàn Cờ, tôi ngồi tại xe đò, tôi bỗng gặp anh Lữ Hồ ăn mặc rất lịch sự, áo sơ mi cụt tay trắng, bỏ trong quần màu vàng nhạt, đi giày nâu bóng láng, bên cạnh anh là một cô gái tuổi chừng 20 mặc áo dài trắng, cả hai thong thả đi vào trong chợ. Nhìn thấy tôi, anh Lữ Hồ miệng ngậm thuốc, cười rất tươi, anh không nói thêm tiếng nào khi đi ngang qua tôi, tôi đoán anh đang đi với cô con nuôi, anh đã có nói với tôi một lần trước đây.

Chừng một năm sau, trước khi ra nước ngoài tôi mới hay tin anh Lữ Hồ đã mất, cho tới nay tôi vẫn không biết anh mất vì bệnh gì, bởi vì khi tôi gặp anh lần chót, trông anh rất khoẻ mạnh và yêu đời.

Khi gặp lại anh Đỗ Đình Kỳ ở Maryland, tôi có nhắc đến anh Lữ Hồ, anh Kỳ cho biết anh Lữ Hồ không có con nuôi nào cả. Nhắc đến anh Kỳ, tôi nhớ khoảng Đại Hội Huỳnh Trường năm 1961, Trúc Hải Phan Văn Bưởi nói cho tôi biết, tôi không thể nào ngờ anh Kỳ là Đoàn Trường khi Trúc Hải còn là Oanh Vũ.

Tôi sinh hoạt Gia Đình PHẬT TỬ



Đỗ Đình Kỳ (19-- - 20--)

Đến năm 1964, anh Kỳ được bầu là Ủy viên Xã Hội và Hoạt Động Thanh Niên của Ban Hướng Dẫn Trung Ương, lúc ấy anh là Trung Úy ở Biệt Khu Thủ Đô, anh đi họp đôi khi mặc quân phục, anh hút ông điếu, anh lại đẹp trai, trông tướng anh rất hào hoa phong nhã, sau này anh thành hôn với Minh Châu, em của chị Tuệ Tâm, nên anh trở thành rể nhà Vĩnh Nghiêm cũng như Huỳnh Văn An vậy.

Năm 1993, tôi sang vùng Hoa Thịnh Đốn thăm chị Cúc và các anh chị Vĩnh Nghiêm, Khiết mời anh tới chơi, anh bỏ cả ngày để dự bữa cơm tại nhà Khiết, sau đó chờ khách ra về hết mới đưa chị Cúc và tôi đi chợ EDEN, rồi đưa về nhà anh ở Maryland để thăm chị Thanh Minh mới sang định cư và Minh Châu, nhưng Minh Châu lại đi vắng. Tôi rất cảm tình với anh về việc này.

Tôi nhớ rõ, lần đầu tiên tôi biết anh Tâm Huệ Cao Chánh Hựu trong Đại Hội Huỳnh Trường năm 1961 tại chùa Xá Lợi. Lúc đó anh dễ bị chú ý vì anh thường hay bắt ghé, ngồi ở hành lang phía văn phòng Hội Phật Học, anh ít nói lại trông rất hiền, vì lẽ đó mà tôi biết anh. Năm 1964, anh làm Trưởng ban Tổ chức

Huỳnh Ái Tông

Đại Hội, tôi được đề cử làm Ủy viên, Tiểu ban trật tự và Tạp dịch.



Tâm Huệ Cao Chánh Hựu (1930-2009)

Về trật tự phải lo canh gác toàn trường Gia Long, nơi Đại Biểu họp, ăn, ở. Hình như một đại biểu nào đó đi họp xách theo một cái Radios Transitor, thỡ đó là hạng nhất rồi, anh ta bị mất cắp, đây là một khuyết điểm của tôi.

Còn về Tạp vụ, ngày nay ở chốn hải ngoại này còn có Phạm Minh Tâm, Đào Hiếu Thảo nhớ chớ chẳng thể nào quên, anh em các Gia Đình họ Giác như Giác Minh, Giác Hoa, Giác Trí đã kê vai khiêng những cái bàn ăn bằng Granito nặng không thể tưởng, để bàn ra ngoài sân, lấy chỗ làm Hội Trường, đến khi Đại Hội bế mạc, anh em rã rời tan hàng sớm, tôi phải báo cho anh Hựu tự lo liệu, anh Hựu cũng dễ dãi cười với tôi, rồi phải xin tiền để lo dọn dẹp.

Hồi đó Oanh Vũ Cồ thân thiết với anh, tôi những tưởng anh ghé vai làm rể Vĩnh Nghiêm rồi, hóa ra không phải vậy họ bạn vẫn là bạn.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Năm 1980 (?), nghe tin anh đi học tập cải tạo về, tôi ghé căn nhà ở gần chợ Trương Minh Giảng hai lần để thăm anh, sau đó vài lần tổ chức Tết, Phật Đản hay Hiệp Kỳ GDPT Miền Nam (ngày Vía Đức Phật A Di Đà 17-11 Âm lịch), anh có gửi thư báo cho tôi đi dự ở Già Lam, sau đó không thấy anh phụ trách việc này, anh Phan Cảnh Tuân lại đảm trách.

Ngày tôi sắp rời xa thành phố, nhờ anh Ngô mạnh Thu đưa tôi đi thăm anh Lê Cao Phan và anh Hựu, ghé nhà anh ở đường Trương Minh Giảng (Lê Văn Sỹ), người nhà cho biết anh không muốn tiếp ai hết, nhưng bỗng nhiên anh lại ra tiếp chuyện với chúng tôi, anh ít nói, trong các buổi họp chỉ im lặng để ghi ghi, chép chép, nhưng khi đã nói thì nói rất nhiều, hôm đó anh kể lại chuyện năm xưa anh đi học ở Mỹ, anh nói cho biết về nét đặc biệt chỗ tôi sẽ định cư. Sau này được tin anh sang Mỹ, tôi mới biết anh ít nói mà lại còn giữ kín nữa.

Tôi không nhớ đã gặp và biết anh Lê Cao Phan từ lúc nào, chắc là sau Đại Hội 1964 khi anh giữ chức vụ Ủy Viên Văn Nghệ. Anh Phan nước da ngăm đen, tóc luôn luôn hớt cao như lính, anh mang kiến cận màu. Lần đi Huế năm 1965, anh đã chỉ tôi nên tập quan sát, ghi nhớ và phán đoán người khác.



Quảng Hội Lê Cao Phan (1923-2014)

Huỳnh Ái Tông

Anh là người có nhiều tài năng, tạc tượng, sáng tác nhạc, vẽ tranh, dịch sách. Bản nhạc Phật Giáo Việt Nam anh sáng tác năm 1951, trong dịp Đại Hội thành lập Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam đã trở thành bài hát chánh thức của Phật Giáo Việt nam.

Anh dịch truyện Kiều ra Anh và Pháp Văn, quyển sách này do Unesco in, bác Tôn Thất Liệu khen anh dịch rất tài tình, sử dụng mỹ từ lưu loát. Ngày tôi đến thăm anh để từ giả lên đường ra nước ngoài, anh cho tôi biết, anh sẽ đi Canada, lấy bản nhạc Phật Giáo Việt nam do nhà xuất bản Huyền Trang in năm 1960, anh ký tên tặng tôi, ru ai ghi thêm mấy dòng chữ : *Thân tặng Anh Huỳnh Ái Tông bản nhạc quá xưa cũ để lưu niệm trước ngày rời nước. Tác giả.*

Một người nữa, tôi cũng chỉ quen biết từ năm 1964 trở đi, đó là anh Nguyên Y Lương Hoàng Chuẩn, anh Lữ Hồ thường hay gọi là Lương Hoàng Sâm. Anh Chuẩn tướng vạm vỡ, đeo kính cận dày, anh có để râu mép, hình ảnh dễ nhớ là khi anh cười, sau đôi kính cận trông mắt anh hình như nhắm lại.



Nguyên Y Lương Hoàng Chuẩn (1920-1976)

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Năm 1976, trong trại học tập ở rừng Cà Tum tỉnh Tây Ninh, ai đó đi thăm nuôi đã mang theo tờ báo Tin Sáng của nhóm Ngô Công Đức, Hồ ngọc Nhuận, Lý Quý Chung, tôi đọc thấy Cáo Phó do ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt nam và Gia Đình báo tin anh Chuẩn đã mất, tôi nhớ tới anh những lần họp ở Ban Hướng Dẫn Trung Ương, lần đi Đà Lạt năm 1965, trên chuyến phi cơ quân sự DC3, anh đã ngồi hàng ghế ngay trước mặt tôi, lần ấy anh có đưa cô con gái cùng đi, hai cha con nói với nhau về việc học hành của cô ta ở Đại học. Đọc tin anh mất, tôi cảm thấy rừng càng vắng vẻ quạnh hiu.

Thình thoảng tôi nghe nhắc tới anh Đoàn Lộc, nhưng anh ta trước kia là Huynh Trưởng Gia Đình Chánh Đạo, không có chi đặc biệt lắm đối với tôi, nhưng anh Lê Lộc thì có, anh Lê Lộc là Ủy viên Doanh Tế, vì anh là Giám đốc nhà xuất bản Minh Đức ở Đà Nẵng, anh có nhiều kinh nghiệm về kinh doanh.

Khoảng cuối thập niên 80, gặp anh ở Già Lam, nhân nói chuyện sách báo, kinh kệ, tôi nói là tôi thích bộ Thiên Luận của Suzuki, có đọc qua một lần do người bạn cho mượn, thuở ấy sách rất hiếm mà hiếm nhất là kinh sách Phật giáo, nhưng anh Lộc nói ngay với tôi trước mặt vài người khác : *Anh có bộ Thiên Luận, em muốn đọc thì đến nhà anh ở đường Gia Long, anh cho em mượn về nhà đọc.* Tôi là người chơi sách, quý sách, mê đọc sách, nghe anh nói vậy tôi cảm kích vô cùng, nhưng tôi không dám làm phiền anh, vì tôi có bệnh nặng *Chỉ đọc sách của mình chứ không thích đọc sách của người khác, trừ khi bắt khả kháng.*

Năm 1962, làm Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Giác Trí một thời gian ngắn, hình như lúc đó bác Thụy Lâm còn làm Gia Trưởng, cho đến năm 1963, bác Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu mới làm Gia trưởng, tôi nhớ hình ảnh bác mặc áo sơ mi trắng, quần kaki

Huỳnh Ái Tông

màu vàng tham gia các cuộc tuyệt thực, họp hành ở Xá Lợi trong pháp nạn 1963, vì lý do đó, năm 1964 bầu Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, chúng tôi ủng hộ bầu bác làm Trưởng Ban, bác có năng lực và tích cực hoạt động.



Nhuận Pháp Nguyễn Phúc Liệu (---- - 2010)

Dù gặp khó khăn vì thời cuộc, bác vẫn nêu gương một huynh trưởng năng nổ và tích cực, năm 1973 bác đã góp tay vào việc phục hoạt Ban Hướng Dẫn Vĩnh Nghiêm, sau năm 1975, bác cũng âm thầm sinh hoạt, đẩy dần dần bộ máy Vĩnh Nghiêm chạy đều với mọi miền.

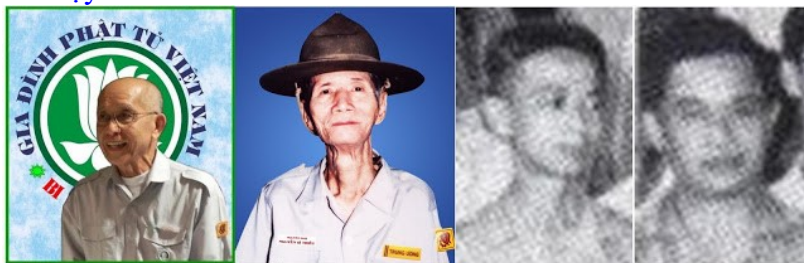
Tôi không nhớ rõ, có lẽ năm 1989, bác đã mời tôi đến nhà bác dự một bữa cơm, khách ngồi tròn một bàn, tôi còn nhớ bên trái tôi là chị Cúc, bên phải tôi là anh Nguyên Tín Nguyễn Châu, cả ba chúng tôi ăn chay nên ngồi gần nhau, kế đó là anh Nguyễn Phương Hoàng Trọng Cang, kế đó nữa là anh Như Tâm Nguyễn Khắc Từ, kế đó nữa là anh Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

kể đó nữa là gia chủ, còn hai người nữa tôi đã quên nhưng không phải là anh Cường, anh Cẩm hay anh Hựu, bữa ăn đó không khí vui vẻ, thoải mái.

Năm 1989, đi dự Hiệp kỳ ở Đà Lạt, lại bạn của bác Liệu, anh Võ Văn Toàn đã mời phái đoàn Vĩnh Nghiêm 17 Huỳnh Trường cùng với anh Châu, anh Thạnh, anh ĐỀ và một vài vị khác nữa tôi không nhớ tên, đã dùng bữa cơm thân mật tại nhà anh, gia chủ tốn thêm một chai rượu mạnh, tôi lại phải làm khách ngủ nhà anh Toàn một đêm, sau này mới biết bác Liệu một lần có ơn trọng đã cứu giúp anh Toàn. Ra nước ngoài, tôi chỉ gửi thư cho anh Toàn một lá, quả là người vô tình đáng trách.

Những Trưởng Đại Diện Miền như anh Chí Pháp Nguyễn Thanh Quang, Minh Từ Mã Thành Cung, Nguyên Ngô Nguyễn Sĩ Thiệu, Tâm Liên Trần Ngọc Giao, tôi chỉ biết mặt hơn là thân giao, riêng anh Mã thành Cung sau này tôi có gặp nhiều lần ở chùa Long Thiền của Hoà Thượng Huệ Thành, Phó Pháp chủ Giáo Hội Phật Giáo Việt nam, lúc đó anh là Thư Ký Giáo Hội Tỉnh Đồng Nai, anh vẫn điếc lác, vẫn mang máy như ngày xưa vậy.



Chí Pháp Nguyễn Thanh Quang
(1933-2017)

Nguyên Ngô Nguyễn Sĩ Thiệu
(1927-2011)

Minh Từ Mã Thành Cung
(1928-2008)

Tâm Liên Trần Ngọc Giao
(19— - 19—)

Một buổi sáng khoảng năm 1980, tôi đi phố Lê Lợi gặp anh Văn Đình Hy, lúc đó anh làm ở Sở Giáo dục thành phố, tôi

Huỳnh Ái Tông

chào và hỏi anh có được khoẻ mạnh không, đưa cùi chỏ tay phải, phía tôi đi bên cạnh, anh nói : - *Anh bị thấp khớp nặng, em thấy khớp sưng lên không ? Đêm nhưc không ngủ được, nó còn có biến chứng sang tim.* Nghe anh nói, tôi nhìn kỹ thấy cùi chỏ anh bị sưng lên và đỏ bầm, vài năm sau, tôi nghe anh đã qua đời.



Tâm Huyền Văn Đình Hy (1924-1989)

Anh Hy trước kia làm Giám Học Trường Quốc Học, từng làm Trưởng ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Trung Phần, sau anh đổi về Bộ Giáo Dục, vợ anh chị Tổng Tịnh Nhơn đổi về Trường Gia Long. Ở đất mới này anh Hy đã gặp cảnh trái ngang, tôi không rõ những ngày cuối đời anh Hy có được thanh thản không ? Vì tôi biết anh rất ít.

Cũng nên nhắc đến một người nữa là Thiện Quang Đỗ Văn Giu, xưa kia là Gia Trưởng Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, pháp nạn 63, một bác người mập mập có râu tãi dưới cằm bên phải, chạy xe Lambretta trắng làm Gia Trưởng Chánh Đạo, khi ấy bác Giu làm Phó Trưởng Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Nam Việt. Năm 1964, bác làm Trưởng Phái Đoàn Huỳnh Trưởng Thủ Đô ra thăm Huế, trú ngụ tại chùa Linh Quang.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Thiên Quang Đỗ Văn Giu (19-- - 19--)

Một buổi sáng sớm, bác đánh thức mọi người : - *Dậy đi! Dậy đi! Anh em dậy đi ! Ăn khoai lang nè.* Tôi ngồi bật dậy, nhìn thấy trên bàn uống nước, bác mở chiếc khăn tay ra, mấy củ khoai lang nấu bốc khói như vừa mới vớt từ trong nồi. Có anh em nào đó hỏi : - *Bộ bác đi ngủ đò sao về sớm, lại có khoai lang nữa bác ?.* Bác Giu trả lời tự nhiên : - *Ừ ! Đêm hôm đi ngủ đò, sáng dậy sớm, bà chủ gói cho mấy củ khoai, gửi về cho các chú đó !*



Từ trái: anh X, Thạnh, Lưu, Bác Dzu, Tông, Tiến

Huỳnh Ái Tông

Nhà bác Giu trong hẻm Vạn Quốc Tự, xé cổng Cư xá Đô Thành, cũng gần hẻm nhà anh Chuẩn, cũng không xa nhà tôi chi mấy, đi bộ mất chừng 5 phút. Sau năm 1975, tôi có tới thăm bác một lần, bác vẫn khoẻ mạnh, vui mừng gặp lại tôi. Sau đó nghe bác đã mất, tôi bùi ngùi nhớ tới bác, nhớ tới hình ảnh mấy củ khoai lang trong chiếc khăn tay, bốc khói vào buổi sáng sớm, tiết trời lạnh lẽo ở đất thần kinh.

Một ngày cuối năm Mậu Dần (30-1-1999)
Hiệu đính 10-10-2019

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

+

Tính sổ cuối năm

*Đề tặng Trưởng Tâm Trí Nguyễn Quang Vui
đã dẫn dắt, đào tạo, giúp đỡ tôi trở thành người Huỳnh Trường*

Phúc Trung

Tôi có được Email của Mỹ kêu gọi viết bài để đăng Bản Tin vài dịp Tết Ất Dậu, rồi lại được Email của chị Tâm báo tin buồn chị Nguyễn Thị Dương đã già từ chúng ta vào dịp cuối năm này.

Huỳnh Ái Tông

Do vậy, tôi muốn viết một bài đặt tựa là "Tính sổ cuối năm", bởi vì người làm thương mại, đi buôn, vào dịp cuối năm ngồi lại tính sổ xem lại doanh nghiệp của mình lời hay lỗ. Chúng ta Gia Đình Phật Tử, một đơn vị chuyên về Giáo dục tại sao lại không thể tính sổ nhất là sau một thời gian dài 3, 4 thập kỷ. Tôi muốn nói đến Trường Đào Tạo Huỳnh Trường A Dật Da, do Trường Nguyễn Quang Vui thành lập năm 1961, chị Hồng Loan và tôi là hai người tham dự Ban Quản Trị của Trường từ khi mới thành lập cho đến ngày cuối cùng tự giải thể năm 1964. Qua ba khóa huấn luyện, gồm 129 học viên tham dự, đào tạo được 46 Huỳnh Trường.



Ngày khai giảng khóa I, Đoàn Trường Nguyễn Quang Vui nhận cờ Trường

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Trong đó có Trương Tịnh Uyển Nguyễn Thị Oanh, ngày nay là một chị Trưởng đứng đầu trong các Trưởng ngành Nữ của Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm, người chị hơi gầy nên anh chị em đặt cho chị biệt danh là Oanh Gầy để phân biệt với Oanh Mập, chị Trưởng của Gia Đình Giác Hoa.



Từ trái sang phải: Đỗ Kim Oanh (Oanh mập), chị Du, Bác Liệu, Tịnh Uyển (Oanh ốm), Tịnh Phúc

Người kể chúng tôi muốn nói đến là chị Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm, sau khi Trúng cách khóa 2, chị Tâm đã được Ban Quản Trị đề cử vào chức vụ Liên Toán Trưởng Nữ của Trường Đào Tạo A Dật Đa, chị đã cùng Trưởng Phúc Ân Nguyễn Huy Nghiễn Liên Toán Trưởng Nam rất vất vả trong Khóa Đặc Biệt, năm 1964, nay chị là Phó Trưởng Ban Tương Tế, Ban

Huỳnh Ái Tông

Chấp Hành Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại. Đặc trách Bản Tin.



*Từ trái sang phải: Chị Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm,
chị Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh*

Bên Nam, nổi bật nhất là Trương Thiện Linh Đặng Văn Nữ, hiện nay, sau Bác Nhuận Pháp chắc phải là Trương Đặng Văn Nữ là Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Long, vốn là Gia Đình Phật Tử do Trương Trần Ngọc Lạc và Khuu Phụng Chương thành lập. Trương Nữ tuy còn trẻ nhưng tóc đã bạc trắng, Trương có xe đồ chạy đường Sài Gòn - Đơn Dương, trong giới lái xe đặt cho Trương biệt danh là "Năm Đầu Bạc", có lần Trương giải thích về tóc bạc của mình như sau : hồi đó Trương ở binh chủng Không Quân, máy bay rớt, người bị cháy, phỏng cả mặt, được Mỹ chở vào bệnh viện Dã Chiến điều trị, chắc là họ đã tiếp máu của Mỹ Trắng. Nên sau này, tóc của Trương trở

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

nên trắng chó không phải tóc bạc. Nhờ Trường có xe đồ, nên nhiều khi dùng xe của Trường đi sinh hoạt, chỉ phải trả tiền xăng nhớt mà thôi, vợ Trường Nữ là Diệu Nhân La Dĩ Hồng cũng xuất thân từ Trường A Dật Đa.



Từ trái sang Phải: Thiện Linh Đặng Văn Nữ, Tuệ Trí, Cao Bá Hưng, Tịnh Uyển, chị X, Phúc Trung

Kể đến Trường Nữ, không thể không nhắc đến những Trường ở Gia Đình Phật Tử Giác Long đã xuất thân nghề Trường từ Trường A Dật Đa, trước hết là Trường Đỗ Ngọc Đắc, Trường Đắc từng làm Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Long, sau 1975, nghe nói Trường đã cùng gia đình đi Vùng Kinh Tế Mới ở Long Khánh. Sau đó đã xuất gia.

Huỳnh Ái Tông



Từ trái qua phải: người đứng thứ 5 Đỗ Ngọc Đắc

Trưởng Trần Văn Hải và vợ là Trương Ngân cùng xuất thân từ Trường A Dật Đa, nay là chủ hiệu Kim Hoàn ở đường Đỗ Thành Nhân Khánh Hội, vẫn sinh hoạt ở GDPT Giác Long.



Từ trái sang phải: Chị X, Ngân, Hải

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Còn một Trưởng nữa, tôi phải nhắc đến đó là Trưởng Roãn Thái Quyết, khi theo dự khóa A Dật Đa, Trưởng sinh sống bằng nghề sửa chữa đồng hồ ở đường Nguyễn Cảnh Chân, năm 1969 vào quân đội, tôi làm Trung Đội Trưởng Trung Đội Sửa Chữa của Đại Đội 21 Quân Cụ, Tôi đến nhận đơn vị tại Thị xã Cà Mau, tôi đã gặp lại Trưởng Roãn Thái Quyết khi ấy là Trưởng Phòng hành Chánh Ty Cảnh Sát Thị xã Cà Mau, tôi ớn nhất mỗi lần đi thăm Quyết, Quyết và gia đình ở trong Ty, muốn vào nhà Quyết phải đi vào Ty Cảnh Sát rồi đi qua một dải nhà nhốt tù, tôi không khỏi động tâm thương xót cho cảnh tù đầy của họ, Nay Roãn Thái Quyết không còn đi sinh hoạt, anh là chủ một hiệu bán đồng hồ gần nhà hàng Văn Cảnh.

Một Trưởng nữa của Giác Long, tốt nghiệp A Dật Đa đã sớm hy sinh cho tổ quốc tại chiến trường Campuchia vào khoảng năm 1965, đó là Trưởng Sâm.

Giác Minh thì có Trưởng Diệu Khánh Nguyễn Thị Dương, tốt nghiệp khóa 1 A Dật Đa, chị Dương tánh tình hiền hậu, chị đã sinh hoạt lâu năm ở Giác Minh, từ chùa Giác Minh sau này sang Lâm Tế. Năm 1990 đi dự Hiệp Kỳ toàn quốc tổ chức tại chùa Linh Sơn Đà Lạt, phái đoàn đi nguyên một chuyến xe của "Năm Đầu Bạc", do tính nhằm phái đoàn Vĩnh Nghiêm đến nơi sớm mấy ngày, không thể chờ đợi lâu, nên phái đoàn về sớm, để lại có tôi và chị Dương, chia tay nhau tại thác Gougard phái đoàn về Sài Gòn, chị Dương và tôi lên xe đò trở lại thành phố Đà Lạt, đêm đó tôi vào nhà anh Toàn ăn cơm tối và ngủ lại đêm với anh, hôm sau thì có thêm các anh chị ở Sài Gòn, Gia Định lên và các tỉnh về, buổi tối hôm ấy chị Dương với con gái của chị và tôi thả bộ ra Hồ Xuân Hương, ngắm cảnh hồ về đêm, nhìn sang nhà thủy tạ gọi cho tôi nhớ tới hai mươi lăm năm trước, Trưởng Nguyễn Khắc Từ, Tuệ Linh và tôi đã ngồi đó, uống nước ngắm trăng.

Huỳnh Ái Tông

Hôm sau 19 tháng 6 Canh Ngọ (9-8-1990), ngày vía đức Quán Thế Âm, Gia Đình Phật Tử toàn quốc đã tổ chức lễ Hiệp Kỳ GDPT Việt Nam tại chùa Linh Sơn, sau lễ có cúng Trai Tăng, và cuối cùng là một bữa cơm thân mật sau 15 năm gian khổ, xa cách. Chiều hôm đó, chúng tôi già từ Đà Lạt, đi trong chuyến xe đò lữ có một Liên Đoàn Trưởng của một GDPT ở Gia Định, anh Hải Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Hạnh, Gia Đình mà một thời kịch sĩ Thanh Hoài làm Gia trưởng, phu nhân của Hải, cũng là một chị Trưởng, chị Dương, cô con gái chị Dương và tôi. Đó là kỷ niệm chị Dương với tôi những ngày ở Đà Lạt.



Từ trái sang phải: người thứ 5 là Nguyễn Khắc Từ, con gái chị Dương, chị Nguyễn Thị Dương

Giác Minh còn có Huỳnh Hữu Tâm có biệt danh là "Tâm Đen" để phân biệt với Phạm Minh Tâm là "Tâm Trắng", năm nay, Tâm Trắng nhờ tôi chuyển đến Tâm Đen một chút quà cho Tết Ất Dậu, ngoài ra còn có Phan Thái Hà, Mai Viết Đa, Đào Hiếu Thảo đều xuất thân từ A Dật Đa.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



*Từ trái sang phải: Đặng Đình Khiết, Phùng Thị Thọ,
Đào Hiếu Thảo*

Còn một Tâm nữa thường đi chung với Lê Viết Tân, cả hai cũng đều xuất thân từ A Dật Đa và đều sinh hoạt ở Giác Hoa, Tâm sau này có nhà ở khu Tân Bình cũng là chủ xưởng dệt, vợ cũng là chị Trường sinh hoạt ở Giác Hoa, còn Lê Viết Tân độc thân, sau anh xuất gia theo phái Khất sĩ, một lần chị Cúc nói với tôi về chuyện tình cảm của Tân.



Hồ Xuân Tâm và tôi, ảnh chụp tại nhà Tâm năm 2019

Huỳnh Ái Tông

Ở Giác Đạt, ngoài Đức Châu Vũ Ngọc Khuê còn có các Trường Vũ Hữu Phùng, Bồ Thị Kim Lang, Kim Cúc, Tô. Khi đi "Học Tập Cải Tạo" trong rừng Cà Tum, Khuê và tôi có lần gặp nhau, trong một buổi vui Xuân, sau này trở về đi làm, cả hai làm việc gần khu "Nhà Hát Lớn", nên thỉnh thoảng trong giờ làm việc tôi bỏ đi phố vẫn gặp Khuê luôn.



Ở Gia Đình Phật Tử Giác Quang, có Sơn và Lê Đình Cần, Cần là bạn học cùng lớp với tôi, sau này là đồng nghiệp giáo chức, khi đi "Học Tập Cải Tạo", cũng trong rừng Cà Tum đó, Cần và tôi ở chung một Khối, khác "B", lúc mới lên rừng, cả hai chúng tôi cuộc đất trồng đậu phộng riêng, đào lỗ gieo hạt rồi vài hôm sau ra thăm mới biết mình dại, những hạt đậu phộng là món ăn của các chú Chuột, Sóc, đầu có để cho nó lên cây. Sau khi về tôi đi làm Công nhân viên, còn Cần làm Chủ Nhiệm Hợp Tác Xã ở bên Khánh Hội.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Lê Đình Cẩn và tôi cùng dự Hội chợ CHS THKT Cao Thắng

Gia Đình Giác Trí, ngoài chị Oanh ra còn có chị Nghiệp, Nguyễn Sĩ Kháng, sau chị Hồng Loan, trước chị Oanh, Kháng là Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Trí.

Không lẽ, tôi không nhắc đến Chị Nhiễm, Khoá Đặc Biệt, là phu nhân của Trưởng Nghi Yên hay là Phúc Ân Nguyễn Huy Nghiễn.



Đôi vợ chồng già hạnh phúc: Nhiễm và Nghiễn

Còn Trưởng Hiền, Khóa 1, hình như sinh hoạt ở Giác Hoa, sau về Huế. Năm 1964, Phái Đoàn Huỳnh Trưởng Thủ Đô ra Huế, tôi có gặp Hiền nhà ở gần Chợ Đông Ba. Chị Ngân, Hiền và tôi

Huyền Ái Tông

có chụp một tấm ảnh lúc Hiền hướng dẫn đi viếng chùa Diệu Đế.

Một Trưởng nữa là Ong Hồng Phi, Khóa 1, tôi không nhớ sinh hoạt ở Gia Đình nào, nhà của Phi là một tiệm bán Giày ở đường Lê Thánh Tôn, xé cửa rạp Lê Lợi.

Tôi nghĩ đã viết xong bài, bỗng nhiên nhớ đến một chuyện phải viết thêm. Khóa 1 A Dật Đa có hai khoá sinh tên Mai, bây giờ tôi không nhớ họ của hai khoá sinh ấy, nhưng có một cô da trắng, mặt tròn trông phúc hậu các cô đặt cho biệt danh là Mai trắng để phân biệt với cô Mai khác, người dong dỏng cao, da bánh mật, có nét sắc sảo là Mai đen. Có lẽ Mai trắng nghỉ nửa chừng, còn Mai đen tham dự đến cuối khóa, Nhưng cả hai, tôi đều không gặp lại sau thời gian Pháp nạn 1963.

Đến khoảng năm 1970, hay sau đó vài năm, tại nhà chị Đoàn Thị Kim Cúc ở sau Tổng Vụ Thanh Niên, một hôm tôi tới thăm chị và các em Phú, Quỳnh, Trâm, Phượng, Phước. Nhưng hôm ấy các em đi học hay đi chơi cả, chị Cúc nói với tôi:

"- Tông à ! Hồi đó Mai ở A Dật Đa đi làm việc ở Cần Thơ về ghé thăm chị, Mai có đưa cho chị một số tiền và nói rằng em còn đi học, lại đi sinh hoạt nhiều khi tốn kém, Mai có chút tiền dư không cần dùng, nhờ chị đưa cho em, để khi cần cho sinh hoạt, em có mà chi dụng. Chị giữ tiền ấy một thời gian mấy tháng, sau đó Mai về ghé thăm, chị trao lại tiền ấy cho Mai và nói là em gửi lời cảm ơn Mai, nhưng em có đủ tiền xài rồi, không cần thêm nữa."Tôi chỉ ngồi nghe chị Cúc nói, không hỏi lời nào vì tôi bị xúc động, nếu tôi hỏi chắc chị đã có sẵn câu trả lời, bởi vì chị đã im lặng giữ kín đến khoảng 10 năm sau chị mới nói cho tôi nghe, chắc không phải chị quên, chị cố ý đó.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Nay tôi muốn hỏi chị Mai trắng hay Mai đen, nhưng mà chị đã giữ kín nó đến thiên thu rồi. Tôi tự an ủi mình Mai nào cũng là Mai của A Dật Đa, có một nghĩa cử, một tấm lòng với Trường của mình.



Từ trái: Trúc Hải, Mai Viết Đa, Ong Hồng Phi, Hiền, Hà (đứng sau), Sâm, Càn, Sơn.

Hàng ngồi: chị Oanh, chị Dương, chị X, Mai đen (Ảnh chụp năm 1961 hay 1962)

Tôi cố gắng nhớ thêm, nhưng không làm sao nhớ hết những Khóa sinh đã đi qua A Dật Đa, xưa kia tóc còn xanh, nay tóc đã phai màu, kẻ còn, người mất. Điều đáng quý như chị Dương, tuổi đã cao, thêm bệnh tim mãn tính vậy mà vẫn tinh tấn tu học, thọ Bát Quan Trai, theo dự lớp Phật Học Cơ Bản ở Đạo tràng Khuông Việt, để cho một ngày về đất Phật. Nay chắc chị đã về đến.

Xuân sắp về luôn luôn gọi cho người ta nhớ đến bài "Cáo Tật Thị Chúng" của Thiền sư Mãn Giác:

Huỳnh Ái Tông

*Xuân khứ bách hoa lạc,
Xuân đáo bách hoa khai.
Sự trục nhãn tiền quá,
Lão tòng đầu thượng lai.
Mạc vị xuân tàn hoa tận lạc,
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai*

Ngô tất Tố dịch :

*Xuân ruổi trăm hoa rụng,
Xuân tới trăm hoa cười.
Trước mắt, việc đi mãi.
Trên đầu, già đến rồi.
Đừng tưởng xuân tàn hoa rụng hết,
Đêm qua, sân trước, một cành mai.*

Hoặc người ta nhớ đến bài “Ông Đồ” của Vũ Đình Liên:

*Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông đồ già
Bày mực tàu giấy đỏ
Bên phố đông người qua.*

.....
*Năm nay đào lại nở,
Không thấy ông đồ xưa.
Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?*

Nhân dịp xuân về, cho tôi gửi đến tất cả anh chị khóa sinh A
Đạt Đa năm xưa: Chúc năm mới luôn luôn tinh tấn và an lạc.

28-01-2005

Ngày 4-10-2019

Một thời để nhớ



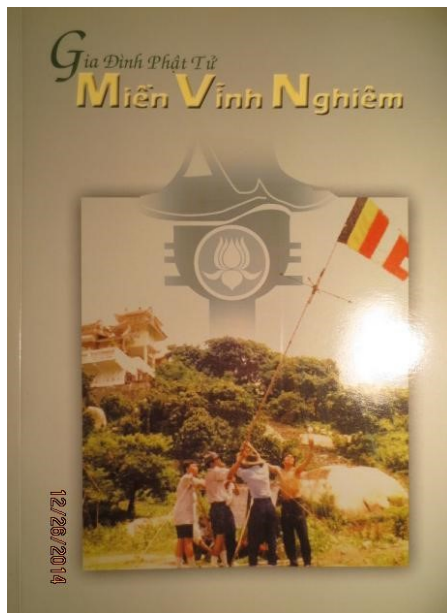
*Từ trái Đặng Văn Nữ, Nguyễn Hữu Hy, Huỳnh Ái Tông,
Ngô Kim Quy, Tịnh Phúc, Tịnh Uyển*

Năm nay về Việt Nam, sau khi tham dự Hiệp Kỳ GDPT Vĩnh Nghiêm và Mười năm tưởng nhớ Ngô Mạnh Thu được tổ chức tại Tổ đình Vĩnh Nghiêm, sau đó tôi được các Trưởng Tịnh

Huyền Ái Tông

Uyển Nguyễn Thị Oanh và Tuệ Trí Lê Xuân Kiều tới thăm, họ hỏi tôi về những Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm, đã sinh hoạt trước năm 1975.

Tôi thiết nghĩ trên Trang nhà Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải ngoại, đã có bài viết *Sự hình thành GDPT Vĩnh Nghiêm*, bài này có thể giải đáp thắc mắc của những anh chị Trưởng quan tâm về quá trình sinh hoạt của GDPT miền Vĩnh Nghiêm, để trả lời câu hỏi này được chính xác hơn, tôi nhớ trong tờ rời in về Trại Quảng Đức năm 1964, do Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam, tiền thân của BHD/GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, tổ chức tại khu Giải Trí Trường Thị Nghè Gia Định, trong đó có ghi số GDPT thuộc Giáo Hội tham dự và trong Tập Kỷ Yếu *GDPT Miền Vĩnh Nghiêm* ấn hành năm PL. 2547, trong bài *Tiến trình hình thành GDPT Miền Vĩnh Nghiêm* cũng có nêu danh một số GDPT.



Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Nói về Trại Hợp Bạn do Ban Hướng Dẫn GDPT tổ chức, có Trại Lâm Tỳ Ni tổ chức tại Sân Vận Động Quân Đội từ 21 đến 22-5-1961, Trại Quảng Đức năm 1964 như đã nêu trên và Trại Lâm Tỳ Ni 2 vào dịp Hè năm 1967, tại khu Chuồng Nai của Sở Thú Sài Gòn.

Do không có trong tay các tài liệu trên, tôi đã hẹn với chị Oanh và anh Kiều sẽ cho biết các GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, đã sinh hoạt trước năm 1975 sau khi tôi về Mỹ.

Về Mỹ, tôi đã lục tìm tờ rời in về Trại Quảng đức, trong đó ghi rõ 15 đơn vị đã tham dự, gồm có 11 đơn vị ở Sài Gòn – Gia Định và 4 đơn vị ở tỉnh, xếp theo thứ tự abc như sau:

- 1.- GDPT Giác Đạt (Gia Định)
- 2.- GDPT Giác Hạnh A (Long Khánh)
- 3.- GDPT Giác Hạnh B (Bình Long)
- 4.- GDPT Giác Hoa (Sài Gòn)
- 5.- GDPT Giác Hoàng (Gia Định)
- 6.- GDPT Giác Huệ (Gia Định)
- 7.- GDPT Giác Lâm (Biên Hòa)
- 8.- GDPT Giác Long (Sài Gòn)
- 9.- GDPT Giác Minh (Sài Gòn)
- 10.- GDPT Giác Quang (Gia Định)
- 11.- GDPT Giác Sơn (Gia Định)
- 12.- GDPT Giác Tâm (Chợ Lớn)
- 13.- GDPT Giác Trí (Gia Định)
- 14.- GDPT Giác Tuệ (Sài Gòn)
- 15.- GDPT Giác Viên (Biên Hòa)

Huỳnh Ái Tông

AI HOP BAN CÁC GIA ĐÌNH PHẬT-TỬ GIÁO HỘI TĂNG-GIA BẮC-VIỆT

- Tên Trại : "QUANG-ĐỨC"
- Khu Hòa : "ĐÔNG"
- Địa Điểm : Khu Giải-Trí Trường Thị-Nghề
- Thời Gian : Từ 18g00 ngày 27-3-64 đến 18g00 ngày 29-3-64

Thành Phần Ban Quản Trại

Trại Trưởng : H.T. cấp Tấn Trường-Văn-Sang (Phó Trưởng Ban Hướng Dẫn kiêm LĐT/GĐPT, Giác-Quang)

Trại Phó : H.T. cấp Tin Nguyễn-Dinh-Nam (Liên-Đoàn-Trưởng GĐPT Giác-Minh)

Trại Phó : H.T. cấp Tin Ng-thị Hồng-Loan (Liên-Đoàn-Trưởng GĐPT Giác-Trí)

Thư Ký Trại : H.T. cấp Tin Nguyễn-Văn-Bình (Tổng Thư Ký Ban Hướng Dẫn)

Thủ Quỹ Trại : Báo-Hiền Đoàn-thị Kim-Cúc (Giáo-Trưởng GĐPT Giác-Hòa)

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

Hội-Dồng Kỳ-Luật

TRẠI HOP BAN

"QUANG - ĐỨC"

- Với sự tham dự của các Gia-Đình Phật-Tử
- Giác-Đạt (Gia-Định)
 - Giác-Hạnh A (Long-Khánh)
 - Giác-Hạnh B (Hinh-Lang)
 - Giác-Hoa (Saigon)
 - Giác-Hoàng (Chợ-Lớn)
 - Giác-Huê (Gia-Định)
 - Giác-Lâm (Biển-Hà)
 - Giác-Leng (Saigon)
 - Giác-Minh (Saigon)
 - Giác-Quang (Gia-Định)
 - Giác-Sơn (Long-Khánh)
 - Giác-Tâm (Chợ-Lớn)
 - Giác-Trí (Gia-Định)
 - Giác-Tuệ (Saigon)
 - Giác-Viên (Biển-Hà)

HIỆU LỆNH TRẠI

- Tập họp các Đợt: GĐPT : 1 giờ sáng dài và 5 tiếng sau cùng (bằng tiếng Anh)
- Họp Ban Trại Trưởng và các Tiểu Ban : 2 lần chủ nhật (bằng tiếng Anh)
- Họp các Liên Đoàn Trưởng : 3 lần chủ nhật (bằng tiếng Anh)
- Thông báo giờ ăn, giờ nghỉ và yên lặng : 1 lần chủ nhật và 1 lần chủ nhật (bằng tiếng Anh)
- Cập cứu S.O.S : 3 tiếng sáng, 3 tiếng trưa, 3 tiếng chiều (bằng tiếng Anh)
- Gọi H.T. trực tại : 3 lần chủ nhật (bằng tiếng Anh)

CHƯƠNG TRÌNH

- Thứ Sáu 27-3-64
- 18g00-18g30: Giới thiệu Trại của Ban Trại Trưởng và các Tiểu Ban
 - 19g00-22g00: Trang trí Phòng và Khán Đài Trại Trưởng và Ban Hướng Dẫn
 - Trưng bày cho Ban Trại Trưởng và Ban Hướng Dẫn
 - Kiểm soát việc đóng thu các GĐPT.
 - 22g00-23g00: Họp Ban Trại Trưởng - Giải Lao
 - 24g00-04g00: Ngủ
- Thứ Bảy 28-3-64
- 06g30-07g30: Giới thiệu Trại của ngành Thiếu và Nam nữ P.T
 - 07g30-10g00: Trang trí và Sạch hoạt
 - 10g30-12g00: Chuẩn bị cơm trưa - Dâng cơm
 - 12g30-13g00: Nghỉ trưa
 - 13g00-14g30: Giới thiệu Trại của nam, nữ thanh niên
 - 15g00-16g30: Sạch hoạt.Thuộc quyền diễu hành của B.T.T.
 - 16g30-17g00: Cơm chiều
 - 17g00-18g00: Chuẩn bị bữa tiếp quý Thưa Ông Thầy
 - 18g00-20g00: Lễ khai mạc
 - a) - Chào Quốc Kỳ và Ban Kỳ
 - b) - Niệm danh hiệu Phật và các đức Phật của Thành Đô và Đạo
 - c) - Trình diện các Đợt và GĐPT
 - d) - Diễu hành khai mạc các Ban tổ chức
 - e) - Giới thiệu bữa ăn trưa và các bữa tiệc của H.T.
 - f) - Giới thiệu của Ban Trại Trưởng và Ban Hướng Dẫn
 - g) - Hẹn giờ gọi quý Thưa Ông Thầy và quan khách tham khảo bữa tiệc
 - 20g00-22g00: Chương trình hòa nhạc của GĐPT
 - 22g00-23g00: Tiệc trà liên hoan
 - 24g00-06g00: Ngủ
- Chủ Nhật 29-3-64
- 06g00-07g00: Tập dục, vệ sinh cá nhân
 - 07g00-07g30: Dâng cơm
 - 07g30-08g30: Giới thiệu hoạt của Trại Họp Ban
 - 08g30-10g30: Trao Phôi bữa Dâng Dụ và quà kỷ niệm
 - 10g30-12g00: Chuẩn bị cơm trưa - Dâng cơm
 - 12g00-13g00: Nghỉ trưa
 - 13g00-15g00: Trình diện các Gia-Đình bạn và xã hội
 - 15g00-16g00: Dâng lễ vật và lễ m. m.
 - 16g00-18g00: Trao Phôi Trại-Giải lao.

Năm 1964, sau khi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất được thành lập, GĐPT Giác Quang, Giác Đạt sinh hoạt trong Ban Hướng Dẫn GĐPT tỉnh Gia Định.

16. Khoảng năm 1967-1968, GĐPT Giác Hải do nghệ sĩ Thanh Hoài làm Gia Trưởng, Trưởng Đặng Phùng Hải làm Liên Đoàn Trưởng sinh hoạt tại chùa Hải Đức, đường Cô Giang Xã Phú Nhuận nay là phường 2 Quận Phú Nhuận Tp. HCM. Về sau GĐPT này dời về chùa Vạn Quang, 61 Ấp Hàng Dầu, khu Ông Tạ do anh Nguyễn Văn Đính làm Gia Trưởng, anh Đặng Phùng Hải làm Liên Đoàn Trưởng, có chị Trương Nguyễn thị Huệ là vợ anh Hải cùng sinh hoạt, đơn vị này hoạt động từ năm 1972 đến năm 1975 thì tan hàng.

17. Sau năm 1963, có GĐPT Giác Đức được thành lập, sinh hoạt tại Trung tâm Vạn Hạnh, số 210 đường Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình. Bác Tân Lập làm Gia Trưởng, anh Quang làm Liên Đoàn Trưởng.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

18. GDPT Giác Tín sinh hoạt tại Tổ đình Vĩnh Nghiêm. GDPT này do chị Trần Thị Kim Dung làm Gia Trưởng, chị Hồng Loan làm Liên Đoàn Trưởng, anh Nguyễn Quốc Hùng làm Thư ký, sinh hoạt từ năm 1973 đến năm 1975 thì tan hàng.

19. GDPT sinh hoạt ở chùa Tiên Long, Xóm Mới. Gia Đình (có Trưởng Nguyễn Hữu Công sinh hoạt)

20. GDPT Giác Hòa sinh hoạt tại chùa Hưng Phước (trại Tiểu Đoàn 1 Nhảy dù cũ), đối diện nghĩa trang Đô Thành, do Bác Nhuận Pháp làm Gia Trưởng, chị Tịnh Uyển làm Liên Đoàn Trưởng, sinh hoạt từ năm 1980 đến 1984 thì ngưng, vì chính quyền không cho phép, sau đó đơn vị này đi lang thang đến ngày lễ lớn thì về Vĩnh Nghiêm. Đến năm 1993 thì trụ lại Vĩnh Nghiêm, trở thành GDPT Vĩnh Nghiêm ngày nay.

21. GDPT Giác Hạnh, trước do anh Đặng Phùng Hải và Trưởng Nguyễn Thị Huệ thành lập tại chùa Phước Hải từ năm 1980, đến năm 1982, Sư cô Tịnh Nguyên viện chủ chùa Phước Hải mời vợ chồng Phùng Văn Ngọc và Đỗ Thị Thanh Mai về làm Liên Đoàn Trưởng và Liên Đoàn Phó Gia Đình này.

22. GDPT Giác Nguyên sinh hoạt tại chùa Giác Nguyên, chùa tọa lạc tại số 129F/186/2 Bến Vân Đồn, phường 4, quận 4, TP. HCM. Chùa không thuộc hệ phái Vĩnh Nghiêm nhưng đơn vị này, sinh hoạt theo GDPT Miền Vĩnh Nghiêm.

Tương cũng cần nhắc lại GDPT Giác Dũng được thành lập tại chùa Phổ Quang, thuộc Bắc Việt Nghĩa Trang, là đơn vị có số đoàn sinh đông nhất thời bấy giờ, trên dưới 400, sau đổi thành Giác Trí, nay sinh hoạt tại chùa Giác Ngạn, cải danh là GDPT Giác Ngạn.

Huỳnh Ái Tông

Tiền thân GDPT Giác Hoa sinh hoạt tại chùa Long Vĩnh, 394 Lê Văn Sỹ Quận 3, nguyên là GDPT Giác Thanh, trước đó là Giác Tâm B sinh hoạt tại chùa Phú Thạnh, là một chi nhánh của GDPT Giác Tâm ở Chợ Lớn.

GDPT Giác Hạnh B ở Lộc Ninh, tỉnh Bình Long, nguyên là GDPT Giác Tâm, sinh hoạt ở chùa của ngài Quảng Long, sau đổi thành Giác Hạnh, trùng tên với GDPT Giác Hạnh ở Túc Trưng nên có thêm chữ B.

Các GDPT thuộc Hội Việt Nam Phật Giáo gồm có:

- GDPT Minh Tâm sinh hoạt tại chùa Phước Hòa, Quận 3, Sài Gòn.
- GDPT Minh Trí, sinh hoạt tại chùa Khuông Việt, xã Tân Sơn Hòa, Gia Định.
- GDPT Minh Đức, sinh hoạt tại Chi hội Bình Đông, Quận 5, Chợ Lớn.
- GDPT Minh Tiến sinh hoạt tại chi hội Phú Bình, Quận 7, Chợ Lớn.
- GDPT Minh Hòa, sinh hoạt tại chi hội Bình Trước, tỉnh Biên Hòa.

Cũng cần nhắc lại, trước 1964 có Tổng hội Phật Giáo Việt Nam lãnh đạo 6 tập đoàn Phật giáo, gồm 3 Tăng Già và 3 Cư sĩ. Tại Sài Gòn có 4 tập đoàn Phật giáo là Giáo Hội Tăng Già Nam Việt, trụ sở tại chùa Ấn Quang, Hội Phật Học Nam Việt trụ sở tại chùa Xá Lợi, Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam, trụ sở tại chùa Giác Minh, số 578 Phan Thanh Giản, Quận 3 Sài Gòn, Hội Việt Nam Phật Giáo, trụ sở tại chùa Phước Hòa, Quận 3 Sài Gòn.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Chỉ có 3 tập đoàn sau có tổ chức Gia Đình Phật Tử. Để phân biệt, các GDPT thuộc Hội Phật Học Nam Việt có tên đứng đầu là Chánh như Chánh Đạo, Chánh Minh, Chánh Thọ ..., các GDPT thuộc Hội Việt Nam Phật Giáo có tên đứng đầu là Minh như Minh Tâm, Minh Tiến ..., các GDPT thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam có tên đứng đầu là Giác như Giác Minh, Giác Dũng, Giác Long ...

Sau 1975, con chim đầu đàn của họ Giác không còn nữa, cho đến nay vẫn chưa có cơ duyên khôi phục lại, những con chim oanh vũ xưa, nay ít ra cũng U60. Nhìn lại ngôi chùa Giác Minh kia, họ đã nghĩ gì ? Hồi tưởng được những gì còn lại ?

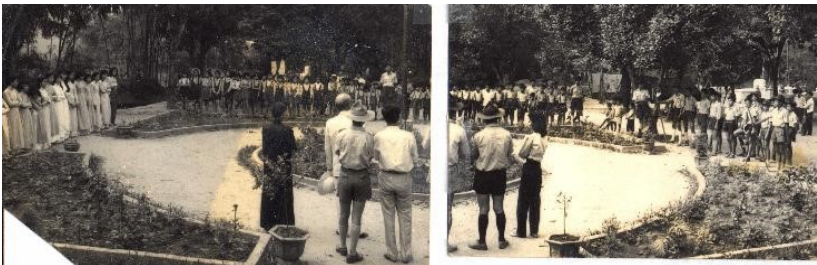


Bài Tiến Trình hình thành GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, lần đầu tiên tôi viết với tựa Lịch trình tiến triển GDPT Việt Nam, đăng trong Tài Liệu Học Tập Gia Đình Phật Tử của Trường Đào Tạo Huỳnh Trương A Dật Đa, thuộc Ban Hướng Dẫn GDPT Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, được quay Ronéo cho Khóa 2 của Trường này vào đầu năm 1963.

Huỳnh Ái Tông



Với bài viết vào thời điểm đó, tôi được Đại Đức Chính Tiến, Ủy viên Thanh Niên Phật tử của Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, thưởng cho một ngàn hai trăm đồng, tôi đã dùng số tiền thưởng này mua một cặp kính Pháp hiệu Nylor, một cây viết Pilot của Nhật và một cái áo Jacket.



Trại Bồ Đề Liên Gia Đình Minh Tâm-Giác Minh tại chùa Giác Sanh, Phú Thọ Hòa năm 1960, do Ph. Trung làm Trại Trưởng

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Với những chức vụ tôi từng đảm nhiệm như Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Minh, Quyền Liên Đoàn Trưởng GDPT Minh Tâm, Đoàn Trưởng Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A Dật Đa, Tổng Thư Ký Ban Hướng Dẫn GDPT/GHTGBVTMN, Tổng Thư Ký Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, Thư ký Ban Đại Diện BHDTW/GDPTVN Tại Miền Vĩnh Nghiêm từ những năm 1960 cho đến năm 1990.



Ảnh chụp tại đài Lục Hòa Trại trường GDPTVN tại Đà Lạt

Huỳnh Ái Tông

Trong thời gian đó, những thăng trầm của các GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, tôi có đóng góp, chia sẻ những khó khăn và vinh quang của họ. Những ngày tháng đó gồm những buồn, vui đáng nhớ trong cuộc đời làm Trưởng của tôi.

Lou. 26-XII-2014

Bổ túc 5-II-2015

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

+

Viết vì người nằm xuống



Có lẽ vào năm 1962, anh Văn Tâm Sĩ Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Dững rời khỏi chức vụ, không còn sinh hoạt tại Gia Đình này nữa. Ban Hướng Dẫn GDPT Giáo Hội Tăng

Huyền Ái Tông

Già Bắc Việt tại Miền Nam, tìm cách giải quyết cuộc khủng hoảng trong Ban Huynh Trưởng, một Gia Đình mạnh nhất Thủ Đô thời bấy giờ, Đoàn sinh có khoảng 400 em.

Trưởng Tâm Trí Nguyễn Quang Vui, Phó Trưởng Ban xung phong xuống chùa Phổ Quang ở Nghĩa Trang Bắc Việt đảm nhiệm chức vụ Liên Đoàn Trưởng, khi đó Bác Thụy Lâm chủ nhân một hiệu Đông Dược Phòng ở đường Gia Long làm Gia Trưởng, Đại Đức Thích Thanh Long sau này là Giám Đốc Nha Tuyên Ủy Phật Giáo, một vị danh Tăng trong Trại Cải tạo, lúc đó ngài làm Cố vấn giáo lý, còn Thượng Tọa Thích Trí Dũng, trụ trì chùa Phổ Quang, ngài cũng là Phó Chủ tịch Liên Minh A Châu Chông Cộng.

Trưởng Tâm Trí sau một thời gian tả xông hữu vỗ về chừng vài tháng, Ban Huynh Trưởng tạm ổn định, Trưởng cải danh Gia Đình Phật Tử Giác Dũng thành Giác Trí, muốn hiểu Trí đây là Trí Dũng cũng được mà Trí đây là Tâm Trí cũng xong. rồi Trưởng giao Gia Đình Giác Trí lại cho Ban Hướng Dẫn.

Ban Hướng Dẫn nhìn quanh đi quẩn lại thì chỉ có Trưởng Đào Tạo Huynh Trưởng A Dật Đa là có thể đảm nhận điều hành GDPT Giác Trí lúc đó. Trưởng này cũng là sáng kiến táo bạo, độc đáo của Trưởng Nguyễn Quang Vui và độc nhất của GDPT Việt Nam, vì sau này Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam có chương trình thành lập Trưởng nhưng không thực hiện được. Trưởng này lúc đó tôi là Đoàn Trưởng, anh Tâm Hòa Ngô mạnh Thu Đoàn Phó, chị Diệu Quỳnh Hồng Loan Đoàn Phó và anh Tôn Thất Chiêm Thư ký.

Sở dĩ giao nhiệm vụ cho Trưởng bởi vì chị Hồng Loan từng là Liên Đoàn Phó của Gia Đình này. Đoàn A Dật Đa đảm trách, như thế tôi phải kiêm nhiệm Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Trí, lúc đó tôi phải học thi Tú Tài nên chỉ một thời gian ngắn, Trưởng đề nghị được Ban Hướng Dẫn chấp thuận, giao cho chị

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Hồng Loan giữ chức vụ Liên Đoàn Trưởng, vẫn bác Thụy Lâm làm Gia Trưởng và Thầy Thanh Long làm Cố Vấn Giáo Lý.

Chị Hồng Loan làm Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Trí một thời gian vài tháng lại đề nghị anh Nguyễn Sĩ Kháng làm Liên Đoàn Trưởng GDPT này, bác Thụy Lâm nghỉ, có một chị huy danh là Tiếng, nhà hình như ở khu Vườn xoài Trương Minh Giảng làm Gia Trưởng, rồi sau đó mới đến bác Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu làm Gia Trưởng, trước Pháp nạn 1963 cho mãi đến sau này cải danh thành Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm, vì sinh hoạt tại Tổ đình Vĩnh Nghiêm.

Hình ảnh một người trung niên mặc quần dài kaki vàng, áo sơ-mi trắng cụt tay, tóc hót ngắn gọn, đến chùa Xá Lợi chen lẫn trong màu Lam của đoàn sinh Gia Đình Phật Tử để tham gia tuyệt thực, hay để nghe các buổi giảng của Thầy Giác Đức, là hình ảnh ghi đậm nét vào ký ức của tôi cho đến ngày nay, bởi vì thời đó nhiều Huỳnh Trường kỳ cựu còn không dám tới chùa, đây là một vị gia trưởng chân ướt chân ráo mới vào GDPT đã dám tham gia Phong trào Phật giáo, đòi hỏi chánh phủ thực thi chánh sách bình đẳng tôn giáo, tôi kính trọng vị Gia trưởng GDPT Giác Trí này.

Sau khi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất được thành lập, hai GDPT thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam là GDPT Giác Quang và Giác Đạt, tham gia hình thành ban Hướng Dẫn GDPT Tỉnh Gia Định, do đó ngày 1-5-1964 một Đại Hội Huỳnh Trường GDPT thuộc GHTGBV Tại MN họp tại Thanh Minh Thiền Viện đã bầu bổ xung các chức vụ khiếm khuyết, do đó các Huỳnh Trường đã bầu cho Bác Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu thay thế anh Trương Văn Sang chức Phó Trưởng Ban và đến Đại Hội Huỳnh Trường GDPT Miền Vĩnh Nghiêm đầu tiên tại chùa Phước Hòa ngày 19-7-1964, đã bầu

Huỳnh Ái Tông

Bác Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu vào chức Trưởng ban Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm.

Bác giữ chức vụ này cho đến năm 1967 khi GHPGVNTN bị phân chia thành Phật Giáo Ấn Quang và Quốc Tự, khi đó thì tôi đã lên Cao nguyên dạy học, rồi bị động viên đi Sĩ Quan Trừ bị, cho đến năm 1970 tôi được chuyển về Sài Gòn dạy học và đi học lại ở Đại Học Vạn Hạnh.

Để chuẩn bị cho Đại Hội Huỳnh Trưởng GDPT toàn quốc năm 1973, Ban Hướng Dẫn Trung Ương yêu cầu bác Nguyễn Đức Lợi cũng như bác Tôn Thất Liệu phục hoạt Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, tôi được bác Nguyễn Đức Lợi gọi đến tổ chức Đại Hội Huỳnh Trưởng Miền Vĩnh Nghiêm để bầu Ban Hướng Dẫn, lúc đó vào khoảng tháng giêng hay tháng 2 năm 1973, tôi bàn và được hai bác chấp thuận tổ chức một Đại hội thu hẹp trong phạm vi các GDPT tại Thủ đô, bầu một Ban Hướng Dẫn Lâm Thời nhiệm kỳ 1 năm, sau Đại Hội Huỳnh Trưởng toàn quốc, có thời gian củng cố sẽ bầu Ban Hướng Dẫn chính thức, về mặt pháp lý nhờ Ban Chính Tín Phật Tử của cụ Đức Lan giúp đỡ, cụ Đức Lan đã cho mượn nhà của cụ ở đường Ngô Đình Khôi cũng gần chùa Vĩnh Nghiêm để tổ chức họp và sau đó cụ cũng cho mượn nhà làm văn phòng Ban Hướng Dẫn một thời gian.

Qua Đại Hội thu hẹp đó, bác Tôn Thất Liệu được các Huỳnh Trưởng tín nhiệm bầu vào chức Trưởng Ban, Ban Hướng Dẫn xúc tiến tham gia Đại Hội Huỳnh Trưởng tại Đà Nẵng, giới thiệu anh Trần Ngọc Lạc tham gia Trại Vạn Hạnh đầu tiên của GDPT tại Trại Trường Đà Lạt vào Noel năm 1973. Sau đó, tôi ngưng sinh hoạt vì bận sinh kế và học hành.

Sau năm 1975, bác Nguyễn Đức Lợi chỉ đạo cứ để cho các Gia Đình tự sinh hoạt, khi tôi đi Học tập cải tạo về năm 1977, tôi được mời tới sinh hoạt tại chùa Vĩnh Nghiêm vào 10 giờ sáng

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Tết Nguyên Đán, sau lễ Phật tụng kinh rồi vào Trai đường chúc Tết Hòa Thượng Thanh Kiểm, và những ngày lễ Phật Đản hay Vu Lan đều có khóa lễ ở Chánh Điện chùa Vĩnh Nghiêm vào lúc 3 giờ chiều, các em GDPT Giác Trí, Giác Long, Giác Hoa thường tham dự đều, các em vẫn mặc đồng phục, mặc nhiên sinh hoạt trở lại, bác Tôn Thất Liệu nói với tôi:

- Bác Đức Lợi mất rồi, nay Chị Cúc vẫn giữ Thủ Quỹ, còn anh là Tổng Thư Ký như trước, chúng ta cùng nhau giữ sinh hoạt này cho các em có nơi tu tập.

Cứ thế chúng tôi sinh hoạt cho đến năm 1990 chị Cúc đi định cư ở Mỹ. Vía Quán Thế Âm tháng 6 năm đó, tôi đại diện bác Liệu lên Đà Lạt tham dự Lễ Hiệp Kỳ toàn quốc tại chùa Linh Sơn, đứng ra lần đó là một Đại Hội Huỳnh Trường bất thường nhưng không thành, mặc dù anh Nguyễn Khắc Từ, Nguyễn Châu, Nguyễn Văn Thục quyết tâm nhưng không thể vượt qua chướng duyên.

Năm 1991, tôi rời khỏi Việt Nam, các anh Ngô Mạnh Thu, Tuệ Linh hợp với Bác tổ chức khóa Huấn Luyện Huỳnh Trường A Nô Ma, lập đoàn A Dật Đa phục hoạt các Gia Đình Phật Tử thuộc miền Vĩnh Nghiêm như Giác Minh, Giác Long, Vĩnh Nghiêm, Giác Ngạn, Giác Nguyên, tổ chức các Trại Truyền Thống Tuệ Tạng hàng năm.

Mỗi lần tôi về thăm gia đình ở Việt Nam, tôi đều có dành thì giờ đến thăm Bác - sở dĩ anh em Vĩnh Nghiêm gọi Trường Tôn Thất Liệu là Bác vì là bác Gia Trưởng của GDPT Giác Trí, Vĩnh Nghiêm – đôi khi cùng với bác đi uống cà-phê để tâm tình về sinh hoạt GDPT, đôi khi có một bữa tiệc họp mặt với nhiều anh chị em, để thăm hỏi nhau vì vẫn còn có duyên gặp lại, nhiều khi Bác kể về Nguyễn Phước Tộc của Bác.

Huỳnh Ái Tông



Lần đầu tiên về VN gặp nhau tại Phở Hòa năm 1996

Năm ngoái tôi về Việt Nam, Trần Đình Hùng chở tôi đi thăm Bác, trông thấy Bác hóc hác, nhưng tâm trí bác vẫn minh mẫn, tôi nghĩ vẫn còn được nghe những mẫu tâm tình của Bác về GDPT về Nguyễn Phước Tộc như bấy lâu nay, không ngờ lại chính Trần Đình Hùng gửi Email ra cho biết Bác đã mất rồi.



Tại nhà Bác năm 2009

Bao nhiêu năm cộng tác với Bác, chắc Bác đã hiểu tôi nên không có chi cần nhắn gửi lại, tôi có một điều chưa hỏi Bác, ấy là ai sẽ thay Bác hay như Bác đã nói với riêng tôi: “Để nó tự nhiên...”.

Tưởng nhớ Bác, quá khứ chuyện đã qua rồi ... Nguyện cho Bác an nhiên cõi Phật.

19:45 ngày 6-8-2010

+

Viếng mộ Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi Con chim đầu đàn của Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm

Năm 1977, trở về từ trại học tập cải tạo được vài hôm, tôi đến thăm Bác Nguyễn Đức Lợi tại ngôi nhà Bác trên đường Minh Mạng Phú Nhuận, nơi đó hai năm trước, sau ngày 30 tháng 4 vài hôm, tôi đã đến thăm Bác, nơi đó Bác là con chim lẻ bạn, thẳng thốt bảo tôi:

- Con ơi! Bác gái con đi rồi !

Lấy lại bình tĩnh sau cơn xúc động, Bác nói tiếp:

- Hôm 30 tháng 4, nghe tiếng máy bay vùn vụt trên trời, thấy chồng về đón, em Nga bỗng con leo lên mái nhà, Bác gái leo theo giúp em Nga, thế rồi Bác gái được bốc đi, mặc có chiếc áo cánh, hôm nay cũng không biết Bác gái và em Nga nó ra sao ?

Rồi tôi theo lệnh Quân Quản khăn gói lên đường 10 ngày đi học tập. Đến nay đã được hơn hai năm, tôi mới trở lại căn nhà này, gõ cửa hỏi thăm Bác, có người đàn bà lạ tôi chưa từng gặp mặt trong căn nhà đó, báo cho tôi biết:

- Rất tiếc ! Bác không còn ở đây, đã trở về căn nhà cũ.

Tôi đến thăm Bác ở căn nhà cũ, căn nhà xưa kia quen thuộc, nhiều năm tôi đã đến hàng tuần để nhận chỉ thị của Bác, để trình ký văn thư, để đề nghị sinh hoạt...

Huỳnh Ái Tông

Sau khi gõ cánh cửa khép hờ, nghe tiếng quen thuộc của Bác:

- Mời vào !

Tôi xô cửa bước vào, thoát tiên nhìn thấy Bác nằm trên chiếc giường cũ, đắp drap trắng phủ kín từ chân lên tới cổ, vẫn nằm yên trên giường, giọng nói thâm hậu, Bác chỉ chiếc ghế bên cạnh cửa sổ, nói ra con đường hẻm, bảo tôi:

- Ngồi đó đi con!

Tôi hỏi thăm bệnh tình, Bác cho biết bệnh già, rồi Bác kể cho tôi nghe nữ Huỳnh Trương Hạnh, đã nuôi Bác, một hôm trên đường về nhà bị tử nạn, tôi bị xúc động vì nghĩa cử của chị Trương này, tôi báo cho Bác biết trong trại học tập cải tạo tôi có gặp Hoài và Duy hai người cháu ngoại của Bác, gặp Hoàng Trọng Trữ thành viên GDPT Giác Minh. Bác tỏ vẻ ái ngại cho anh Chung, con trai Bác không biết khi nào được về. Trước khi chào ra về, Bác dạy tôi:

- Thỉnh thoảng con đến thăm Bác nghe!

Tôi chưa kịp đến thăm Bác lần nữa, một hôm được tin anh Chung nhắn cho biết anh đã được về và Bác vừa mới qua đời.

Tôi với anh chị em GDPT đến tụng kinh cầu siêu cho Bác tại nhà, hôm sau cất đám, an táng ở Nghĩa Trang Vĩnh Nghiêm, nhưng do hôm đó tôi phải đi theo Đoàn Thanh Tra của Sở Lao Động nên không thể đưa Bác lần cuối cùng đến Nghĩa trang, vì tôi vừa mới xin được việc làm. Nay nghĩ lại, đúng ra tôi phải đưa tang Bác dù có mất việc làm. Thế mới là phải đạo, phỉ tình của Bác đã dành cho tôi.

Hai năm sau, người thân của nhà tôi mất, tôi mua đất để an táng tại Nghĩa Trang Vĩnh Nghiêm, từ đó tôi thường xuyên viếng mộ thân nhân và cũng nhân tiện viếng mộ Bác Nguyễn

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Đức Lợi, cầm lên mộ phần của Bác một nén hương để tưởng niệm những ngày đã sát cánh cùng Bác sinh hoạt Gia Đình Phật Tử từ GDPT Giác Minh cho đến Ban Hướng Dẫn GDPT/GHTGBV Tại Miền Nam, Trường Đào Tạo Huỳnh Trường A Dật Đa.

Vài năm sau, gia đình cải táng. Từ đó, tôi không biết ngôi mộ mới của Bác nằm nơi nào ở trong Nghĩa trang Vĩnh Nghiêm.

Sáng nay đi thăm mộ nội tổ, than phụ của nhà tôi, tôi mới hỏi thăm những người chăm sóc các ngôi mộ trong nghĩa trang, rồi người ta dẫn tôi đi tìm, may mắn chúng tôi đã tìm thấy ngôi mộ phần của Bác đã cải táng. Tôi rất xúc động, nhìn chân dung của Bác ở tấm mộ bia, tôi nghĩ dường như Bác đã đưa tôi đến đó, như năm xưa Bác thường dạy bảo tôi phải làm việc nọ, việc kia để đạt được kết quả mong muốn.



Huỳnh Ái Tông

Người chăm sóc các ngôi mộ ở khu đó còn cho tôi biết, gần đó có ngôi mộ của cô con gái Bác, tôi đến đọc tấm mộ bia người nằm đó là Nguyễn Thị Ngọc Bích, tôi biết ngoài anh Chung, cô Nga. Bác còn có người con gái là thân mẫu của Trương Nguyễn Hoài. Tôi cắm lên đó mấy nén hương tưởng niệm người đã mất.



Mộ của thân mẫu Nguyễn Hoài

Tôi nghĩ năm sau và những năm kế tiếp, vào ngày Hiệp kỵ nên mang đến đặt ở mộ phần của Bác một bó hoa, tưởng niệm Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi, Gia Trưởng GDPT Giác Minh, Trưởng Ban BHD/GDPT/GHTGBVTMN, Đại Diện BHDTW/GDPTVN tại Miền Vĩnh Nghiêm, Bác là con chim đầu đàn, để lại tấm gương trong sáng cho GDPT Miền Vĩnh Nghiêm của chúng ta.

Chủ nhật ngày 9-11-2014

Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh



Tôi nhớ năm đó vào mùa Hè, tôi đang học Hè thì được điện tín chú tôi gửi tới ngắn gọn: “Về lập Gia Đình Phật Tử tại Châu Đốc.”

Dĩ nhiên là tôi dẹp cái môn học Hè, vì học thêm Toán, Lý Hóa năm Đệ Tam cũng không quan trọng chi. Chuyện quan trọng là về Châu Đốc thành lập Gia Đình Phật Tử cho Tỉnh Hội Phật Học Châu Đốc, như là một sai bảo của chú mà tôi phải làm, vì chú là người nuôi tôi đi học tại Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng từ năm 1956.

Tôi được nghe phong thanh ở trong lớp là anh Nguyễn Văn Tá, thuộc Đội Sen Nâu của Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo đã thành lập tại Long Xuyên Gia Đình Phật Tử Chánh Dũng, các anh sinh hoạt trong Đội Sen Nâu đã cùng tôi học lớp Đệ Ngũ Kỹ Thuật Cao Thắng

Huỳnh Ái Tông

niên học 1958-1959, ngoài anh Tá còn có Nguyễn Hữu Hiệp, Lê Văn Nam, Dương Văn Thơm, Phan Tùng, Nguyễn Trung Sơn hình như trước đó do các anh cùng học chung lớp, nên đã rủ nhau đi sinh hoạt. Vào năm 1957, tôi không biết các anh đi sinh hoạt ở GDPT Chánh Đạo, nên đã nhờ anh Nguyễn Quang Vui giới thiệu đi sinh hoạt ở GDPT Giác Minh.

Khi tôi học lớp Nhì, lớp Nhất ở Châu Đốc vào các năm 1954, 1955, 1956 tôi đã biết chú tôi là Hội viên lâu năm của Hội Thông Thiên Học Pháp Quốc từ năm 1927 rồi Việt Nam, đã giữ chức Chi Trưởng chi bộ TTH An Giang, đồng thời thành lập Tỉnh Hội Phật Học Châu Đốc. Hội viên của Chi Bộ TTH An Giang cũng như Tỉnh Hội Phật Học Châu Đốc đa số là thầy, cô giáo và công chức.

Khi Tỉnh hội mới thành lập có ông Thông Phán hồi hưu Hồ Việt Long làm Hội Trưởng, nhiệm kỳ kế tiếp ông Phán tuổi già sức yếu, nên chú tôi làm Hội Trưởng, thầy tôi Lê Quang Điện là Tổng Thư Ký. Hội được ông “Thầy thuốc Viễn”, hiến căn nhà, hội bán lấy tiền xây cất Chùa Viên Quang, trên miếng đất của Miếu Cô Hồn hiến cho Hội ngay tại trung tâm thị xã, mặt tiền ngó qua Bò Đề Đạo Tràng Châu Đốc, sau

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

1975 nhà cầm quyền tịch thu, giao cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam.



Chùa Viên Quang tại thị xã Châu Đốc

Tôi về nhà chú tôi thì các Thầy, Cô giáo cùng Hội viên khác đã sẵn sàng cho con em đến chùa Viên Quang để tôi hướng dẫn, thành lập Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh.

Khi còn là Đoàn sinh Đoàn La Hầu La, tôi đã được dự khóa huấn luyện Đội Chúng Trưởng Ca Diếp do anh

Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục tổ chức cho Đoàn sinh GDPT Giác Minh. Lúc làm Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Minh, tôi đã tổ chức Trại huấn luyện Đội Chúng Trưởng Ca Diếp II do anh Nguyễn Huy Nghiễn làm Trưởng khóa, tổ chức tại chùa Giác Minh, huấn luyện cho các GDPT Giác Minh, Minh Tâm, Giác Long. Nhờ đó tôi có kinh nghiệm hướng dẫn các em trở thành Đoàn sinh, Đội Chúng Trưởng.

Tại chùa Viên Quang, mỗi ngày các em đến sinh hoạt vào buổi sáng 2 giờ, tôi đã hướng dẫn các em về tổ chức Đoàn, Đội, Chúng, Đoàn, đơn vị Gia Đình. Cách chào tay, chào kỳ hiệu, chào kính khi gặp chư Tăng, Ni. Kỷ luật thưởng phạt trong GDPT. Ý nghĩa huy hiệu Hoa sen trắng, khẩu hiệu: Tinh Tấn, Chân ngôn: Bi Trí Dũng. 3 điều luật của ngành Oanh Vũ, 5 điều luật của Thanh, Thiếu Niên và Huỳnh Trưởng. Nghi thức tụng kinh, lễ Phật, chuông mõ. Tâm lý giáo dục tuổi trẻ. Về văn nghệ Phật Giáo. Tổ chức Phật Giáo Việt Nam, Lược sử GDPT Việt Nam. Tập hát những bài hát lễ và sinh hoạt như; Trầm Hương Đốt, Phật Giáo Việt Nam, Hoa Sen Trắng, Giây Thân Ái, Kết đoàn ... Thực tập đội hình. Đồng phục của các thành viên, hướng dẫn may đồng phục, cài huy hiệu Hoa Sen...

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Ngay sau đó, Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh được thành lập tại chùa Viên Quang, do Tổng Thư Ký Tỉnh Hội Phật Học Châu Đốc, bác Lê Quang Điện làm Gia Trưởng.



Gia Trưởng Lê Quang Điện (1919-1991)



GDPT Chánh Hạnh tại Chùa Viên Quang chuẩn bị đi cắm trại.

Huỳnh Ái Tông

Cuối khóa chúng tôi có tổ chức một buổi văn nghệ và một ngày cắm trại tại ngôi chùa trong thị xã, chùa có sân, vườn cho các em cắm trại, nấu ăn và chơi trò chơi lớn.



Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh cắm trại tại chùa Cô Ba

Vì tôi không có nhiều thì giờ, sau 2 tuần huấn luyện, tập dượt, các em cũng phải chuẩn bị đi học lại, ngày tựu trường của năm học mới gần kề. Lúc đó GDPT Chánh Hạnh có 3 anh được chọn làm Huỳnh Trưởng, anh Liên Đoàn Trưởng Huỳnh Hữu Chí trước kia có đi sinh hoạt Hướng Đạo ở thị xã Long Xuyên, tốt nghiệp Trường Sư Phạm Sài Gòn, đang là giáo sư dạy tại Trung Học Thủ Khoa Nghĩa Châu Đốc, người kế là anh Lê Quang Bình làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu

Tôi sinh hoạt Gia Đình PHẬT TỬ

Niên, một anh khác là Đoàn Trưởng Đoàn Nam Oanh Vũ. Còn Đoàn Thiếu Nữ và Nữ Oanh Vũ do Chí sắp đặt sau này.



Đoàn Thiếu Niên

Sau khi về Sài Gòn, tôi có đưa Huỳnh Hữu Chí đến nhà anh Tổng Hồ Cầm ở đường Bà Hạt, để anh Cầm và Chí liên lạc với nhau về sau, vì Tỉnh Hội Phật học Châu Đốc thuộc Hội Phật Học tại Sài Gòn. GDPT Chánh Hạnh trực thuộc Ban Hướng Dẫn GDPT Nam Việt.

Huỳnh Ái Tông



Đoàn Nam Oanh Vũ

Do tôi sinh hoạt GDPT thuộc Hội Việt Nam Phật Giáo rồi Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam, nên tôi không trực tiếp liên lạc với GDPT Chánh Hạnh nữa. Là một thiếu sót lớn trong cuộc đời làm Trưởng của tôi, đã không thể làm cho GDPT Chánh Hạnh được chính thức thừa nhận trong dòng lịch sử GDPT Nam Việt thời bấy giờ, cho nên về sau này có khi người ta nhắc tới GDPT ở Châu Đốc nhưng chẳng biết nó tên là chi, được thành lập từ năm nào.

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử



Đoàn Thiếu Nữ

Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh ngưng sinh hoạt từ năm 1967, vì một số Huynh Trưởng phải nhập ngũ hoặc đi học, đi làm xa, phải rời khỏi sinh hoạt để làm tròn bổn phận công dân, để tiến thân và mưu sinh, vì thành phố Châu Đốc là một tỉnh nhỏ nằm ven châu thổ sông Cửu Long, là thành phố giáp biên giới Kampuchea, có những ngọn núi của Thất Sơn, có những người dân tộc như Chăm, Khờ-me. Không có chi thu hút để người ta đến đó lập nghiệp.

Huỳnh Ái Tông



Đoàn Nữ Oanh Vũ

Cho nên những Gia Đình Phật Tử ở các tỉnh lẻ, nếu không có những huynh trưởng có tâm huyết luôn luôn hướng về tương lai, đào tạo cán bộ kế thừa và phát triển đoàn sinh. Thiếu 2 yếu tố này các Gia Đình Phật Tử sẽ gặp phải những khó khăn để làm cho đơn vị của mình vững tiến.

Hơn nữa Ban Hướng Dẫn Tỉnh và Ban Huynh Trưởng Gia Đình, nên mở những khoá huấn luyện Đoàn, Đội Chúng Trưởng, Huynh Trưởng, Trại Liên Gia Đình, để có những sinh hoạt hấp dẫn các Đoàn sinh như tổ chức cắm trại, tham quan danh lam thắng cảnh, văn

Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

nghe vào những dịp Lễ Vu Lan, Phật Đản cũng là nhân tố dễ thu hút được đoàn sinh mới gia nhập. Ban Huynh Trưởng cũng như Ban Hướng Dẫn không năng nổ, chủ động về huấn luyện cán bộ, về sinh hoạt hấp dẫn, các GDPT sẽ dễ bị thiếu Huynh Trưởng, ít đoàn sinh dẫn đến ngừng sinh hoạt chẳng sớm thì muộn.

8664300420

8664040520

Huỳnh Ái Tông



Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử

Cùng soạn giả:

Sách giáo khoa kỹ thuật :

- *Kỹ Nghệ Họa Lớp 9*, Khai Trí Xuất Bản (1971)
- *Bài Tập Kỹ Nghệ Họa Lớp 8, 9*, Khai Trí Xuất Bản (1972)

Sách Phật học

- *Các bài Học Phật* Hiền PHẬT HỌC

Các tác phẩm Văn học và nghệ thuật:

- *Văn Học Miền Nam (1623-1954)*
- *Báo Chí và Nhà văn Quốc ngữ Thời sơ khởi*
- *Văn Học Miền Nam 1954-1975 – 7 Tập*
- *Hai Mươi Năm Văn Học Miền Bắc 1954-1975 – 5 Tập*
- *Văn Học Việt Nam Cận và Hiện Đại - 7 Tập*
- *Các nhà văn Bắc, Trung làm báo ở Nam*
- *Hò Miền Nam*
- *Tân nhạc Việt Nam - Tập 1: Nhạc sĩ*
- *Tân nhạc Việt Nam - Tập 2: Ca sĩ*
- *Tìm hiểu về sân khấu Cải lương*

Truyện ngắn, ký và biên khảo

- *Chiêm bái Phật tích tại Ấn Độ*
- *Một thời đã qua*
- *Thế Sự*
- *Trên Cành Chim Hót*
- *Truyện Của Tôi*
- *Dấu Xưa*
- *Rộng Hiện*
- *Thà chết vinh hơn sống nhục*
- *Tìm học Triết học Tây phương – 2 Tập*
- *Lược sử Gia Đình Phật Việt Nam*

Huỳnh Ái Tông

**Tôi sinh hoạt
Gia Đình Phật Tử**

Hiên **PHẬT HỌC**
2020